

LSD

X003

HUYỆN ỦY HÀM TÂN
ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN LAGI

LAGI

SÔNG MÃI

VỚI TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG



- 1993 -

HUYỆN ỦY HÀM TÂN
ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN LAGI

Hình Ảnh

LAGI

**SỐNG MÃI
VỚI TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG**

- 1993 -



LAGI

WIT TRUYEN TRONG QUANG NAM

1885

LỜI NÓI ĐẦU

TRONG quá trình hình thành xóm làng và trải qua những chặng đường gian khổ đấu tranh chống giặc ngoại xâm, Lagi có một vị trí lịch sử rất đáng tự hào.

Với truyền thống yêu nước, nhân dân Lagi đã kế tục sự nghiệp của nhiều thế hệ chứng minh được tình cảm, ý chí và sức sống mãnh liệt của đất nước, con người Hàm Tân, của quê hương Bình Thuận mà đậm đà nhất là trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ thắng lợi vẻ vang.

Từ các phong trào yêu nước cho đến khi có sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Lagi phát huy thế mạnh của địa phương mở đầu bằng cuộc khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám (1945) giành lấy chính quyền, tiếp tục lao vào những tháng năm trường kỳ kháng chiến đánh đuổi thực dân Pháp sớm rút khỏi Lagi, mở ra một vùng căn cứ tự do có tầm chiến lược quan trọng của tỉnh. Chuyển sang thời kỳ chống Mỹ cứu nước, Lagi là cái nôi của phong trào đấu tranh cách mạng quần chúng rất đặc trưng. Bởi nơi đây phải đối đầu trực diện với bộ máy chỉ huy của địch, đối đầu với nhiều âm mưu thâm độc nhất. Truyền thống yêu nước và ý chí chiến đấu quyết liệt của nhân dân Lagi là những trang sử sống động, thiêng liêng trở thành niềm tự hào của các thế hệ cần được trân trọng giữ gìn.

Lịch sử cách mạng in đậm nét son ngời sáng bao chiến công của những chiến sĩ, đồng bào đã anh dũng hy sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ từng tấc đất quê hương. Lịch sử cách mạng là tài sản vô giá được sự góp sức vun bồi bằng tinh thần, kinh nghiệm, mồ hôi và xương máu của các tầng lớp nhân dân. Do đó việc tiến hành ghi lại có hệ thống một chuỗi thời gian dài của lịch sử trở thành vấn đề có ý nghĩa lớn lao, thể hiện đạo lý "uống nước nhớ nguồn", đền ơn đáp nghĩa. Đó cũng là niềm tự hào chính đáng của thế hệ

hôm nay và mai sau, vững bước đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Bác Hồ đã vạch ra.

Được sự chỉ đạo của Thường vụ Huyện ủy Hàm Tân về công tác viết lịch sử truyền thống cách mạng địa phương, Đảng bộ thị trấn Lagi quán triệt được tầm quan trọng của công tác này, bởi đây là một công trình khoa học, có giá trị phản ánh trung thực, chính xác, tái tạo hiện thực đầy sinh động của quá khứ.

Trên cơ sở tư liệu lịch sử của Đảng bộ tỉnh, huyện và ý kiến đóng góp của các đồng chí cán bộ cách mạng lão thành, những chiến sĩ, đồng bào từng tham gia lãnh đạo, chỉ đạo trong hai thời kỳ kháng chiến... được chất lọc, sử dụng nhằm cố gắng nêu bật đường lối, chủ trương của Đảng là sợi chỉ đỏ dẫn dắt và những nét độc đáo, sáng tạo trong phong trào cách mạng sôi nổi, phong phú của địa phương.

Quá trình hình thành Lagi và các phong trào yêu nước trước Cách mạng Tháng 8 (1945) ở đây có những đặc thù, giàu tính truyền thống là tiền đề cho chặng đường mới tiếp theo.

LAGI SỐNG MÁI VỚI TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG là một công trình tập thể dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ thị trấn Lagi, nhằm đáp ứng phần nào lòng mong mỏi của cán bộ, nhân dân địa phương. Tuy nhiên vì những hạn chế về tư liệu, trình độ nghiên cứu... nên không thể tránh khỏi những thiếu sót trong hình thức và nội dung. Song chúng ta có thể đồng tình, đây là cơ sở để tiến tới việc tiếp tục nghiên cứu, bổ sung sau này được hoàn chỉnh hơn.

Rất mong nhận được nhiều ý kiến, đóng góp xây dựng của người đọc.

TM. ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN LAGI

BÍ THƯ

NGUYỄN NGỌC HẢI

LAGI

**TRONG BỐI CẢNH XÃ HỘI
VÀ PHONG TRÀO YÊU NƯỚC**

LÀ GI

TRONG BỐI CẢNH XÃ HỘI
VA PHONG TRÁO TÊN MỐC

PHẦN MỘT

LAGI TRONG BỐI CẢNH XÃ HỘI VÀ PHONG TRÀO YÊU NƯỚC

Chương I

KHÁI QUÁT VỀ VÙNG ĐẤT - CON NGƯỜI

LAGI ngày nay là thị trấn của huyện Hàm Tân, thuộc tỉnh Bình Thuận.

Thiên nhiên đã dành cho nơi này nhiều ưu thế về kinh tế và những điều kiện xã hội rất đặc thù. Một nửa được sóng nước của sông và biển ôm ấp, một nửa thì tiếp giáp với đồng ruộng và rừng đồi. Phía Bắc và Đông có sông Dinh phân cách với xã Tân Bình, phía Nam giáp biển Đông và phía Tây giáp xã Tân Thiện. Với diện tích đất đai tự nhiên khoảng 530 ha, Lagi có hình dáng của con chim đang vươn cánh bay mà phần thân là chiều dài 3,9 km bờ biển.

Tính theo đường ô tô, Lagi nối với quốc lộ IA bằng tỉnh lộ 2, dài 22 km. Khoảng cách Lagi - Thành phố Hồ Chí Minh 174 km, Lagi - Phan Thiết 68 km. Nếu đi đường liên tỉnh 23 qua huyện Xuyên Mộc, Long Đất, Bà Rịa để tới Vũng Tàu 114 km. Cũng có thể đi từ Lagi theo cung đường ven biển qua các xã trong huyện Tân Bình, Tân Hải và xã Tân Thuận (thuộc huyện Hàm Thuận Nam) gặp quốc lộ IA ở cây số 30, tính từ Phan Thiết vào.

Lagi nằm bên hữu ngạn sông Dinh có chiều dài 1,5 km.

Đây là con sông lớn nhất của huyện Hàm Tân. Sông phát nguồn từ núi Ông (huyện Tánh Linh) có lưu lượng trung bình 14 m³/giây. Hữu ngạn thuộc địa phận Lagi thường bị dòng chảy làm xói mòn, sụp lở. Đoạn hẹp nhất của lòng sông là 30 m, khúc sông rộng nhất 120 m. Nối với xã Tân Bình bằng chiếc cầu bê-tông dài 120 m (thường gọi cầu Tân Lý), từ đây đến bãi biển Đồi Dương - Tân Long khoảng trên 2 km.

Cửa sông Dinh thay đổi vị trí thường xuyên từ năm này sang năm khác hoặc ngay cả giữa hai mùa gió nồm và bắc. Độ dao động của cửa sông do lúc bồi lúc lở xê dịch từ 500 - 800 m. Một phần vì không được nạo vét, nấn dòng nên ghe thuyền ra vào cửa phải lệ thuộc con nước, đòi hỏi kinh nghiệm già dặn của tài công.

Cách bờ biển Lagi gần 3 km có một hòn đảo nhỏ tên gọi là Hòn Bà ⁽¹⁾, diện tích 28 ha và cao so mặt nước 38m ⁽²⁾. Bờ phía nam của đảo dốc đứng, về hướng bắc thoải thoải. Nhờ vậy ghe thuyền có thể núp gió bão vào mùa bắc ở hướng nam. Nếu tính độ sâu từ Hòn Bà vào đất liền thì không có chỗ nào quá 7 m. Bờ biển Lagi được xếp vào loại bờ biển thấp - địa hình bằng phẳng và đẹp. Nằm ở khoảng tọa độ 10°38'40" - vĩ độ Bắc và 107°48'17" kinh độ Đông, nên khí hậu ở đây mang tính nhiệt đới hải dương, gần tương tự với chế độ mưa nắng của Nam bộ, hoàn toàn không có mùa đông lạnh. Mùa mưa chỉ bắt đầu từ khoảng hạ tuần tháng 4 và chấm dứt vào cuối tháng 10. Vũ lượng trung bình 1.674 mm/năm. Số ngày mưa trung bình 100 ngày/năm. Tháng nóng bức nhất cũng là những ngày từ tháng 3 cho đến giáp cây mưa đầu mùa. Nhiệt độ trung bình 26°C/năm. Như được chắn bởi các ngọn Núi

(1) Bản đồ Pháp thuộc ghi : Ile de la Vache" tức đảo con Bò cái, có lẽ người Pháp nghe "Bà" đọc trại thành "Bò" ?

(2) Theo bản đồ đo vẽ của Phòng Quy hoạch Hàm Tân (1987), tỷ lệ 1/10.000.

Bể, Núi Nhọn ở hướng Tây-Bắc từ xa và neo mình bên góc biển Đông nên Lagi có được khí hậu ôn hòa, ấm áp quanh năm.

Phía Tây-Nam có Hồ Tôm với diện tích tự nhiên khoảng 25 ha là nơi giao tiếp giữa dòng nước ngọt của Suối Dứa đổ ra biển. Cặp theo bờ biển từ Hồ Tôm đến Mũi Đá là vài bưng bầu, đôi, động mấp mô nhưng càng ngày rừng bị tàn phá nên đất đai bị sa mạc hóa dần.

Dòng sông Dinh và những con suối lớn hào phóng nhả ra nguồn thực vật hấp dẫn cho các loài hải sản ở một vùng biển có hai dòng hải lưu nóng lạnh giao nhau. Do đó, Lagi là một trong những địa danh có ngư trường tương đối lớn. Ngoài ra, trong lòng ngoài khơi của biển còn có nhiều hốc đá tạo thành những cụm rạn làm nơi cư trú, sinh sản thuận lợi cho các loài tôm, cá quý hiếm.

Với tiềm năng biển đã được khẳng định, Lagi có nhiều triển vọng đây hứa hẹn một khi đạt đến sự phối hợp của các địa phương lân cận cũng như mối quan hệ rộng hơn. Nằm trong tổng thể của toàn vùng, từ Lagi có thể nghĩ đến bãi tắm Đồi Dương thơ mộng (xã Tân Bình) có chiều dài bờ biển trên 7 km nối với nhánh Tam Tân (xã Tân Hải), Đập Đá Dựng cách Lagi 4 km còn sắc thái hoang sơ... Liên tỉnh lộ 23 thông với Suối nước nóng Bình Châu (huyện Xuyên Mộc) và không xa mấy là Vũng Tàu. Cách Lagi 12 km có Dinh Thầy Thím (Tân Hải) đang thu hút hàng vạn lượt khách thập phương trong năm. Nếu gắn những địa danh này với thắng tích núi Tà Cú, mũi Khê Gà thì Lagi ở vị trí trung tâm của quần thể di tích, thắng cảnh du lịch đậm sắc thiên nhiên.

Những tháng năm lịch sử, Lagi luôn luôn thể hiện khí phách của mảnh đất Hàm Tân giàu truyền thống cách mạng.

*
* *
* * *

Lagi là một vùng đất nơi đã có địa danh trước khi thành lập huyện Hàm Tân năm Bình Thịn 1916, gần 100 năm. Xóm chài Phước Lộc nằm bên "cửa tấn La Di" ⁽¹⁾ thuộc huyện Tuy Lý lúc ấy là một trong những điểm cư dân hình thành theo sự phát triển hệ thống dịch trạm dưới triều Nguyễn.

Căn cứ vào cội nguồn lớp người có mặt sớm nhất trong thời kỳ khai mở vùng đất thì trùng hợp với bối cảnh đất nước bị giặc Pháp xâm lược, sau khi thôn tính trọn 3 tỉnh miền Tây Nam bộ (6.1867), rồi các điều ước Quý Mùi (1883), Giáp Thân (1884) trong việc phân cắt quyền cai quản giữa triều đình Huế và Pháp. Tiếp đến tập đoàn phong kiến nhà Nguyễn lâm vào cảnh tranh giành quyền bính khi vua Tự Đức băng hà đã tạo ra làn sóng người phiêu bạt bởi nhiều lý do đưa đẩy. Lagi đã mở rộng vòng tay đón nhận những số phận nghiệt ngã, gian truân đó.

Với một vùng đất lành nép mình bên cửa sông dạt dào sóng nước, Lagi được nối dài bởi hai đầu biển cả và đồng bằng. Chính vì vậy mà đặc thù cư dân ở đây mang sắc thái của một vùng đất tụ nghĩa rất thuận hậu. Quá trình phát triển xóm làng của Lagi bắt đầu từ làng Phước Lộc và khoảng từ 1880 - 1885 làng Hàm Tân tiếp tục hình thành ⁽²⁾

(1) Sách Đại Nam nhất thống chí do Quốc sử quán nhà Nguyễn (1802-1945) biên soạn xong năm 1882. Tập 12 (Bình Thuận), chữ Lagi được đọc là La Di (...) và Nghị định thượng du đồn khẩn sự nghị số, viết thời Tự Đức thứ 30 (1877) - Tác phẩm Nguyễn Thông - NXB Long An, 1984 cũng viết như thế.

(2) Theo gia phả nhà họ Từ và nhiều vị bô lão kể lại : Cụ Từ Ngọc Đức (1829 - 1894) gốc Quảng Ngãi vào định cư Phước Hải - Bà Rịa, sau cùng với nhóm dân từ miền Nam ra lập làng Phước Lộc (khoảng 1867 - 1870).

Ông Nguyễn Ngọc Kỳ, gốc họ Phan từ Hà Tĩnh vào. Lúc đầu ở Văn Kê (Tân Thành - Hàm Thuận Nam), sau đến Lagi lập nghiệp và đứng ra xin lập làng Hàm Tân (khoảng 1830 - 1885).

Huyện Hàm Tân được thành lập và trụ sở của huyện đặt trên phần đất làng Hàm Tân. Về tổ chức hành chính huyện có 2 tổng (9 làng) : Tổng Phong Điền và Tổng Phước Thắng. Làng Phước Lộc và làng Hàm Tân (thuộc địa bàn Lagi ngày nay) thuộc Tổng Phước Thắng..

Đến khi Pháp chiếm Lagi (2.1946), Chính quyền cách mạng thành lập xã Tân Phước, gồm 3 thôn : Tân Sanh, Tân Lộc, Tân Hiệp - tức địa bàn Lagi. Từ năm 1950 - 1953, sát nhập xã Tân Tiến (Tân Lý, Tân Long) vào xã Tân Phước để lập liền xã Tân Hòa.

Đến cuối năm 1953, do yêu cầu chỉ đạo trong tình hình mới, xã Tân Hòa chia làm nhiều xã nhỏ gồm : xã Tân Hội (tức Tân Tiến cũ) và Lagi có 2 xã là Tân Sanh, Tân Hải.

Đến năm 1954, chế độ cũ đặt tên xã Phước Hội (giới hạn hai làng Phước Lộc và Hàm Tân cũ). Và từ năm 1957 - 1975 với tên xã Phước Hội gồm có 7 ấp (năm 1972) rồi tăng lên 9 ấp ⁽¹⁾. Nhưng với chính quyền cách mạng, từ tháng 8.1968, thị xã Lagi được thành lập bao gồm : xã Phước Hội (theo tổ chức địa giới của chế độ cũ) là phần đất xã Tân Bình, Tân Xuân, Tân Nghĩa, Tân Hà ngày nay.

Sau ngày quê hương được giải phóng, Lagi lần lượt đổi thay qua nhiều tên gọi và tổ chức hành chính : thị xã Lagi (1975) ⁽²⁾ rồi xã Tân Hòa (1976 - 1977) và từ 1978 là thị trấn Lagi cho đến ngày nay.

Dân số hiện nay khoảng 25.690 người, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 2,2% ⁽³⁾. So với dân cư trước năm 1975 có 16.936 người (phạm vi 3 ấp Phước Hòa, Phước Lợi, Phước

(1) Ấp Phước Hòa, Phước Lợi, Phước Thọ, Phước Thiện, Phước Thuận, Phước Thành và từ 1972 thêm ấp Phước An, Phước Bình.

(2) Theo địa giới xã Phước Hội cũ

(3) Theo kết quả điều tra tháng 10.1992

Lộc) cho thấy tốc độ phát triển dân số khá nhanh.

*

* *

Ngược dòng thời gian, đầu thế kỷ 20 Lagi là mảnh đất nằm cách biệt xa xôi, được coi đây là nơi "ty địa" dành cho những người ra đi vì chống lại sự hà khắc của chế độ phong kiến đương thời. Do đó cư dân địa phương mang một bản sắc cao quý về tính thật thà, chất phác, có tinh tương thân tương ái... Gặp nhiều thuận lợi trong cuộc sống và bằng đức tính cần cù lao động, chí thú làm ăn, tài nguyên thiên nhiên ở Lagi được vực dậy có sức thu hút ngày càng lớn đối với những ước mơ đổi đời. Từ đó, Lagi trở thành nơi "đất lành chim đậu" của những cư dân ấp ủ bao hoài bão và ý chí.

Năm 1930, Tri huyện Lương Trọng Hối đề ra một câu đối có tính khái quát về lai lịch và đặc điểm của vùng đất này :

"La Di bình nguyên chi địa, diện hải bối lâm, ba trà thế giới, nông trang khả đạt ;

Hàm Tân lập xã chi sơ, tiền Đinh nhi Nguyễn, thảo muội kinh doanh, công nghiệp dĩ thành".

(Dịch ý : Đất Lagi bằng phẳng trước biển sau rừng, hoa màu bát ngát nghề nông thuận lợi,

Làng Hàm Tân buổi đầu họ Đinh trước Nguyễn sau, cùng nhau khai khẩn, cơ nghiệp ắt thành.)

Phương thức khai thác vùng đất mới ở đây, các bậc tiền hiền và lớp trước đã biết dựa vào các thế mạnh của địa phương : rừng, ruộng, biển... để dựng nên cơ đồ nghiệp cả cho thế hệ mai sau. Hướng mở rộng dân cư dọc bờ biển từ Phước Lộc, Hồ Tôm và ven hữu ngạn sông Dinh, tạo ra một thế cân

bằng cần thiết cho sự phát triển các ưu thế kinh tế.

Từ mối giao lưu trong đời sống, người dân Lagi của buổi đầu mới định cư tiếp xúc ngày càng nhiều điều kiện phát triển trong khai thác hải sản và lâm đặc sản. Với một vùng biển mưa thuận gió hòa, vốn rừng và biển như không bao giờ cạn đã lôi cuốn thêm bà con họ hàng tiếp tục về đây sinh cơ lập nghiệp.

Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, Hàm Tân là vùng căn cứ tự do lại tiếp nhận thêm nhiều người từ Phan Thiết, Hàm Thuận và miền Đông Nam bộ đến sinh sống, lánh xa sự kềm kẹp của địch ở những nơi còn bị tạm chiếm.

Từ sau ngày ký kết Hiệp định Genève (1954), Lagi dân dần ra khỏi thời kỳ "đất rộng người thưa" khi chính quyền Mỹ - Diệm đưa đến Hàm Tân trên 6.000 người miền Bắc di cư, thành lập các giáo xứ Vinh Thanh, Vinh Tân, Thanh Xuân ở Lagi và một số nơi vùng ven. Lagi được nâng lên thị xã của tỉnh Bình Tuy vào năm 1957 cùng với một số công trình xã hội, văn hóa được xây dựng từ ấy nhằm đáp ứng cho nhu cầu sinh hoạt dân cư ngày càng đông.

Năm 1970, trong đợt tiếp nhận gần 5.000 Việt kiều Campuchia hồi hương cũng như các đợt di dân từ các tỉnh miền Trung (1973) trong kế hoạch đôn dân của chính quyền Sài Gòn, tuy Lagi không phải là địa bàn trực tiếp nhưng phải nhận chịu sự chi phối liên quan đến sinh hoạt thường ngày, thúc đẩy tốc độ dân số phát triển ở đây gia tăng.

Trên dưới 2 thế kỷ hình thành vùng đất, mỗi nhóm dân cư đã mang đến đây phong cách sống đặc trưng của dân tộc để rồi hội nhập thành một cộng đồng. Từ giọng nói, tập quán, tín ngưỡng cho đến kinh nghiệm nghề nghiệp của các miền trên đất nước ta như được hài hòa làm nên một bản sắc

chung cho quê hương tự nghĩa này.

Tháng 4.1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, Lagi bắt đầu trang sử mới, hòa nhập vào phong trào cách mạng sôi nổi của địa phương đã nhanh chóng xây dựng thị trấn phát triển mọi mặt. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ địa phương, phát huy truyền thống yêu nước, nhân dân Lagi đã vượt qua những khó khăn, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng... cùng với nhân dân trong huyện hướng về một tương lai đầy hứa hẹn phồn vinh và có đời sống văn hóa cao.

Chương II

THIÊN NHIÊN VÀ CUỘC SỐNG AX

Được thiên nhiên ưu đãi về nhiều mặt : khí hậu ôn hòa, biển rừng phong phú... đã nâng bước phát triển cho Lagi khởi đi từ thời kỳ của một phường chài dân dã đến một thị tứ nhộn nhịp ngày nay. Dấu vết của cuộc thiên di dân cư, sự ảnh hưởng các luồng văn hóa khác nhau đã tô thắm những địa danh mang màu sắc huyền thoại tồn tại trong tình cảm của nhân dân địa phương.

HÒN BÀ, ĐỘNG TIÊN SA

Sách xưa có ghi rằng : "Đảo Thiên y ở ngoài cửa tấn La Di, phía Tây Nam huyện, tục gọi là Hòn Bà. Đảo ấy chu vi hơn 200 trượng, từ mặt nước đến trên đỉnh hơn 30 trượng, cây cỏ thụ sum sê. Trên đỉnh núi có ngôi đền cổ thờ tượng đá A-diễn-bà..." (1)

Sự tích Hòn Bà có liên quan đến Núi Ông (Tánh Linh), đầu nguồn của sông Dinh (còn gọi là sông La Di) cũng như Suối nước nóng (Bình Châu) được đề cập là dấu tích của sự tan vỡ cuộc tình giữa Ông và Bà.

Huyền thoại về Hòn Bà qua truyền khẩu nhiều đời có những chi tiết khác nhau nhưng vẫn là câu chuyện về sự phân ly đầy tình sử thi đẫm lệ của một đôi vợ chồng.

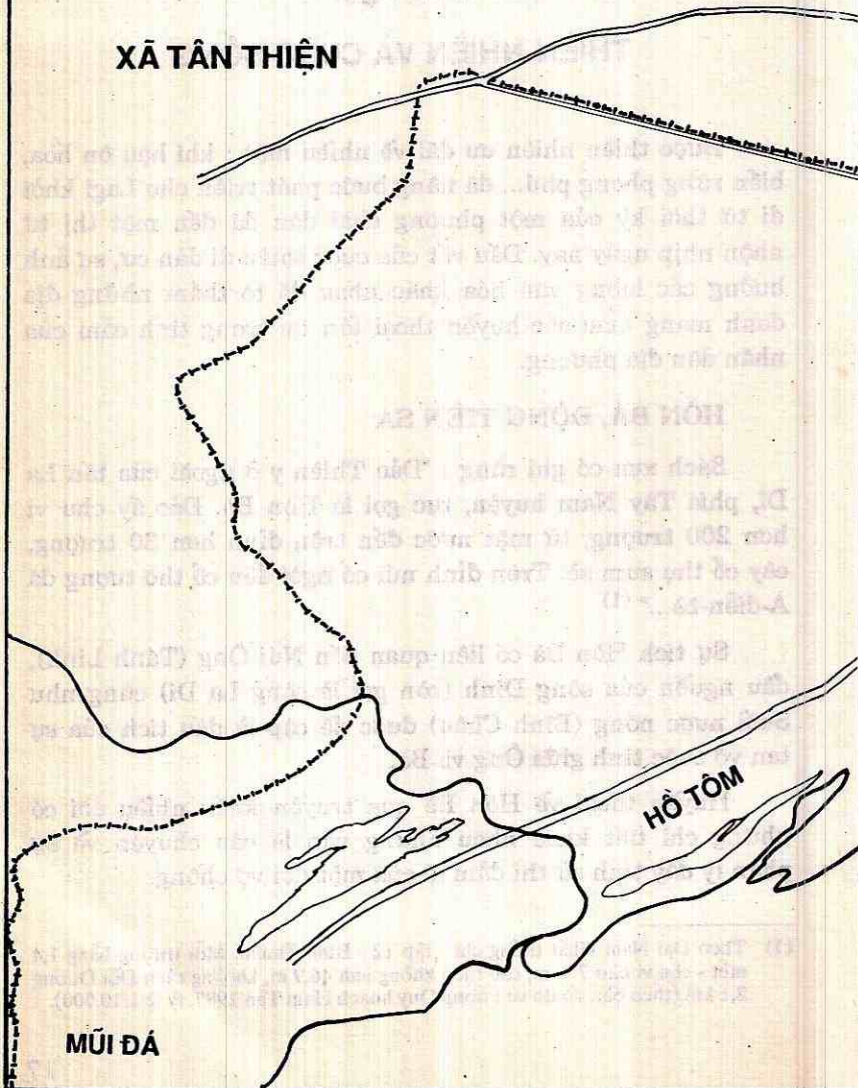
(1) Theo Đại Nam Nhất thống chí - tập 12 - Bình Thuận. Mỗi trượng bằng 1,4 mét - chu vi đảo 700 m, cao theo không ảnh 46,9 m, khoảng cách Đồi Dương 2,1 km (theo bản đồ đo vẽ Phòng Quy hoạch Hàm Tân 1987, tỷ lệ 1/10.000).

BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG

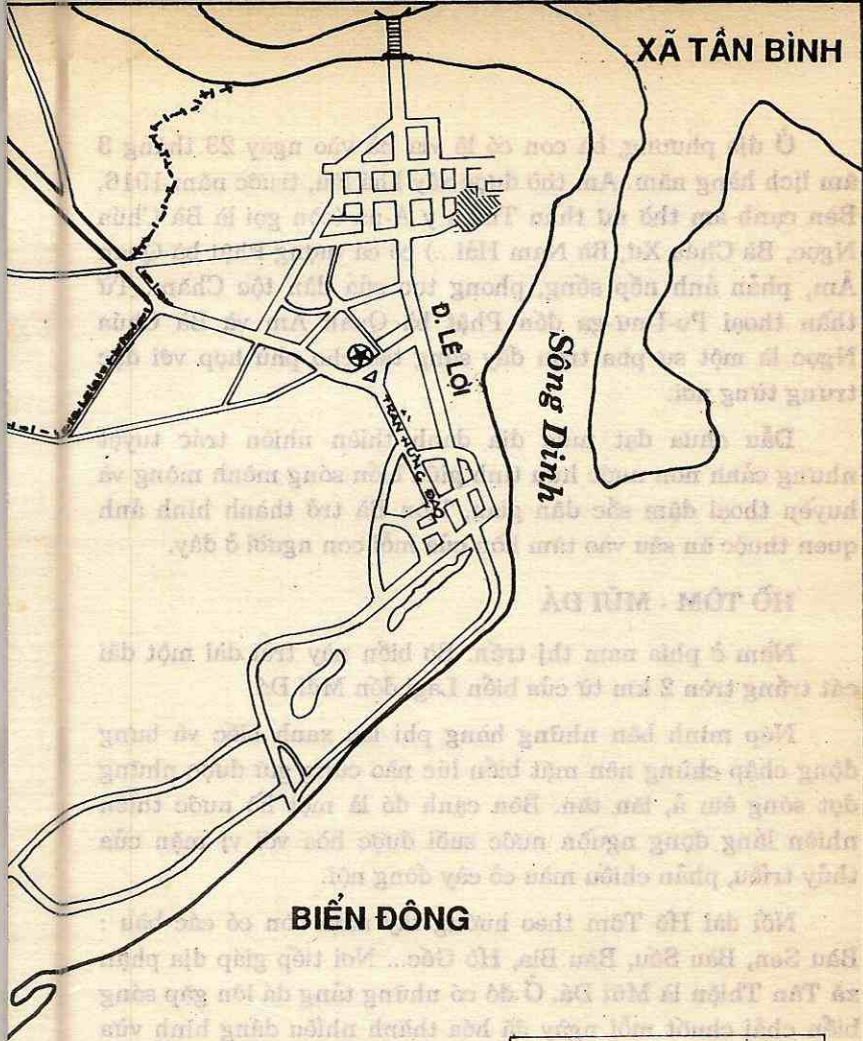
Thị trấn Lagi

D. THÔNG NHẬT

XÃ TÂN THIÊN



MŨI ĐÁ



CHÚ THÍCH

- Diện tích : 530 ha
- Trụ sở UBND Thị Trấn
- Đường
- Suối
- Chợ

Ở địa phương, bà con có lệ vía Bà vào ngày 23 tháng 3 âm lịch hàng năm. Am thờ được xây khá lâu, trước năm 1916. Bên cạnh am thờ nữ thần Thiên y A-na (còn gọi là Bà Chúa Ngọc, Bà Chúa Xứ, Bà Nam Hải...) có cả tượng Phật bà Quan Âm, phản ánh nếp sống, phong tục của dân tộc Chăm. Từ thần thoại Po-I-nư-ga đến Phật bà Quan Âm và Bà Chúa Ngọc là một sự pha trộn đầy sáng tạo cho phù hợp với đặc trưng từng nơi.

Dẫu chưa đạt mức địa danh thiên nhiên trác tuyệt nhưng cảnh non nước hữu tình giữa biển sóng mênh mông và huyền thoại đậm sắc dân gian, Hòn Bà trở thành hình ảnh quen thuộc ăn sâu vào tâm hồn của mỗi con người ở đây.

HỒ TÔM - MŨI ĐÁ

Nằm ở phía nam thị trấn. Bờ biển này trải dài một dải cát trắng trên 2 km từ cửa biển Lagi đến Mũi Đá.

Nếp mình bên những hàng phi lao xanh biếc và bùng động chập chùng nên mặt biển lúc nào cũng giữ được những đợt sóng êm ả, lăn tăn. Bên cạnh đó là một hồ nước thiên nhiên lắng đọng nguồn nước suối được hòa với vị mặn của thủy triều, phản chiếu màu cỏ cây đồng nội.

Nổi dài Hồ Tôm theo hướng tây nam còn có các bàu : Bàu Sen, Bàu Sáu, Bàu Bìa, Hồ Gốc... Nơi tiếp giáp địa phận xã Tân Thiện là Mũi Đá. Ở đó có những tảng đá lớn gập sóng biển chải chuốt mỗi ngày đã hóa thành nhiều dáng hình vừa nên thơ vừa lạ lẫm. Cũng có sức thuyết phục hơn khi cuối đoạn bờ biển này sừng sững một dãy động cát dài, cây cối phủ xanh nhuộm màu hoang dại. Chính nơi đây, trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ có hầm bí mật, là bàn đạp của lực lượng cách mạng trước giờ xuất phát tiến vào nội ô. Từ đỉnh cao của động cát gần 15 m, có thể đưa tầm nhìn bao quát

được một phần đồng ruộng xã Tân Thiện và toàn khu vực Hồ Tôm. Bãi biển Hồ Tôm - Mũi Đá là một sự hòa hợp tuyệt vời giữa rừng đồi và sóng nước đại dương.

VẠN PHƯỚC LỘC

Đó là cụm đền thờ được xây dựng mới vào năm 1958 và tiếp tục được tu bổ quy mô như ngày nay. Từ ngoài cổng vào, phía tả thờ ông Nam Hải, phía hữu ghi "Phước Lộc đình", điện trung tâm thờ tiền hiền. Ngay hai bên cổng chính là nơi chôn linh phân cá Ông. Giữa sân đình Vạn có một khán đài (vó ca) khá rộng và cao. Toàn bộ khu vực đình Vạn trên 2.000 m², nằm quay mặt ra dòng sông Dinh và lọt thõm giữa khu dân cư đông đúc. Đình Vạn không những thờ cúng ông Nam Hải của người dân sống nghề biển mà còn là đình thờ làng Phước Lộc. Do đó hàng năm có hai ngày vía : Rằm tháng sáu là ngày lệ ông Nam Hải và rằm tháng mười một lệ Thần hoàng bốn xứ, cúng tiền hiền.

Tổ chức đình Vạn mang hình thái tín ngưỡng và tập quán truyền thống văn hóa vùng biển miền Trung. Lễ hội có những đêm hát bộ và sau này thêm những làn điệu hò bá trạo mang nội dung truyện tích xưa như dâng hiến cho đáng thiêng liêng nhân ngày giỗ chạp để gửi gắm ước mơ sự an lạc trong cuộc sống. Vốn chung cội nguồn cư dân trên lộ trình tha phương cầu thực, đình Vạn ở đây còn dung hợp những tập tục cổ truyền, làm nơi hội tụ dân làng thờ thần Thành hoàng, thờ Thổ địa và thờ Phật.

Mối quan hệ giữa đình Vạn và đình làng trở thành sinh hoạt khẳng khái của nhân dân địa phương là biểu hiện của lịch sử, phong tục, đạo đức và pháp lệ thật sự gắn bó với đời sống của mọi người.

Những cuộc đua ghe sôi nổi từng diễn ra trên hạ lưu

sông Dinh giữa Vạn Phước Lộc (Lagi) và Vạn Tân Long (Tân Bình) bằng những háo hức tranh đua của hai làng nghề biển không đơn thuần về tài sức mà để tiếp nhận tín hiệu may mắn một mùa cá bội thu sẽ đến trong năm.

MỘT SỐ NGHỀ BIỂN ĐẶC TRUNG

Khi những cánh rừng đại ngàn lùi xa dần trước tốc độ phát triển dân cư, người dân Lagi không còn mấy ai bám theo nghề làm các sản phẩm từ nguyên liệu lá buông hoặc lấy đầu rái, đan thúng chai, giỏ tre nứa, mà quay về với thế mạnh của địa phương. Đó là nghề biển.

Trong hoàn cảnh thiếu thốn trước đây, nghề cá lưới sẫm, lưới rùng được coi là phù hợp và đạt hiệu quả cao. Từ sau năm 1954, nghề màn chà đánh cá nục được đưa vào Lagi rồi tiếp đến trong vòng hai mươi năm gần đây, phương tiện đánh bắt bằng thuyền máy có công suất lớn ngày càng nhiều thì lưới rút, cảng, dã cào, màn mực... được phát triển nhanh chóng. Đặc biệt là nghề câu khơi đòi hỏi rất nhiều vào trình độ "lão ngư tri hải", từ rặng Đập cách bờ biển 16 km nay phải xa đến rặng Mập Xanh trên 150 km. Mỗi chuyến biển đi cả tuần lễ nhưng bù vào là vùng biển khơi này có trữ lượng lớn các loại thu, cam, đuối, mập, đao, nhám... là đặc sản có giá trị lớn.

Nghề biển phải thích nghi với môi trường và yêu cầu khai thác nên nhân dân địa phương không ngừng cải tiến các phương tiện, kỹ thuật đánh bắt. Những năm gần đây, nghề câu mực với chiếc đèn măng-xông thô sơ vẫn còn tồn tại đã đem lại cho đời sống ngư dân khá hơn. Nghề lặn sò điệp cũng là một nghề mới ở vùng biển Lagi đã thu hút ồ ạt ngư dân các tỉnh miền Trung vào đây sinh sống. Trước đây nghề lặn để tìm cá (thay cho máy tìm ngư) là một nghề đặc biệt của địa phương. Trời nước mênh mông, thế mà xác định được mật độ,

địa điểm, loại, hướng đi của đàn cá. Người thợ lặn ngày xưa với kỹ thuật riêng có thể thẩm định chất lượng và loại cá phải thu hoạch sau khi bủa mẻ lưới. Việc khai thác sò lông, sò điệp xuất khẩu đã nâng trình độ lặn tự nhiên lên kỹ thuật cao. Với một số trang bị tối thiểu, người thợ lặn có thể làm việc dưới đáy biển hàng buổi là chuyện bình thường.

Vùng biển Lagi được coi là một nơi có nhiều hải sản bởi các điều kiện thiên nhiên. Các cánh rừng lân cận cũng là yếu tố môi sinh cần thiết cho các loài cá nổi và cá đáy hội tụ, sinh sản ở đây rất phong phú. Tiềm năng kinh tế biển đó đã kích thích ngư dân bằng sự nỗ lực lao động của mình, vượt qua được nghèo khó. Một số nghề lưới với những công cụ giản đơn như nghề kéo rước (bằng trủ), đánh cá cơm, cá đối ven bờ cũng khá phổ biến. Đàn ông là lao động chính trong nghề biển, còn phụ nữ, trẻ em và người già có nghề đan lưới, làm nước mắm, phơi cá khô...

Do đặc điểm của vùng biển, mùa cá nục, cá bạc má bắt đầu từ sau những tháng có mưa lũ cũng là lúc ngư dân nhộn nhịp đưa cá vào thùng lêu muối nước mắm. Các loại cá khác như cá mèi, đặc biệt cá cơm có khi quá nhiều cũng được làm nước mắm, chất lượng rất ngon nhưng giá thành cao. Sánh với các nơi trong tỉnh như Phan Thiết, Mũi Né, Phan Rí thì Lagi được thương trường biết đến qua đặc sản nước mắm nhĩ và các loại cá giàu hương vị như cá mèi, cá thu, cá nục, cá đở dạ...

Sự hào phóng của nghề biển đã thu hút dân cư Lagi và các vùng phụ cận biết tạo ra những nghề mới đáp ứng cho nhu cầu đánh bắt hải sản ở đây. Đó là nghề đóng ghe, đan thúng chai, đan lưới và khai thác lâm đặc sản để lấy đầu rái, ăn chai, chằm bươm, đan túi ví... Ngày nay ghe thuyền, phương tiện đánh bắt được trang bị hiện đại hơn đã đưa

những cánh bướm nang, lưới bằng sợi gai... đi vào ký ức. Nhưng đông bào lao động rất tự hào về những khổ công có giá trị của một thời kỳ đấu tranh cật lực giữa cuộc sống và thiên nhiên.

Chương III

HOÀN CẢNH XÃ HỘI VÀ PHONG TRÀO YÊU NƯỚC

Theo đà phát triển chung của xã hội, Lagi ngày nay đã vững vàng trên dáng dấp mới. Thật khó mà hình dung được cảnh đời cơ cực của nhân dân địa phương dưới thời kỳ đầu định cư cho đến khi chịu sự quản lý của chế độ phong kiến, thực dân... Đa phần là người từ vùng duyên hải miền Trung nên lúc dừng chân lại ở đây gặp những điều kiện thiên nhiên, đất đai trù phú, họ bám biển làm ăn. Do đó, phường chài Phước Lộc tồn tại đã gần nửa thế kỷ vẫn chưa bung ra ngoài phạm vi cửa sông, mặc dù quanh đây có những cánh đồng, rừng rú phì nhiêu. Trình độ dân trí còn thấp, người dân vùng biển lúc bấy giờ thường xuyên bị uy hiếp bởi các hiện tượng thiên nhiên nên duy trì nhiều tập quán lạc hậu.

Từ năm 1880, sự ra đời của làng Hàm Tân được hình thành dọc theo bờ sông Dinh, tiếp cận với nghề nông, làm rẫy, khai thác gỗ rừng nằm trong bối cảnh lịch sử xã hội đương thời.

Trước năm 1946, ruộng vườn khai khẩn tương đối ổn định nhưng đất ruộng không rộng hơn 200 ha, chỉ nằm trong tay một số họ tộc lớn.

Xuất thân từ hoàn cảnh kinh tế sa sút kéo dài trong suốt các triều vua nhà Nguyễn, nông dân lưu tán để chạy dúi hoặc trốn thuế, phu phen... nên cuộc sống ở đất mới tuy thuận lợi nhưng với đôi bàn tay trắng cũng hạn chế sự phát triển cao hơn.

Những người chủ ruộng đất tương đối lớn sau này, họ cũng từ hoàn cảnh đó nhưng nhờ vào sự tính toán và thuê sức lao động hơn người khác mà thành đạt. Nhờ có của và thế lực, những chủ ruộng đất hợp thức hóa chủ quyền ruộng đất của nông dân nghèo mới khai khẩn về mình. Lúc đầu người nông dân, tá điền được cho vay nợ để làm mùa, được "cho đất" khai khẩn và khi đất đã thuần thục thì những điền bạ lại không mang tên mình. Và tiếp tục như thế, lấn sâu vào các khu đất rừng hoang lúc ấy còn mênh mông.

Chính sách thuế khóa của thực dân Pháp và hệ thống quản lý của quan lại phong kiến đã đặt lên người nông dân một cỗ hai trùng, vừa phải nộp tô cao cho chủ ruộng vừa phải lo hồi lộ cho các chức sắc hào mục trong làng. Nhiều người suốt đời phải đi ở trai, cho con ở đợ để mong vay mượn cái ăn trước mùa thu hoạch lúa hàng năm.

Tầng lớp ngư dân cũng không hơn gì. Họ sống phụ thuộc rất lớn vào điều kiện thiên nhiên và sức lực của mình. Gặp sự bất trắc xảy đến thì coi như tiêu ma sự nghiệp, vốn liếng dành dụm, có khi phải trả bằng cả sinh mạng. Một số tiểu chủ tức người có vốn bỏ ra sắm thuyền gọi là "thợ" thuê mượn người làm, và "bạn" được trả công theo tỷ lệ ăn chia từ 25-30% tổng sản lượng của mỗi chuyến biển. Giới "bạn" thường xuyên là con nợ, chịu vay lãi, chịu sự ràng buộc lâu dài với "thợ" và chỉ trả bằng công sức của mình từ đời cha rồi đến đời con vẫn không dứt. Đồng thời vừa là "chủ thuyền" vừa là "đầu nậu" hoặc hàm hộ, họ lại có dịp mua phần cá đã trả công của "bạn" với giá rẻ mạt. Những người chủ, thợ của một thời đã có chi phối khá lớn đến đời sống của ngư dân địa phương phải kể đến Hộ Khôi (Tân Lý), Cửu Tới, Xi Túng (Lagi)... Cũng như những chủ lều, đầu nậu khác đối với người lao động nghèo khó đã tạo nên tình trạng đối kháng âm ỉ kéo

dài nhưng không bao giờ dám nghĩ đến một sự đổi thay.

Những mái lá, phên tre của ngư dân nghèo ở dọc bờ cửa sông như an bài với số phận của định mệnh. Câu hát ru đưa con của người thiếu phụ trông chòng đàng ngoài biển khơi mù mịt khi nghe thấy sóng biển gào thét, giông bão ập đến thổn thức thương trực. Nạn sùng bái thần linh, mê tín dị đoan, đồng bóng... đã đẩy họ vào sâu cuộc sống bế tắc với những hủ tục tệ hại và nhiều tập quán lạc hậu vẫn duy trì.

Vành đai rừng núi bạt ngàn kề cạnh Lagi đã thu hút một lực lượng lao động đáng kể. Họ cưa xẻ gỗ cung cấp đóng ghe thuyền và khai thác dâu rái, tre, mây, lá buong... dành cho nghề biển hoặc chuyển đi bán ở các nơi. Do đó, từ năm 1926, Tòa Công sứ Bình Thuận đã có kế hoạch quản lý nguồn lâm sản phong phú ở đây. ⁽¹⁾ Năm 1943, khi tranh giành được ưu thế ảnh hưởng của Pháp, Nhật thiết lập cơ sở khai thác lâm sản tại Lagi do cai thầu Năm Ất đại diện. Lại một lớp người nghèo khổ mới xuất hiện từ những nông dân hoặc những người nơi khác tới nhập cư trở thành "thợ rừng", làm thuê cho các "hàng trại" là những người chủ có ba-tăng (Patente). Do mù chữ, thợ rừng thường bị các chủ trại ép giá, cắt xén ngày công bằng nhiều mảnh khé mà phải cam chịu. Lao động vất vả chỉ đủ ăn nhưng bệnh của "rừng thiêng nước độc" vẫn là mối đe dọa ghê rợn đối với những thợ rừng, ăn ong, làm lá...

Khi hệ thống chính quyền phong kiến, thực dân đã quản lý được vùng đất hẻo lánh này, tầng lớp lao động ở Lagi lại phải nhận chịu các thứ thuế đánh vào cuộc sống. Đặc biệt thuế thân cứ tăng lên. Năm 1920 từ 1,2 đồng tăng lên 3,6 đồng, lúc đó giá gạo khoảng 7-8 cắc 1 lượng (khoảng 40 kg). Nỗi lo sợ của dân nghèo thật hãi hùng khi bị hương, lý thúc

(1) Năm 1926, Tòa Công sứ Bình Thuận lập ra Hạt Thủy lâm ở tại Lagi gồm 1 viên Đốc công hạng ba. 1 lý mục, 2 đội phó, 15 lính.

gọi nộp thuế. Những chủ lưới, chủ ruộng, hàng trại... lại có dịp cho vay nặng lãi, mua được lúa non hoặc nhận thêm người ở trại, ở đợ.

Đời sống văn hóa ở địa phương phát triển chậm so với thời gian hình thành dân cư. Mãi đến đầu thế kỷ 20 mới xuất hiện vài ba thầy đồ dạy chữ nho và được nhắc đến như những người có công khai sáng kiến thức cho thế hệ trẻ, đó là thầy Điển, thầy Ba Cừu... Nhờ đó các viên chức trong ban hội tề, từ lý trưởng, tổng, hội đồng quản hạt của các làng Lagi được coi là người bản địa biết được ít nhiều kinh sách qua sự truyền đạt còn hạn chế bấy giờ.

Sau khi huyện Hàm Tân được thành lập mới có hệ thống trường dạy Quốc ngữ. Khoảng năm 1920 đến 1945, trường Tiểu học Lagi chỉ có 3 lớp từ lớp 5 (Cours Enfantin) đến lớp Ba (cours Elémentaire). Các nơi như Phong Điền, Tam Tân đều phải về đây để thi lấy bằng Sơ học yếu lược. Đến lớp Nhì trở lên phải đi học ở Phan Thiết ⁽¹⁾. Thế hệ các thầy giáo chữ Quốc ngữ đầu tiên như thầy Tranh Di, Thầy Minh... và có lớp dạy tại nhà ở trình độ trên Sơ học yếu lược như lớp dạy của thầy Trần Huy Liệu.

Hậu quả chiến tranh thế giới thứ I (1914-1918) với qui mô rộng lớn có ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự suy sụp nền tài chính Pháp. Do vậy, các thuộc địa và phạm vi nước ta, thực dân ra sức bòn vét, bóc lột : tăng sưu thuế, bắt phu, bắt lính, mở công trường, lạm phát giấy bạc... Cảnh đói khát, bán vợ đợ con, tha phương cầu thực diễn ra rất thê thảm.

Sĩ phu yêu nước khắp nơi khởi nghĩa theo tiếng gọi của phong trào Cần Vương, phong trào Văn Thân, phong trào Đông Du... Ngay tại thị xã Phan Thiết cũng đã dấy lên bao

(1) Hồi đó có 2 lớp Nhì, lớp Nhì nhỏ và lớp Nhì lớn, phải học 2 năm

cuộc đấu tranh của nghĩa quân ⁽¹⁾. Trong bối cảnh chung đó, những thập niên của đầu thế kỷ 20, Lagi gần như vẫn bình lặng. Những tranh chấp về quyền lợi của người lao động đối với tầng lớp quan lại, giàu có chưa đủ sức đánh động mang tính đối kháng thật sự của giai cấp. Hẳn nhiên mối thù đế quốc vốn luôn có trong tim, trong huyết quản của nhân dân nhưng tình ta thuộc chế độ Nam triều nên sự chuyển biến tình hình chưa có thời cơ thuận lợi.

Không khí yên tĩnh đó chỉ là tạm thời. Trong những năm 1930-1935, một số sự kiện lớn của đất nước có tác động mạnh và trực tiếp ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội ở địa phương. Sự hoang mang dao động của những viên chức, quan lại nhờ có mối giao tiếp và còn tinh thần dân tộc đã bộc bạch đến một số thanh niên địa phương về những vấn đề thời cuộc. Lúc này mối quan hệ qua buôn bán hải sản, lâm sản với các nơi trong tỉnh và Nam bộ được rộng hơn và cũng là những điều kiện để tiếp nhận nhiều lượng thông tin với xã hội bên ngoài. Cùng với sức ép về kinh tế của thực dân đã đẩy người lao động vào tình cảnh khốn đốn hơn. Tệ mua quan bán chức đã diễn ra công khai, ai không đủ tiền để có phẩm hàm thì cứ 60 quan được miễn lính, miễn nộp thuế thân, miễn làm trâu trong năm.

Nhân dân Lagi bắt đầu có những thao thức về một dấu hiệu mới, ước mơ tình hình thay đổi nhanh chóng, giải phóng đời sống lâm than.

Sự kiện ông giáo Nguyễn Hữu Hoàn ở Tam Tân hồi năm 1917 đã gây ấn tượng sâu sắc trong tinh cảm của nhiều

(1) Cuộc khởi nghĩa của Ung Chiêm (fang Lại An - I Lam Thuận) từ sau 1885, các cuộc đấu tranh của nhân dân fang Đại Năm (1937) đòi giảm thuế rau cải. Cuộc đấu tranh của giới hàm hộ Phan Thiết... (theo sơ thảo Phan Thiết, truyền thống đấu tranh cách mạng)

người. Đó là vụ 6 người tù Côn Đảo vượt ngục trên một chiếc bè tấp vào ngảnh Tam Tân. Ông giáo yêu nước đã tạo điều kiện cho các nhà hoạt động cách mạng Nguyễn Đình Kiên (tự Hy Cao), Phạm Kim Đài, Cửu Cai và 3 người tù thường phạm qua mắt được nhà chức trách của làng để trốn thoát (1). Không bao lâu thì bị bại lộ, ông Giáo Hoàn phải chịu án lưu đày 3 năm ở Lao Bảo về tội bao che cho những người "Quốc sự phạm".

Ngày càng nhiều tin tức về các phong trào yêu nước và đặc biệt là các phong trào học sinh bãi khóa bị nhà cầm quyền đàn áp ở Phan Thiết có tác động lớn đến tư tưởng của nhân dân địa phương, nhất là thành phần viên chức, thanh niên tân học. Nhưng cụ thể hình thành những hoạt động đáp ứng như thế nào thì rõ ràng chưa có ai đứng ra tập hợp.

Khoảng giữa năm 1930, ảnh hưởng của tổ chức "Phản đế đồng minh hội" ở Tam Tân do thầy giáo Ngô Đức Tồn thành lập, quy tụ khá đông người tham gia và đủ mọi thành phần cũng đặt ra những băn khoăn nhưng đây háo hức đối với nhân dân lao động và lực lượng trẻ tiến bộ ở Lagi. Thông qua bạn bè, bà con có tham gia tổ chức này, người dân Lagi hình dung được phần nào mục tiêu đấu tranh chống đế quốc càng thêm nôn nóng đón đợi một cao trào.

Đến cuối năm 1930, từ trong tổ chức "Phản đế đồng minh hội" để hình thành chi bộ Đảng Cộng Sản Tam Tân, gồm 7 đảng viên do Ngô Đức Tồn làm Bí thư (2). Lúc này ở Lagi có một vài thanh niên tiến bộ đã liên lạc được với

-
- (1) Hy Cao Nguyễn Đình Kiên (Tú Kiên) hoạt động trong phong trào Đông Du bị Pháp bắt cầm tù. Sau lần vượt ngục này ông sang Trung Quốc để gặp cụ Phan Bội Châu nhưng bị bắt. Sau này Tú Kiên trở thành Bí thư Kỳ bộ Tân Việt Nam kỳ có những hoạt động ảnh hưởng tốt đến phong trào cách mạng ở tỉnh ta - Theo sơ thảo lịch sử Đảng tỉnh Thuận Hải
- (2) Theo tư liệu lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Tân

tổ chức Đảng nhằm phát triển hoạt động rộng ra ở địa phương. Thế nhưng sau đợt đấu tranh đầu tiên của Đảng ở Phan Thiết vào tháng 8.1931, sự khủng bố ồ ạt của nhà cầm quyền đương thời do Ngô Đình Diệm, Tuần vũ Bình Thuận đã ra tay đàn áp, phá vỡ phong trào cách mạng vừa xây dựng. Tổ chức Đảng Cộng sản ở Tam Tân cũng bị đánh phá trong tình hình chung đó.

Sau vụ tổ chức Cộng sản Tam Tân bị đàn áp có gây thói động ở một số quần chúng, hội viên phản đế nhưng đây là dịp để đa số nhân dân lao động ý thức được vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tổ chức đã chính thức ra đời, tập hợp sức mạnh quần chúng đấu tranh giành lại nền độc lập, tự do của dân tộc. Tiếp được luồng ánh sáng đó, trước nhất những thanh niên có tư tưởng tiến bộ ở Lagi đã đặt mình vào một hoàn cảnh mới, không những riêng cho Lagi nơi có bộ máy cầm quyền án ngữ mà còn phải tạo ra một phong trào rộng hơn.

Như một bước thử nghiệm, khi phong trào Đông Dương Đại hội khởi xướng từ Sài Gòn (1936) được lan rộng, lực lượng tiến bộ ở đây có nhiều hình thức gián tiếp ủng hộ, tuyên truyền và nhanh chóng thông báo tình hình các cuộc đấu tranh công khai của quần chúng đòi giảm tô ở Phong Điền, Hiệp Nghĩa... và trong tỉnh. Tháng 8.1937, nhân dân có nhận thức rõ ràng về cuộc vận động của Đảng trong cuộc bầu cử đại biểu vào Viện Dân biểu Trung Kỳ tại Bình Thuận, dành cho 2 nhà trí thức yêu nước là Huỳnh Văn Dậu và Huỳnh Khánh Tông. Kết cuộc chỉ có ứng cử viên Huỳnh Văn Dậu trúng cử ; còn ông Huỳnh Khánh Tông không đánh bại được người của bọn thống trị đưa ra nhưng riêng ở Lagi, Tam Tân kết quả phiếu bầu của ông đạt nhiều nhất. (1)

(1) Theo lịch sử Đảng bộ tỉnh Thuận Hải, tập 1 - trang 87).

Sự chuyển biến tình hình các phong trào đấu tranh trong tỉnh đã gieo vào lòng người dân địa phương những khát khao và củng cố thêm ý chí của mình. Mỗi quan hệ quê làng, dòng tộc, tín ngưỡng vốn là sức mạnh để chống đỡ sự uy hiếp của thiên nhiên nhưng dần dần được nâng lên tư tưởng liên kết, bảo vệ quyền lợi chính đáng trong đời sống xã hội. Đặc điểm đó trở thành phong cách sống của nhân dân Lagi.

Trong lúc tổ chức Vạn Phước Lộc còn nặng những sinh hoạt lễ hội truyền thống vì mong ước sự bình an trong nghề nghiệp thì Thanh minh Tân nghĩa hội có những bước phát triển, tiếp cận với yêu cầu xã hội đang diễn ra (1). Từ quan niệm "sống nhờ nhà, già nhờ mồ" và "nghĩa tử là nghĩa tận" được con cháu phải có bổn phận chăm sóc vì đó là đạo lý dân tộc. Lợi thế của hội là có quần chúng đông đảo cho nên được những người tâm huyết với xu thế cách mạng thúc đẩy chuyển hướng hoạt động của tổ chức hợp pháp này. Đánh hơi được dấu hiệu mới lạ đằng sau tên hội "Tân nghĩa", nhà cầm quyền địa phương có những biện pháp theo dõi, kèm chế. Hai câu đối nôm treo ở đền Thanh minh Tân nghĩa ngày nay mang dấu ấn lịch sử và mục tiêu hành động của tổ chức này :

"Tân nghĩa nêu gương nghiệp cả cha ông xương máu dựng,

*"Thanh minh nổi chí khí thiêng con cháu khói hương
nguyên" (2)*

Với khí thế mới, một số hoạt động văn hóa, xã hội có xu hướng tiến bộ được phát triển như đội Đá banh đã gây tiếng vang qua những cuộc so tài trên sân cỏ trong và ngoài tỉnh.

(1) Thành lập khoảng năm 1918, do các cụ Hứa Tự Viễn (Hội trưởng), Nguyễn Hữu Phương, Đỗ Đơn Quốc...

(2) Tác giả Đỗ Đơn Thanh - Đền Thanh minh nay nằm ở phía Đông Bắc gò Thanh minh (thuộc địa phận xã Tân Thiện).

Sân banh lúc ấy ở ngay trung tâm phần đất Lagi (nay thuộc khu vực trước nhà thờ Thanh Xuân).

Trong các sinh hoạt mang tính văn hóa - nghệ thuật cao hơn phải kể đến thi xã Lagi (1938-1945). Đó là nhóm làm thơ (chủ yếu thơ Đường) xướng họa, giao lưu văn hóa với các nhóm Phan Thành thi xã (Phan Thiết) và nhóm Hương Bình thi xã (Huế)... Nòng cốt của thi đàn gồm có Hồ Đình Lan (Tử Hương), Đặng Như Kiều, Nguyễn Đình Nhu (Châu Bí), Huỳnh Khinh (Hồng Khanh), Nguyễn Hữu Đính, Hứa Tự An (Lạc Đạo), Đỗ Đơn Thơ (Đông Bích) và duy nhất có một nữ sĩ tên Bùi Thị Hương (Á Liên)...

Tuy nhóm thơ có người là viên chức đương quyền nhưng có nhiều bài xướng họa mang nặng tấm lòng với quê hương, đất nước. Trong số đó có người âm thầm cho dự tính về những công việc hữu ích cho xã hội tương lai. ⁽¹⁾

Lớp trẻ tân học tuy không đông nhưng có những hoạt động xã hội sôi nổi. Đầu thập kỷ 40, Câu lạc bộ đọc sách Lagi được một số anh em tự nguyện xây dựng (1942-1943) với nhiều đầu sách có nội dung tư tưởng tiến bộ, đáp ứng được sự học hỏi, rèn luyện, mở mang kiến thức cho thanh niên. Cũng nhờ vào một phần kiến thức sách vở mà có nhiều thanh niên mở được tâm nhìn, thấy được bản chất của chế độ thực dân, phong kiến và nuôi ý chí phục vụ tương lai dân tộc ⁽²⁾.

Một trong những hoạt động có màu sắc trẻ trung và có sức lôi cuốn lúc ấy là phong trào Hướng Đạo (SCOUT). Tại Lagi, Đào Lương là người sáng lập ⁽³⁾. Phần đông những

(1) Trong số này có Đỗ Đơn Thơ, Hứa Tự An, Nguyễn Hữu Đính... đã có mặt trong lực lượng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám và tiếp tục trường thành qua 2 cuộc kháng chiến.

(2) Là Thừa phái tri huyện, nhưng sau Cách mạng Tháng Tám (1945) ông tham gia suốt 2 cuộc kháng chiến. Từng giữ các chức vụ : Giám đốc Sở lương thực Tây Bắc, Thanh tra Bộ lương thực

(3) Câu lạc bộ này do Đỗ đơn chiêu thành lập.

thanh niên, thiếu niên có kiến thức đều tham gia tổ chức này. Năm 1943, Lagi có một thiếu đoàn (tuổi từ 12-17) lấy tên thiếu đoàn Đinh Bộ Lĩnh. Phương châm của mỗi hướng đạo sinh là "mỗi ngày làm một việc thiện". Đây cũng là cơ hội cho lớp trẻ có điều kiện hợp pháp tham gia hoạt động xã hội, tiếp cận đời sống nhân dân lao động.

Mùa hè năm 1944, nhận thấy bà con ta vượt đoạn đường trên 12 km bờ biển, từ ngánh Tam Tân đến Lagi không có giếng nước, anh em Hướng đạo đã xây một giếng nước cạnh bờ biển, lấy tên giếng "Nguồn chung". Tổ chức Hướng Đạo phát triển rộng ra một số nơi trong huyện, tập hợp nhiều thanh niên tham gia các hoạt động xã hội, rèn luyện thể chất và mở mang kiến thức. Chính lực lượng này tạo nên những sinh hoạt mới mẻ ở địa phương đã nhiều năm khép kín trong bối cảnh xã hội còn nghèo nàn, lạc hậu.

Từ tháng 3.1945, sau khi Nhật đảo chánh Pháp, tình hình trong nước có những biến động dồn dập. Nhiều tổ chức giả hiệu của Nhật được hình thành với chiêu bài chủ thuyết "Đại Đông Á", nhằm tranh thủ hậu thuẫn quần chúng ủng hộ Chánh phủ Trần Trọng Kim. Thời gian này, các đồng chí đảng viên ở nhà đày Buôn Mê Thuật về hoạt động, thành lập Mặt trận Việt Minh tỉnh ta đã có ảnh hưởng sâu rộng, nhân dân được tuyên truyền về những chủ trương của Đảng. Dù ở địa phương lúc này chưa có tổ chức Việt Minh, tỉnh trực tiếp phát động nhưng với những tin tức và sự nhạy bén trong nhận thức của nhân dân cho thấy thời cơ nổi dậy giành lấy chính quyền sắp tới.

Vốn mang nặng hoài bão góp sức với công cuộc đánh đuổi thực dân phong kiến theo con đường giải phóng dân tộc của Đảng, lực lượng quần chúng mà nòng cốt là những thanh niên có điều kiện tiếp thu các trào lưu tư tưởng của phong

trào cách mạng đã kịp thời xác định lại vị trí hành động. Tổ chức Thanh niên Tiên tuyến được thành lập ở đây không ngoài ý đồ ủng hộ ấy thế lực cầm quyền thân Nhật nhưng những thanh niên cốt cán đã khéo léo chuyển hướng hoạt động nhằm chuẩn bị thực lực cho phong trào cách mạng⁽¹⁾. Bấy giờ Đào Lương (huyện đoàn trưởng), Phạm Phú Đạm (huyện đoàn phó), Đỗ Đơn Thơ, Hà Lành (chánh và phó tổng đoàn Phước Thắng), Hứa Tự An (chánh tổng đoàn Phong Điền) cùng một số thanh niên phụ trách các xã đoàn Hàm Tân, Phước Lộc như Phùng Xuân Vinh Đỗ Đơn Đình, Lê Kim Khôi... đang giữ vai trò tích cực, ngấm ngầm xây dựng lực lượng, trước nhất là khơi dậy tinh thần yêu nước, rèn luyện ý thức sẵn sàng hưởng ứng khởi nghĩa.

Trải qua thời kỳ dài của một xã hội bị áp bức, bóc lột giai cấp và chịu sự phân hóa nhiều mặt, đến lúc này nhân dân Lagi thực sự tiếp nhận được những tín hiệu mới của cuộc vận động đấu tranh cách mạng do Đảng lãnh đạo bằng tất cả sự tin tưởng mãnh liệt. Vận dụng hình thức hoạt động của các tổ chức tín ngưỡng truyền thống và các sinh hoạt văn hóa - xã hội hợp pháp để gìn giữ bản sắc dân tộc, nhân dân Lagi đã tạo được cơ sở vững chắc cho việc tập hợp lực lượng, đoàn kết trong bước chuẩn bị sau này.

Sự kiện Cộng sản Tam Tân (1930-1931) là tiền đề gây nhận thức sâu sắc đối với các tầng lớp nhân dân ở địa phương. Tinh cảm yêu nước, quê hương của nhân dân được sinh sôi với cao trào cách mạng đang diễn ra trong tỉnh đã thúc đẩy các hoạt động văn hóa - xã hội đạt được một số mục tiêu có ý nghĩa thực tiễn. Ngay từ trong tổ chức Hướng Đạo

(1) Còn gọi là Thanh niên Phan Anh để phân biệt với tổ chức Thanh niên Tiên Phong thuộc Nam bộ).

và tiếp đến là Thanh niên Tiên tuyến ở Lagi có sự chuyển hướng rõ ràng đã chứng tỏ được ý thức giác ngộ của lực lượng quần chúng trước tình hình phát triển của cách mạng tỉnh ta. Đặc trưng phong trào yêu nước của nhân dân địa phương là sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống đạo đức xã hội với tinh thần đấu tranh giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc một cách nhuần nhuyễn trong hành động cách mạng vì sự khao khát độc lập, tự do.

Dòng thác cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng ta đã tạo nên sức hút mạnh mẽ trước cơn khát vọng chính đáng của quần chúng. Trong khí thế hừng hực đó, nhân dân đã từng bước hòa nhập thực sự vào phong trào đấu tranh chống Pháp, Nhật bằng những điều kiện và ý chí của mình.

Vì thế, khi thời cơ đã đến, ngọn cờ độc lập dân tộc được giương lên, mọi người như một dù đang ở vị trí nào trong xã hội cũng sẵn sàng có mặt đứng vào hàng ngũ chiến đấu theo lời kêu gọi của Mặt trận Việt Minh do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, tiến tới Cuộc khởi nghĩa Cách Mạng Tháng Tám thành công ở Hàm Tân.

LAGI
TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG
THỰC DÂN PHÁP
1945-1954

LÀ GI

TRONG KHANG CHEN CHONG

THUC DAN PHAP

1945-1954

PHẦN HAI

LAGI TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP 1945 - 1954

Chương I

TRẬN ĐẦU XÔNG LÊN GIÀNH CHÍNH QUYỀN (08.1945 - 02.1946)

Tình hình thế giới có nhiều biến chuyển lớn và phong trào cách mạng trong nước đang có ảnh hưởng lôi cuốn đến các tầng lớp nhân dân. Những thanh niên tiến bộ, viên chức Chính quyền đương thời có điều kiện giao tiếp thông tin từ các nơi bắt đầu xôn xao, suy nghĩ về cục diện mới sẽ xảy ra ở địa phương.

Lúc này, những ngày giữa tháng Tám năm 1945, hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào và Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ra mệnh lệnh : "Tổng Khởi nghĩa trong cả nước", sau khi nhận được tin Nhật đầu hàng Liên Xô và các nước đồng minh. Mặt trận Việt Minh đã phát động quần chúng chuẩn bị nắm lấy thời cơ giành chính quyền.

Ở Bình Thuận, sau một thời gian hoạt động khẩn trương của Việt Minh, ngày 23.8.1945 Việt Minh tỉnh tiến công, áp

đảo tỉnh trưởng Huỳnh Dư phải bàn giao chính quyền và các công sở cho lực lượng ta tiếp quản.

Đến ngày 24.8.1945, đồn dập nhiều nguồn tin về khởi nghĩa ở huyện Hàm Thuận, Phan Thiết lập tức một số thanh niên yêu nước ở các làng Hiệp nghĩa, Phong Điền cùng những đảng viên Cộng sản Tam Tân tiến hành giành lấy chính quyền tại chỗ và cử người ra tỉnh xin chỉ đạo.

Thời gian này, tại Lagi nơi có huyện đường và các cơ sở của Nam triều vẫn còn hoạt động. Không như các địa phương khác đã xảy ra, tổ chức Thanh niên Tiên tuyến (Phan Anh) tập hợp gồm những thanh niên, viên chức, quan lại... đã kịp thời chuyển hướng do một số thanh niên Lagi có tư tưởng tiến bộ giữ vai trò cốt cán lãnh đạo. Với khí thế mới của cuộc tiến công giành độc lập và sự bối rối của những người dính líu với bộ máy bù nhìn ở đây, lòng dân Lagi cảm nhận được thời khắc hành động đã đến.

Ngày trong đêm 25.08.1945, một cuộc họp của lực lượng Thanh niên Tiên tuyến huyện và các làng Phước Lộc, Hàm Tân, Tân Lý, Hàm Thắng có đại diện về dự để bàn việc cử người đi Phan Thiết bắt liên lạc với Việt Minh tỉnh. Thật không đơn giản khi tổ chức này còn bị phân hóa chính trị bên trong khá lớn nên có sự giằng co giữa hai nhóm trong việc cử người. Một bên thì quyết liệt loại bỏ Đào Lương, thừa phái của tri huyện Hàm Tân ; đang có lợi thế là huyện đoàn trưởng thanh niên được một bên ngấm ngầm ủng hộ. Cuộc họp diễn ra gay gắt kéo dài suốt cả đêm, mãi 09 giờ sáng hôm sau mới giải quyết xong. Các thanh niên Đỗ Đơn Thơ, Lê Kim Khôi, Đỗ Đơn Tri được đa số tán thành đề cử.

Đoàn đại biểu lên đường từ ngày 26.8 nhưng phải đến sáng ngày 28.8.1945 mới tiếp xúc được Ủy ban nhân dân

cách mạng tỉnh Bình Thuận ⁽¹⁾ Được đồng chí Nguyễn Nhơn, Chủ tịch chính quyền cách mạng tỉnh cấp giấy ủy nhiệm cho đoàn về tổ chức cướp chính quyền. Tức tốc, ngay trưa hôm đó đoàn đại biểu thuê xe ngựa quay về theo ngã cây số 30, rồi có ngựa đón qua đường Hiệp Nghĩa.

Khoảng 5 giờ chiều ngày 28.8.1945, bầu trời Lagi xuất hiện một chiếc máy bay sau mấy vòng quần đảo ở hướng bờ biển Tân Long, thả xuống 13 chiếc dù màu xanh, trắng. Phần đông nhân dân lao động rất ngỡ ngàng trước hiện tượng lạ lùng này nhưng với những thanh niên có ý thức về thời cuộc nhận định ngay đây là âm mưu mới của địch. Trước nguy cơ ngoại xâm và khí thế khởi nghĩa khắp nơi đã thôi thúc mọi người hành động. Các anh Phạm Phú Đạm, Hứa Tự An, Trần Công Hoàn... vốn là những cốt cán trong phong trào thanh niên cùng một số thanh niên Hướng đạo Lagi, tập hợp những trai tráng khỏe mạnh, vượt qua sông Dinh, kéo theo cả đoàn người đủ mọi lứa tuổi hòa nhập cùng nhân dân Tân Lý nhắm hướng Đồi Dương để truy lùng bắt địch.

Thế trận diễn ra không cân sức vì lúc này ta chỉ có lòng dũng cảm là hơn hẳn và dao, rựa, gậy gộc trên tay.

Nhóm thanh niên Lagi trong lực lượng quay về nhà thờ Tân Lý thương lượng với linh mục Giàu, mượn cây súng săn 2 lòng và huy động thêm ná bắn tên để làm vũ khí chủ lực tấn công địch. Rừng dương rậm rạp nên địch thu dọn quân trang và phân tán nhanh nhưng nhờ theo dấu chân trên cát, ta phát hiện được dễ dàng.

Vừa lúc đoàn đi tiếp xúc Việt Minh tỉnh trở về cùng với

(1) Lúc này tỉnh Bình Thuận được đặt tên là tỉnh Hồ Quang Cảnh

một số thanh niên các làng phía bắc tham gia vào lực lượng vây bắt địch thêm hùng hậu. Sau khi bắt được một tên Việt gian, ta tấn công vào nhà Sở Dương đang có địch lẩn trốn. Với vũ khí còn nguyên trong thùng thu được, anh Hoàn, anh Ngôn biết lấp rập và sử dụng súng nên trên tay ta có thêm 2 khẩu Carbine chiến lợi phẩm cùng với những phát tên nả bắn xả vào rừng rậm đập tắt ý địch phản kích của địch ngay từ đầu. Ở đây có 4 tên Pháp toan chống cự, anh Ngôn bắn bị thương nặng ở bụng 1 tên, số còn lại bỏ chạy. Anh Ba Tiền, anh Sáu Đồng xông vào quật ngã được một tên Pháp. Được một hồi, anh em hỗ trợ lấy cây ngáng ở bụng tên địch và bắt trói. Hừng sáng hôm sau ta tìm ra một tên nữa đang trốn trong nhà dân, cải trang bằng bộ bà ba nâu của ngư phủ. Khi bị bao vây, tên Việt gian chui vào buồng có người đang sanh để trốn. Kết quả lực lượng ta đã tóm gọn 6 tên địch nhảy dù, gồm 4 tên Pháp và 2 tên Việt gian⁽¹⁾, thu được 2 cây súng Carbine, 1 súng Mitraillette, 4 súng ngắn, 6 máy TSF và một số đồ đạc, vàng, tiền... Lần lượt từng tên giặc bị bắt chuyển về Lagi, nhốt ở nhà Thương chánh để chờ lệnh của tỉnh.

Trong thời gian diễn ra cuộc đuổi bắt bọn địch nhảy dù, nhân dân Lagi như đôn hết sức mạnh tinh thần chưa bao giờ có được, thực sự chạm trán với kẻ thù. Thanh niên, trai trẻ bất kể thứ gì, chộp lấy từ dầm bơi, chiếc roi cày, cây đòn gánh, rựa, dao... khi được thông báo có Tây nhảy dù. Phụ nữ và người lớn tuổi khuôn gánh từng thúng cơm, xôi, bánh, nước... để tiếp tế lực lượng đang tổ chức tấn công đánh địch suốt cả đêm và sang ngày hôm sau.

Về vang thay, với trận đầu đã mang lại thắng lợi và

(1) Theo "Thuận Hải 30 năm chiến tranh giải phóng" có 2 tên Pháp, 2 tên Việt gian bị bắt

không những riêng ai, nhân dân địa phương nhận ra chỗ đứng của mình trong tình hình đầu sôi lửa bỏng của đất nước bấy giờ.

Nhờ đường Dây thép ⁽¹⁾ ở Lagi vẫn còn liên lạc với Phan Thiết nên tin bắt Tây nhảy dù được Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh nhận ngay đêm đó và cử một tiểu đội Bảo An vào hỗ trợ bắt địch. Nhưng khi đến nơi thì cuộc truy bắt địch đã kết thúc.

Sáng ngày 29.8.1945, với khí thế tung bừng niềm vui sau trận đánh, lực lượng thanh niên từ Đồi Dương quay trở về Lagi chiếm lĩnh huyện đường. Trong đêm đó, tri huyện Hồ Đình Lan từ Phan Thiết về đã có mặt ở nhiệm sở với lệnh phải đầu hàng, nhanh chóng phục tùng những yêu cầu của lực lượng khởi nghĩa.

Theo chỉ thị của Việt Minh tỉnh, chiều ngày 2.9.1945, tại sân banh Lagi đông đảo đồng bào địa phương và làng Tân Lý, Tân Long cùng một số xã lân cận long trọng dự mít-tinh chào mừng ngày độc lập. Đồng chí Đỗ Đơn Thơ, một trong những thủ lĩnh lực lượng thanh niên tiến bộ với tư cách người được Việt Minh tỉnh ủy nhiệm, đứng ra điều khiển chương trình buổi lễ, phổ biến chương trình 10 điểm của Việt Minh và trưng cầu ý dân về người lãnh đạo chính quyền cách mạng của huyện. Lá cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện ở Lagi. Cũng trong buổi lễ này nhân dân được thông báo những tin tức về cuộc khởi nghĩa thắng lợi trong tỉnh. Sau đó chuyển qua phân bầu cử dân chủ để thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời của huyện. Với một phương thức khá độc đáo khi bầu cử ba chức vụ chủ chốt của chính quyền cách mạng, người được giới thiệu ứng cử ra đứng ở

(1) Bưu điện

một góc sân banh. Tất cả những người tham dự mít-tinh trở thành cử tri, đồng ý ai ở chức vụ nào thì cùng đứng về phía người ứng cử. Kết quả là căn cứ vào số đông quần chúng kéo đến với mỗi ứng cử viên.

Qua cuộc trưng cầu công khai đây tính dân chủ này, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện Hàm Tân gồm có :

Chủ tịch : Phan Thanh Bá

Phó Chủ tịch : Đỗ Đơn Thơ

Tổng Thư ký : Trần Công Hoàn

Sau đó phân công thêm một số Ủy viên như : Phạm Phú Đạm, Hứa Tự An, Đỗ Đơn Tri, Hoàng Đình Yến, Lê Kim Khôi...

Lagi lúc này chia làm 3 làng và Ủy ban cách mạng lâm thời cơ sở : Hàm Tân, Phan Thanh Tông (Lý Họa) - Chủ tịch; Phước Lộc - Nguyễn Quang (Lý Có) Chủ tịch ; Tân Lý - Trần Văn Ngự (Lý Ngự) Chủ tịch.⁽¹⁾

- Sau này có lập thêm làng Tân Long do Đào Ngọc Huệ làm Chủ tịch.

Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân Lagi khắp khởi cùng niềm vui lớn của dân tộc. Bộ máy chính quyền cách mạng của huyện bắt đầu tiến hành các chủ trương lớn của tỉnh, trong công cuộc xây dựng chính quyền và giải quyết những vấn đề cấp bách cho đời sống nhân dân. Sau bao

(1) Tháng 10.1945, chính quyền huyện được củng cố lại bằng cuộc bầu cử của đại biểu các xã biểu quyết : Đỗ Đơn Thơ (Chủ tịch) Phạm Phú Đạm (Phó Chủ tịch), Hà Lành (Tổng Thư ký) và các Ủy viên : Hứa Tự An (Quản sự), Lê Kim Khôi (Trình sát), Hoàng Đình Yến (Tư pháp), Đỗ Đơn Tri (Kinh, tiếp, tài), Tạ Văn Hiệp (Tuyên truyền). Phụ trách Việt Minh và các đoàn thể do tỉnh tăng cường cán bộ : Trần Đình Cảnh (Chủ nhiệm Việt Minh), Phan Lợi, Nguyễn Đình Hòa, Nguyễn Đình Huệ, Trần Công Dự...

nhiều năm chìm đắm trong xã hội phong kiến và thực dân áp bức, người dân Lagi tìm thấy được ánh sáng của kỷ nguyên mới. Lòng tin ở mỗi người càng sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Đông Dương và Chủ tịch HỒ CHÍ MINH.

Các tầng lớp nhân dân bằng tinh thần tự nguyện hăng hái lao vào những nhiệm vụ cách mạng trước mắt. Thanh niên tham gia lực lượng phòng vệ, tự trang bị vũ khí dù rất thô sơ. Với khẩu hiệu trong luyện tập quân sự : "Động vi binh, tịnh vi dân" (có giặc là lính, yên giặc là dân) không khí vô cùng sôi nổi. Các đoàn thể cứu quốc được thành lập đã thu hút đông đảo quần chúng tham gia với niềm tự hào.

Tuần lễ vàng vừa phát động được nhân dân hưởng ứng bằng nhiều nghĩa cử hết sức cảm động. Từ đôi bông tai, chiếc xuyên... kỷ vật của ngày cưới đến những nén vàng dành dụm cả đời của gia đình để ủng hộ giúp nước. Là trung tâm huyện, Lagi trở thành mũi nhọn đi đầu trong phong trào cách mạng quần chúng sinh động trong thời kỳ xây dựng chính quyền thật sự của nhân dân.

Tiếp đến, có một phái đoàn Chính phủ cách mạng lâm thời do ông Lê Văn Hiến, Bộ trưởng Lao động từ Nam bộ ra với 3 người Pháp dân chủ, đến Lagi trên 2 thớt voi. Nhưng sáng ngày 28.1.1946 (26 tháng chạp Ất Dậu), khoảng 9 giờ, một máy bay địch bay ngay chợ Lagi xả súng bắn nhiều tràng đạn làm 1 phụ nữ chết và nhiều người bị thương. Phần uất quá, ông Phan Thanh Tông một mình xông vào nhà Thương Chánh, nơi tạm trú của 3 người Pháp, bất ngờ rút dao đâm chết 1 người. Sự thật đáng tiếc do lòng căm thù giặc Pháp quá cao vừa bức xúc bởi vụ máy bay bắn người, dù đó là hàng binh Pháp đã về với ta. Sáng hôm sau đoàn của đồng chí Hoàng Quốc Việt, Cao Hồng Lãnh, Huỳnh Văn

Tiếng... đến Lagi bằng ghe nhỏ rồi đi theo đường bộ ngã Tam Tân - Phan thiết.

Thời gian giáp Tết Bính Tuất (1946) cũng có một đoàn từ Cà Mau ra đến Hàm Tân, ghe bị lở còn phải đi đường bộ ghé Lagi vượt rừng ra trung ương. Đoàn này có cụ Tôn Đức Thắng, các đồng chí Lưu Hữu Phước, Trần Bữu Kiêm, Ngô Văn Mạnh, Huỳnh Văn Tư... cùng đi.

Lagi trở thành cửa ngõ đón tiếp nhiều đoàn, nhiều nhân vật quan trọng của Chính quyền cách mạng Trung ương đã có tác động mạnh mẽ đến khi thể cách mạng quần chúng ở địa phương. Đó là sự thuận lợi rất lớn trong việc củng cố phát triển lực lượng du kích, tự vệ và xây dựng đoàn thể.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, cả nước vùng lên làm cuộc tổng khởi nghĩa và Cách mạng Tháng Tám thành công. Bùng bùng khí thế cách mạng sôi nổi, nhân dân Lagi chớp lấy thời cơ, đánh thốc vào đầu não cầm quyền của huyện, giành lấy chính quyền về tay nhân dân. Trong hoàn cảnh ban đầu dù có những khó khăn thử thách nhưng phong trào quần chúng như dòng thác chảy, tiếp tục dâng cao, hứa hẹn một sức mạnh kỳ diệu để đương đầu với phong ba bão táp của đất nước trong thời kỳ mới vừa giành độc lập, tự do.

Chương II

TỪ TIÊU THỔ KHÁNG CHIẾN ĐẾN THỂ TRẬN TIÊU HAO SINH LỰC ĐỊCH (2.1946 - 7.1949)

Ngày 31.1.1946, quân Pháp tiến chiếm Phan Thiết rồi tiếp tục đánh chiếm Hàm Tân ngày 4.2.1946.

Lúc ấy là mùng 3 Tết Bính Tuất. Khoảng 5 giờ chiều, một đoàn có xe tăng, thiết giáp từ đường sù rầm rộ tiến vào địa phận Lagi và đến cơ quan huyện. Chiếc xe đi đầu cắm cờ đỏ sao vàng để đánh lừa ta nhưng nhờ trước đó, qua đường dây thép còn liên lạc được với tỉnh, ta nắm thêm một số tình hình và ước đoán khả năng địch tiến chiếm nên kịp thời sơ tán hồ sơ, tài liệu và người già, trẻ em vào rừng. Gò Thanh Minh có địa hình cây cối um tùm nối dài với Gò Tòn, Suối Dừa, Bàu Ong trở thành nơi ẩn nấp, tản cư của đồng bào, cán bộ Ủy ban nhân dân và Việt Minh huyện.

Giữa không khí ngày xuân còn ngạt ngào hương vị thì bóng dáng chiến tranh ập đến. Đồng bào gồng gánh, bồng bế trẻ thơ băng đồng vượt suối lánh mình vào rừng, biểu thị lòng căm thù giặc Pháp, chấp nhận cuộc sống gian khổ để tiếp tục chiến đấu chống ngoại xâm.

"Không hợp tác với địch, không đi lính cho địch, không dẫn đường cho địch, không bán lương thực cho địch" là mục tiêu hành động.

Khi chiếm xong trụ sở Ủy ban nhân dân và Việt Minh huyện, địch tổ chức phòng thủ và chiêu an số người còn ở lại

để hợp tác với chúng. Do chưa đủ lực lượng để mở rộng kế hoạch chiếm đóng nên địch tập trung kèm chế toàn bộ địa bàn Lagi, vừa khùng bố vừa cài gián điệp, tay sai. Mấy ngày sau, mở đầu cho cuộc khùng bố nhằm lung lạc tinh thần nhân dân, Pháp đem ông Huỳnh Mão, Chủ tịch Ủy ban nhân dân làng Hiệp Nghĩa cùng Năm Ngổng ra xử bắn ở cạnh chợ Lagi (nay gần góc đường Lê Lợi - Trương Vĩnh Ký).

Chỉ thị "Kháng chiến kiến quốc" của Trung ương Đảng được các cấp từ tỉnh đến huyện chuyển hóa bằng chương trình hành động nhằm thích ứng với tình hình xây dựng lực lượng của địa phương. Phần đông nhân dân Lagi và các xã lân cận tản cư, phân tán vào cánh rừng xa tầm kiểm soát của địch. Tổ chức chính quyền cơ sở từ thôn bộ rồi chuyển thành liên làng không còn phù hợp với yêu cầu chiến đấu của từng nơi trong hoàn cảnh đông bào lánh cư tản mát. Lúc này cán bộ lãnh đạo của huyện được tỉnh tăng cường nhằm củng cố bộ máy và tổ chức đoàn thể quần chúng. Vai trò Ban Công tác hậu phương sau đổi tên Ban Kiến thiết, Ban Trữ gian, Danh dự đội... của huyện cùng với lực lượng thanh niên tự vệ Lagi đã táo bạo thọc sâu vào trung tâm đầu não của địch thực hiện nhiều bản án trừng phạt những tên phản động, tiếp tay với địch. Các vụ điển hình như lần bắn tên Song Kiếm cách đồn Lagi khoảng 300 mét nhưng nó vừa thoát chạy thì đồng chí Hứa Tự An kịp thời bắn chết và để lại bản án với nội dung "Việt gian phản quốc, tội tử hình". Những tên ác ôn khác như Chín Để, Hương quản Huệ, Năm Hợi... lần lượt bị lực lượng trừ gian trừng trị làm thối động sự hung hãn của địch và tay sai.

Với chủ trương của tỉnh, huyện đề ra biện pháp tổ chức chiến đấu, chặt cây phá đường giao thông, triệt hạ những căn nhà kiên cố... để hạn chế sự lấn chiếm, khùng bố của

địch. Khẩu hiệu "Tiêu thổ kháng chiến" có sức mạnh mãnh liệt thúc mọi người can đảm tự tay phá sập nhà cửa vườn tược của mình, kể cả đền chùa, nhà thờ để từ đây lựa chọn cuộc sống mới, chấp nhận khó khăn, gian khổ. Ngoại vi đồn địch đóng ở Lagi, chỉ còn là những nền đất hoang tàn, tường gạch đổ nát, vườn cây đồng ruộng xác xơ. Những đêm sau ngày Pháp chiếm, đó đây tiếng búa phá nhà, phá đường, lửa cháy từ những mái tranh tạo thành vòng đai cô lập bước chân xâm lược của địch. Thật khó mà nói hết sự quyết tâm sắt đá của nhân dân đã hành động, ủng hộ cuộc kháng chiến phát động trên cả nước và đặt trọn lòng tin vào lực lượng cách mạng, theo lời kêu gọi của Bác Hồ.

Ngày 6.3.1946, hiệp định sơ bộ được ký kết, qua chỉ thị "Hòa để tiến" của Trung ương Đảng, Mặt trận Việt Minh huyện đề ra những bước chuẩn bị trước giai đoạn mới. Nhưng vấn đề lớn vẫn là công việc tổ chức đời sống, sản xuất cho đồng bào ở vùng tản cư và xây dựng lực lượng Dân quân du kích, bảo vệ chiến khu. Đây là cơ hội thuận lợi để củng cố thực lực kháng chiến, xây dựng lực lượng vũ trang. Tên quan Hai (Trung úy) đồn trưởng Lagi Jean Nos viết thư gởi cho chính quyền ta mời hợp tác, ký kết hiệp định địa phương và có ý trách ta tại sao xử tội những tay sai của chúng. Đây cũng là đòn chính trị và biểu lộ thái độ nhân nhượng của địch - dịp này trên đường từ Nam bộ ra trung ương họp, đồng chí Dương Bạch Mai viết giúp một lá thư bằng tiếng Pháp để giải thích những điều mà địch nêu ra và cho rằng "Khi Đức chiếm Pháp, nhân dân Pháp cũng xử những tên Pháp gian...". Địch gặp phải sự phản ứng của ta với thái độ cương quyết chấp nhận một cuộc đối đầu.

Trong lúc Pháp đã chiếm đóng các thành phố lớn, liên lạc với trung ương chỉ còn đường biển là duy nhất. Những

X
ngư phủ Lagi giàu kinh nghiệm sóng nước đã tình nguyện dùng thuyền buồm, định hướng biển khơi đưa đoàn của đồng chí Dương Bạch Mai vượt lên nguy hiểm, cập bến Quảng Ngãi an toàn để có mặt trong phái đoàn dự hội nghị trừ bị tại Đà Lạt.⁽¹⁾

Ngay sau cuộc nổi dậy giành chính quyền thắng lợi, lực lượng tự vệ chiến đấu địa phương được thành lập và phát triển khá nhanh. Phần đông thanh niên trước đây hoạt động trong Hội Hướng đạo, thanh niên Tiên tuyến, thanh niên Phòng điệp... đều tình nguyện tham gia lực lượng của huyện và địa phương. Tuy có phát triển về số lượng nhưng kinh nghiệm chiến đấu, trang bị vũ khí còn kém, do đó trước sức tiến công của địch ta chưa có sự phản công nào đáng kể. Dần dần, dưới sự lãnh đạo của huyện, hệ thống tổ chức và lực lượng quân sự địa phương được xây dựng rộng khắp có sức thu hút lớn đối với thanh niên xin gia nhập, tham gia chiến đấu. Lúc này Lagi có 3 trung đội dân quân tự vệ do các Trung đội trưởng Phạm Chí Thành, Võ Hoài Đức, Đỗ Đơn Bút chỉ huy. Với đặc điểm tình hình của một địa bàn trọng yếu, huyện trực tiếp chỉ đạo và điều động chiến đấu như một lực lượng chủ lực khi cần thiết.

Ảnh hưởng truyền thống chiến đấu của Bộ đội anh Năm Châu⁽²⁾ có tác động sâu sắc đến phong trào xây dựng lực lượng vũ trang từ buổi đầu ở Hàm Tân. Khi mặt trận miền Đông Nam bộ bị vỡ, anh Năm Châu với một phân đội Giải phóng quân, chiến đấu độc lập đã phân tán xuống Xuyên Mộc rồi đứng chân ở đây. Không bao lâu, lực lượng này được nhân dân đùm bọc, nuôi dưỡng trở thành nhân tố phát triển

(1) Trên tinh thần hội nghị sơ bộ 6.3.1946, cuộc đàm phán giữa chính phủ ta với chính phủ Pháp tiếp tục tiến hành tại hội nghị trừ bị ở Đà Lạt.

(2) Tên gọi gần gũi của nhân dân địa phương với Thượng tướng Nguyễn Minh Châu, nguyên Tư lệnh Quân khu 7 QĐND Việt Nam.

tiềm lực quân sự cho địa phương. Với những trận thử lửa của dân quân tự vệ huyện và bộ đội anh Năm Châu diễn ra thắng lợi như trận phục kích Láng Cát, Bến đò Ông Ra, đánh đồn Kế Thôn (Tam Tân)... làm nức lòng nhân dân và càng thấm thía về ý đồ chiến lược tuyệt vời của Đảng ta trong hoàn cảnh lúc bấy giờ hết sức sáng suốt, vừa phát động tiêu thổ kháng chiến vừa áp lực quân sự bằng chiến tranh du kích.

Mới đầu địch dùng cơ sở huyện đường cũ (nhà Kiếm lâm) để đặt bộ máy chỉ huy rồi phát triển thêm đồn Tân Lý, đồn chợ Lagi⁽¹⁾, (gọi là đồn Bà Đại, nay thuộc góc đường Lê Lợi - Trưng Vương Ký ..) lập phòng thông tin tuyên truyền, đồng thời với việc tổ chức lại mạng lưới tề điệp... nhưng không còn ai nhận làm việc với địch. Một mặt cũng do lực lượng dân quân tự vệ và trừ gian không ngừng tiến công, trừng phạt đích đáng đối với những tên phản động, tay sai đắc lực gây cho địch lúng túng trong âm mưu mở rộng chiến tranh tại đây.

Kể lại trận đánh đồn Lagi mới thấy lòng dưng cảm, tinh thần hăng hái của chiến sĩ, dân quân du kích dù trên tay chỉ có những vũ khí tự tạo, giản đơn. Những chai đựng xăng, đầu lửa được chế tạo làm quả thủ pháo chỉ để tấn công gây cháy thì khó mà tránh khỏi tầm đạn của địch khi chúng **phản công**. Một lực lượng tự vệ chiến đấu được sự yểm trợ của **Đại đội Hoàng Hoa Thám** vừa ém sát nhà bà Biện, cách đồn bởi con đường, thì địch phát hiện và nổ súng áp đảo làm cho chính trị viên Quang bị thương nặng. Tuy chưa thắng nhưng với đợt tiếp cận đó đã dồn cho địch những lo sợ và số người còn ở trong vùng địch chiếm tỏ ra hoang mang, dao động.

(1) Còn gọi là đồn Bà Đại, nay thuộc góc đường Lê Lợi - Trưng Vương Ký.

Tháng 9.1946, địch bắt mẹ vợ của Hoàng Đình Yến⁽¹⁾ và một số bà con đem nhốt ở nhà Kiếm lâm, đồn huyện. Nhà này làm theo kiểu nhà sàn, bằng gỗ. Lực lượng ta, một tổ nghi binh đốt nhà bọn ác ôn, bọn điếm chỉ và một tổ đột kích phá gỗ sàn nhà giải thoát hết số người bị bắt giam trong tầm tay của địch.

Thời gian này, đại đội Phan Đình Phùng do đồng chí Đoàn Tử Bấy chỉ huy vào Hàm Tân thay chân đại đội Hoàng Hoa Thám do đồng chí Năm Châu làm đại đội trưởng, đã được điều về chiến trường Hàm Thuận. Tuy vậy nhiều trận lớn nhỏ sau này, tỉnh đã chi viện cho huyện nhiều đơn vị bộ đội cùng với nhân dân Hàm Tân làm nên một số thành tích trong chiến đấu và đặc biệt là có sự chỉ đạo của anh Năm Châu, anh Mười Cọng⁽²⁾.

Là một trong những yếu tố quyết định thắng địch, hoạt động tình báo, địch vận của ta đã bắt đầu mang lại nhiều chiến công rất tự hào. Khi đồn trưởng Jean Nos đổi đi, địch đưa tên Ba việt gian, làm thông ngôn cho đơn vị Com-măng-đô (Commando). Cùng lúc lại có một viên thư ký tên Năm từ tỉnh tăng cường cho một đơn vị khác ở đồn Tân Lý, là người cơ sở bí mật của ta, bắt mối được với trinh sát huyện cung cấp nhiều tin tức quan trọng nhưng sau đó bị địch theo dõi. Do có dấu hiệu hoạt động liên lạc với Ký Năm, địch bắt chị Đặng Thị Thường và tra tấn rất dã man để khai thác tin tức nhưng không có kết quả. Trước nguy cơ sẽ bị lộ, vào một đêm thầy Ký Năm tạo cơ đồ đèn măng-xông (manchon) để gây cháy thiêu hủy hồ sơ, tài liệu và bản thân anh bị bỏng nặng. Địch phải đưa thầy Ký Năm ra bệnh viện

(1) Tháng 9.1946 Ủy ban hành chính huyện bầu lại : Hoàng Đình Yến (Chủ tịch), Đỗ Đơn Thơ (Phó Chủ tịch), Hà Lành (Tổng thư ký) và Phạm Phú Đạm (Chủ nhiệm Việt Minh)

(2) Tức đại tá Phạm Văn Tý, hiện đang nghỉ hưu.

Phan Thiết cấp cứu. Từ đó người chiến sĩ tình báo mưu trí này lại tiếp tục sứ mệnh mới ở một nơi khác.

Trong khi đó tên Ký Ba lại hung hăng với vai trò tay sai đắc lực cho địch. Ban Trừ gian phân công anh Nguyễn Sang, và anh Trác Văn Có tổ chức ám sát để trấn áp, bảo vệ phong trào. Nắm được thói quen sinh hoạt thường ngày của nó là giờ giấc đến nhà tình nhân ở chợ Lagi, lúc này chưa có lập đồn. Do thiếu kinh nghiệm, anh Có dùng súng không chế tên Ký Ba nhưng bị nó dùng thế gạt súng và gây tiếng nổ, rồi Ký Ba quật anh Có lên vai chạy ra đường hô hoán cầu cứu. Trong tình thế xảy ra đột ngột đó, anh Sang kịp thời chia súng vào bụng Ký Ba lấy cò, Ký Ba chết đứng lúc còn vác anh Có trên vai. Lần đột kích diệt ác tảo bạo này gây dư luận xôn xao.

Vừa dùng bạo lực trấn áp những tên ác ôn, phản động vừa dùng hình thức viết thư cảnh cáo những người đang lầm lạc, tiếp tay với địch, lực lượng trừ gian đã gây được uy thế lớn. Nhờ đó, một số phần tử ngoan cố theo địch bắt đầu dao động, bớt hành động hung hăng và nhiều gia đình còn ở vùng tạm chiếm rời bỏ nhà cửa đi sống ở khu tản cư kháng chiến.

Xuất phát từ tấm lòng yêu nước, căm thù giặc, nhiều chiến sĩ, dân quân du kích đã suy nghĩ, áp dụng nhiều cách đánh địch, diệt ác, chống càn rất ngoan mục và mưu trí. Anh Huỳnh Văn Sáu (Dậu) dầm mình theo con nước thủy triều lên tiếp cận sát nơi neo thuyền địch ở đồn Lagi rồi dùng dao cắt đứt hờ dây neo. Khi con nước rút, sức nước chảy mạnh làm dây neo đứt và thuyền trôi ra cửa biển thì đã có lực lượng ta đón sẵn, nhanh chóng ta đưa xuống vùng biển tự do Bình Châu. Cách làm này vừa gây cho địch bất ngờ vừa tránh tổn thất nếu địch phát hiện mất thuyền.

Bằng nhiều cách đánh, ta đã gây cho địch lòng lộn phản ứng, chúng ra sức đánh trả nhưng không làm nhân dân ta nao núng. Bất được anh Thọ Tha là cơ sở liên lạc của ta, địch đưa anh ra treo cổ ở ngã ba chợ (nay là ngã tư Lê Lợi - Đại Đồng). Hôm ấy, những người chứng kiến cuộc hành quyết của địch không khỏi bùi ngùi và lòng tràn ngập căm phẫn. Giờ xử tử anh Thọ Tha cũng có một đội lính với súng ống dàn hàng ngang, trong lúc anh đứng trên chiếc ghế gỗ, cổ tròng sợi dây thừng với thân hình tiêu tụy bởi những vết thương do địch tra tấn. Khi tên chỉ huy đập ngã chiếc ghế, toàn thân anh Tha rủ xuống và chết vì đã kiệt sức từ những ngày bị giam giữ khắc nghiệt.

Bản chất hung ác của thực dân xâm lược không thể nguy trang với chiêu bài lừa mị đối với những người dân có nhận thức về vận mệnh đất nước quê hương được nữa. Chúng thẳng tay đàn áp, khủng bố. Thầy giáo Từ Hòa Di bị chúng bắt và buộc thầy phải khai báo tổ chức Việt Minh vì trong sổ đó có nhiều đồng nghiệp của thầy. Mua chuộc, tra tấn không được gì, chúng đã giết thầy giáo Di rồi vùi xác ở xóm Dinh (Lagi)...

Rồi lần lượt nhiều chiến sĩ, đồng bào bị địch cầm tù, tra tấn và thủ tiêu... càng làm tăng thêm lòng căm thù đế quốc, thực dân. Thế cách mạng với tư tưởng "Trường kỳ kháng chiến" được khẳng định và đôn đốc vào tình huống bị cô lập, bất hợp tác hoàn toàn.

Cuối năm 1946, tình hình chiến sự ngày càng căng thẳng. Cuộc kháng chiến toàn quốc thực sự bùng nổ. Chủ tịch HỒ CHÍ MINH kêu gọi "Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ..."⁽¹⁾. Tỉnh ta lúc này đề ra chủ trương xây dựng

(1) Hồ Chí Minh về đấu tranh vũ trang và LLVT nhân dân - QĐND - Hà Nội - 1970 - trang 168.

phát triển lực lượng, đẩy mạnh phong trào chiến tranh du kích, tiến công tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch.

Ở huyện, bộ máy tổ chức được củng cố, thành lập Chi hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác, tăng cường công tác đoàn thể quần chúng.

Lagi được đổi thành xã Tân Phước gồm 2 xã cũ là Hàm Tân và Phước Lộc - chia làm 3 thôn : Tân Sanh, Tân Lộc và Tân Hiệp. Ủy ban hành chánh xã Tân Phước do Lê Kim Khôi (Chủ tịch), Đỗ Đơn Trì (Phó Chủ tịch) phụ trách. Đồng bào tản cư sống phân tán ở các khu rừng sâu, dạt về phía nam tiếp giáp với Hàm Thắng, Bình Châu... Đời sống của nhân dân vẫn chưa thích nghi kịp với hoàn cảnh mới. Ngoài việc khai khẩn rẫy trồng khoai, bắp... còn một số đồng bám ruộng và biển ở những nơi xa đôn địch. Các xóm làng quần tụ theo từng khu vực thường xuyên phải đối phó với các cuộc càn quét của địch. Với khẩu hiệu "Tự lực cánh sinh, tăng gia sản xuất" được phát động trong toàn dân, đồng thời với phong trào chiến tranh du kích phát triển có tác động lớn đến thể đứng của vùng căn cứ địa huyện huyện ta.

Một thời gian sau do các cuộc càn quét của địch ngày càng lấn sâu vùng căn cứ nên trụ sở xã Tân Phước lại dời vào rừng cao, đồng bào thôn Tân Lập tập trung về Thắng Bình. Còn lại phân tán ở Giếng Thầy, Thị Ngọt, Suối Dứa, Bưng Sinh, Bàu Ong, Bún Tránh, Cầu Kiều... Những con suối, bưng lầy ở rừng sâu được biến thành những nương rẫy trù phú, hội tụ những mái lá, ấm áp tình nghĩa đồng bào. Mỗi khu xóm dân cư cách nhau bằng truông, lán xa hàng 2, 3 cây số đường đi trắc trở. Lương thực khó khăn bày ra trong những bữa ăn gia đình, mỗi lát khoai chỉ có năm ba hạt cơm. Phần cơm riêng dành cho người già yếu, trẻ thơ. Có nơi phải ăn củ nân, bột buong, măng rừng, củ thiên tuế...

Không những đối phó với địch tiến hành các cuộc hành quân rùng rợn bằng đồ bộ mà phải đề phòng bằng máy bay địch có thể oanh kích bất cứ lúc nào khi phát hiện ra khu dân cư. Nhà ở ven bia rẫy ẩn dưới tàng cây cổ thụ để che khuất và nghiêm ngặt với cả làn khói bếp tỏa bay. Nạn cọp bắt người hoành hành đã xảy ra nhiều trường hợp rất thương tâm. Nhà ở phải dùng cây chèn kín làm vách, rào dậu bằng gai găn, cây vạt nhọn. Thế nhưng vẫn có nhiều vụ cọp bắt người liên tiếp đã tạo nên những câu chuyện kinh dị, hãi hùng.

Vật lộn với cái đói, với sức tàn phá của địch và thú dữ nhưng đồng bào ta vẫn ngoan cường, lạc quan trong sinh hoạt, có tổ chức và thể hiện tình thương yêu đùm bọc lẫn nhau bằng tất cả tấm lòng.

Đầu năm 1948, Đảng ta phổ biến sâu rộng tác phẩm "Kháng chiến nhất định thắng lợi" của đồng chí Trường Chinh, Tổng Bí thư Đảng. Nhân dân nhận thức được tinh thần "Chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, lâu dài và gian khổ" bằng những nỗ lực lao vào cuộc sống sản xuất và bằng ý chí chiến đấu hào hùng. Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch phát động phong trào thi đua ái quốc được tuyên truyền sâu rộng ở các vùng căn cứ kháng chiến : "Người người thi đua, ngành ngành thi đua, ngày ngày thi đua, ta nhất định thắng, địch nhất định thua..."⁽¹⁾. Cùng lúc chủ trương của huyện đang tiến hành nhiều chương trình hành động lớn, phát triển lực lượng vũ trang và bán vũ trang. Lại có một trung đội dân quân và một tiểu đội du kích thoát ly, trực thuộc sự điều động của Huyện đội dân quân đã được thành lập từ tháng 10.1948.

Tổ chức đảng của Tân Phước có một chi ủy gồm đồng

(1) Những lời kêu gọi của HỒ CHỦ TỊCH, tập 1 - NXB Sự Thật, trang 213.

chí Lê Kim Khôi (Bí thư) và các Ủy viên Phạm Ngọc Thu, Phan Thị Xuân Lan, Phạm Chí Thành. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng, các hoạt động đoàn thể Phụ nữ, Thanh niên, Nông dân... được tăng cường và đóng vai trò năng động, thúc đẩy phong trào thi đua sôi nổi.

Tháng 3.1948 do sự điều động của huyện, Ủy ban hành chính xã Tân Phước được sắp xếp lại : đồng chí Phạm Chí Thành - Chủ tịch ; Lương Kỳ Trung (Tám Lộc) Phó Chủ tịch, Phạm Thái Hòa (Kiểm Khoa) Tổng Thư ký.

Tháng 11.1948, Hội nghị huyện Đảng bộ Hàm Tân tổ chức tại Láng Tranh (Thắng Bình) với nội dung chuẩn bị đại hội Huyện Đảng bộ chính thức. Đồng chí Lê Văn Ba (tức Lệ) được hội nghị cử làm Bí thư.

Thế trận chiến tranh nhân dân với lực lượng du kích địa phương là nòng cốt được xây dựng vững vàng, có tinh thần chiến đấu cao. Mỗi thôn có 1 thôn đội dân quân, được trang bị vài cây súng trường và ná bắn tên. Thôn Tân Sanh là địa bàn trực tiếp với đồn địch đóng nên các hoạt động gặp nhiều hạn chế. Trong chiến đấu bảo vệ xóm làng kháng chiến, lực lượng du kích tại chỗ cũng chặn đứng được nhiều cuộc đột kích của địch. Những tấm gương anh dũng của các du kích Nguyễn Văn Cương, Mai Đá, Đinh Văn Giáo... chiến đấu đến hơi thở cuối cùng khi địch đột kích trụ sở xã Tân Phước. Du kích người dân tộc thiểu số ở Đá Mài, Đá Bầm, Cầu Kiều... có nhiều sáng kiến trong việc tự tạo vũ khí chiến đấu như làm ná bắn tên có tẩm thuốc độc, băng cung... để bảo vệ vùng căn cứ.

Tinh thần thi đua đánh giặc trong nhân dân, giữa đồng bào dân tộc không phân biệt Kinh - Thượng, đã gắn bó keo sơn. Cùng với việc phát triển phong trào chiến tranh du kích

của huyện, xã Tân Phước cũng chú trọng đẩy mạnh các công tác khác, đó là sản xuất lương thực đưa lên hàng đầu. Từ tập quán làm lúa ruộng nước, đồng bào chuyển sang phá rẫy trồng lúa, bắp và trồng mì, cho nên gặp không ít khó khăn, gian khổ, mà hiệu quả không cao. Thế nhưng, đã xác định cuộc kháng chiến trường kỳ nhất định thắng lợi dù phải mất mát, hy sinh nhân dân ta luôn luôn giữ vững lòng tin, hưởng ứng các phong trào thi đua sôi nổi.

Với chính sách về ruộng đất của Đảng như giảm tô, giải quyết ruộng công điền, ruộng vắng chủ giao cho nông dân sản xuất... đã có sức thuyết phục tầng lớp nhân dân lao động. Từ đó phong trào bình dân học vụ, hũ gạo nuôi quân, tặng gia sản xuất... như rộ lên ở các xóm làng.

Bước vào năm 1949, địch không ngừng tăng quân, mở rộng vùng chiếm đóng. Tỉnh Bình Thuận trở thành địa bàn củng cố lực lượng đánh phá trong âm mưu của địch. Đối với những nơi tranh chấp, không thuận lợi về quân sự chúng co cụm và tổ chức càn quét, đột kích. Bảy giờ ở hai mảng địa đầu của Lagi, địch đã lần lượt rút đồn Cù Mi Hạ và Thạnh Mỹ, nhưng lại tập trung cho 2 cứ điểm Tân Lý và Lagi. Dân quân du kích huyện và tiểu đoàn 86 của tỉnh đã phối hợp tiến công tuyệt đẹp uy hiếp cứ điểm này, vừa đánh bao vây vừa ngăn chặn đường tiếp tế của địch vào Lagi. Địch ở vào thế cầm cự, thường xuyên bị sức ép đe dọa của lực lượng du kích huyện và các hoạt động trừ gian, diệt ác được thực hiện táo bạo, gây cho chúng kinh hoàng. Binh lính và tay sai của chúng lúc nào cũng nơm nớp lo sợ. Tinh thần kháng chiến của nhân dân ta thể hiện bằng hành động bất hợp tác với địch một cách triệt để đã đẩy địch vào thế ngày càng bị cô lập hoàn toàn và đứng trước nguy cơ có thể bị tiêu diệt.

Thế mạnh của một vùng căn cứ kháng chiến rộng lớn ở

phía sau và trước sự phát triển của lực lượng vũ trang, dân quân du kích, nhân dân Lagi tin tưởng vào cuộc kháng chiến lâu dài nhất định thắng lợi. Chủ trương của huyện tập trung vây ép địch ở đồn Lagi và tiến tới tấn công dứt điểm bằng quân sự. Hốt hoảng và lúng túng về chiến lược, đến tháng 7.1949⁽¹⁾ địch rút bỏ đồn Lagi, sau thời gian hơn 3 năm chịu sự phong tỏa nhiều mặt của lực lượng vũ trang kháng chiến địa phương.

Sau khi địch rút khỏi Lagi, Hàm Tân là huyện duy nhất của tỉnh được hoàn toàn giải phóng. Sứ mạng mới của một địa bàn hậu cứ cho tỉnh cũng như vùng cực nam Trung bộ đã đặt lên đôi vai nhân dân Hàm Tân, nhân dân Lagi niềm tự hào nhưng không ít những khó khăn, gian khổ.

Thấy rõ tầm chiến lược quan trọng của Hàm Tân nên khi thực dân Pháp vừa đặt chân đến đây đã chọn Lagi làm cứ điểm cho các cuộc tấn công, lấn chiếm. Địch không từ bỏ một thủ đoạn nào để đạt cho được mục tiêu đánh phá phong trào cách mạng, chúng quyết đê bẹp sự phát triển lực lượng vũ trang, khủng bố lòng tin của nhân dân vào kháng chiến.

Nhưng từ tấm lòng yêu nước được khơi dậy của những ngày khởi nghĩa giành lấy chính quyền, nhân dân Lagi được Đảng ta trang bị bằng tinh thần tự lực cánh sinh, bằng tư tưởng tiến công cách mạng để thắng địch.

Khi Pháp chiếm, nhân dân Lagi triệt để thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến do Đảng ta phát động với ý chí và lòng quả cảm hy sinh cho cuộc kháng chiến vĩ đại của cả nước. Chẳng những bị bao vây bởi thái độ "tẩy chay", bất hợp

(1) Theo Thuận Hải 30 năm chiến tranh giải phóng - địch rút đồn Lagi tháng 5.1949. Theo tự thuật của nhiều đồng chí cách mạng lão thành và đồng bào địa phương khẳng định địch rút khỏi Lagi vào tháng 7.1949.

tác của nhân dân, địch càng khủng hoảng hơn trước thế tiến công, cô lập bằng quân sự của các lực lượng vũ trang kháng chiến. Đó là những đòn ác liệt đánh bật thực dân Pháp ra khỏi mảng "địa đầu" của Hàm Tân.

Chương III

TỰ HÀO LÀ TIỀN TIÊU CỦA CĂN CỨ ĐỊA KHÁNG CHIẾN (7.1949 - 10.1954)

Gần giữa năm 1949, Đại hội huyện Đảng bộ Hàm Tân lần thứ nhất được tổ chức trọng thể, đề ra một số chương trình lớn về xây dựng phong trào quần chúng, phát triển lực lượng du kích, củng cố vùng căn cứ giải phóng để góp phần đẩy mạnh chiến tranh tiến lên những bước quyết định mới. Đại hội cử đồng chí Lê Bá Đài giữ chức vụ Bí thư huyện ủy và một số ủy viên. Đồng thời với việc xây dựng bộ đội địa phương và phát triển phong trào nhân dân du kích chiến tranh, nhân dân ra sức sản xuất tự túc lương thực. Chi bộ xã được củng cố và lãnh đạo phong trào địa phương phát triển theo tình hình mới.

Tháng 7.1949, Pháp rút khỏi Lagi, cứ điểm cuối cùng trên địa bàn Hàm Tân đã tạo ra thế thuận lợi cho ta về nhiều mặt. Trong đó việc xây dựng vùng giải phóng cho huyện là một yêu cầu lớn, cấp bách mà sau này Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Thuận (tháng 8.1949) có khẳng định.

Lagi được hoàn toàn giải phóng, nhân dân tản cư ở các căn cứ nay trở về mảnh đất cũ, khai hoang phục hóa để sản xuất, áp biển đánh cá với niềm phấn khởi dưới bầu trời thật sự tự do. Một bộ phận đồng bào từ vùng Tam giác⁽¹⁾ (Hàm Liêm, Đại Nấm, Xuân Phong...) trước sức ép ngày càng dã man của địch trong các trận càn; đồng thời cũng để thực

(1) Thuộc Hàm Thuận Bắc ngày nay.

hiện chủ trương "Vườn không nhà trống", bắt hợp tác với địch đã lần lượt đến với Lagi...

Cuộc kháng chiến của nhân dân ta có điều kiện phát triển mạnh mẽ. Hậu thuẫn về chính trị, các lực lượng vũ trang, công tác hậu phương và tinh thần kháng chiến chuyển lên những bước mới. Trong lúc đó, dù được Mỹ hà hơi tiếp sức nhưng thực dân Pháp vẫn còn gặp nhiều lúng túng trong tình trạng kiệt quệ nhiều mặt.

Ngày 21.1.1950, Đảng họp Hội nghị toàn quốc đề ra nhiều vấn đề cấp bách. Nội dung quan trọng mà từ tỉnh đến huyện phải biến thành cuộc vận động chiến lược, đưa lên vị trí chủ yếu. Đó là "động viên sức người sức của, tài chính và tinh thần của toàn dân theo khẩu hiệu : "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng..." (1)

Bộ máy lãnh đạo huyện được củng cố và dời cơ quan từ Thắng Bình về Gò Tôn, thuộc xã Tân Hòa để giữ đầu mối trung tâm chỉ đạo. Đồng chí Phạm Phú Đạm rời đồng chí Ngô Quang Minh làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính huyện.

Tháng 12.1949, trong lúc cơ quan huyện còn dang dở xây dựng chỗ làm việc thì máy bay Pháp đến oanh tạc gây cho ta thiệt hại đáng kể. Đồng chí Lê Văn Động hy sinh, đồng chí Phùng Văn Việt, cán bộ phụ trách Thanh niên huyện bị thương nặng phải cưa một chân. Một sự kiện xảy ra đột ngột nhưng cũng là bài học cảnh giác đối với ta về phần ứng tất yếu của địch sau khi rút khỏi Lagi.

Tổ chức hành chính cơ sở có thay đổi, đơn vị xã được sát nhập từ nhiều xã nhỏ. Liên xã Tân Hòa bao gồm xã Tân

(1) Trong những sự kiện lịch sử Đảng - 1950 - trang 211.

Phước và nay thêm xã Tân Tiến (gồm Tân Lý, Tân Long). Mỗi chi bộ đảng đều mang tên của một cán bộ lãnh đạo địa phương đã hy sinh. Chi bộ liên xã Tân Hòa được gọi là chi bộ Trần Công Dự. Đồng chí Trần Công Dự sinh trưởng ở Huế, trước năm 1945 vào Hàm Tân làm cai Kiểm lân ở Lagi và là huynh trưởng Hướng đạo. Cách mạng Tháng Tám bùng nổ, đồng chí tham gia công tác Việt Minh huyện và phụ trách Việt Minh khu 4 (từ Phó Tri đến Bình Châu), là chấp ủy viên Thanh niên cứu quốc tỉnh Bình Thuận. Đồng chí Dự bị Tây bắt trong một trận càn bố hồi cuối năm 1946 tại Cộng hòa (Hàm Thắng) và bị giải về giam ở Phan Thiết. Do lòng dũng cảm đấu tranh với địch, chúng đã bắn đồng chí tại Ngã Hai, Phan Thiết. Cuộc đời hoạt động sôi nổi của đồng chí đã gắn liền với phong trào cách mạng quần chúng ở Lagi và trong tình cảm thương yêu của đồng bào.

Hưởng ứng lệnh tổng động viên nhân tài, vật lực chuyển mạnh sang tổng phản công. Vào năm 1950, nhân dân Lagi bắt đầu đóng góp cho cuộc vận động dù còn trong hoàn cảnh mới ổn định sản xuất. Từ việc thực hiện chủ trương giảm tô, giảm tức lúc bấy giờ nhân dân được quyền làm chủ ruộng đất nên khí thế lao động sản xuất rất hào hứng, rộn ràng.

Tháng 3.1950, do yêu cầu chỉ đạo, Tỉnh ủy chỉ định đồng chí Nguyễn Văn Chu vào thay thế đồng chí Lê Bá Đài, Bí thư huyện ủy. Các bí thư chi bộ liên xã lúc này Nguyễn Văn Thuận, Đào Quý Kế, Võ Khánh, Nguyễn Chu (Chu Chấm)...⁽¹⁾. Trong thời gian đó phong trào sản xuất chưa mạnh do phương tiện nghèo nàn, ruộng đất bị hoang phế nhiều năm. Huyện coi việc xây dựng hai vựa lúa chủ lực ở

(1) Về chính quyền, xã Tân Hòa lần lượt từ năm 1948 - 1953 do các Chủ tịch Võ Kiến Dân, Phạm Chí Thành, Nguyễn Hữu Lộc, Đỗ Đơn Bút, Hoàng Minh Tâm (Lưu).

địa phương là Tân Thuận và Tân Hòa. Phương thức vắn đối công trong nhân dân đã thể hiện tinh thần đoàn kết, tương trợ trong kháng chiến trở thành một truyền thống tốt đẹp. Từ việc dựng nhà đến phát rẫy, cày cấy... không tính bằng sức khỏe, nam hay nữ mà tính bằng ngày công. Nhờ vậy, nhiều gia đình đơn chiếc, chồng con tham gia chiến trường cũng yên tâm với cuộc sống dù chiến tranh đang diễn ra gay gắt. Ở Lagi có thực hiện chủ trương cải cách ruộng đất của Đảng, tập trung là ruộng vắng chủ, ruộng nhà chung nhưng có những biện pháp khá linh hoạt, nhẹ nhàng, vận dụng thực tiễn tình hình nên không xảy ra những phức tạp như ở một số nơi.

Cuối năm 1951, Đại hội đại biểu huyện đảng bộ Hàm Tân lần thứ II tổ chức tại một khu rừng gần Đá Dựng, đồng chí Nguyễn Bích được cử làm Bí thư huyện ủy. Một số chủ trương lớn lúc này là củng cố vai trò tổ chức Mặt trận Liên Việt, tiếp tục thực hiện giảm tô, mức tô và chấn chỉnh những trường hợp lệch lạc trong cải cách ruộng đất.

Đầu năm 1952, tại Thị Ngọt sau Hội nghị dân quân chính của huyện với nội dung chỉnh đốn tổ chức Đảng, đồng chí Nguyễn Văn Tiềm được tỉnh ủy phân công làm Bí thư huyện ủy Hàm Tân. Đảng chủ trương tiến hành đợt sinh hoạt củng cố và nâng cao chất lượng đảng viên bằng tự phê bình và phê bình, đem lại quyền làm chủ ruộng đất cho nông dân và huy động thuế nông nghiệp để phục vụ kháng chiến.

Lagi ở vị trí có đường biển nối liền với các căn cứ chiến khu và giao lưu được các địa phương phía Nam nên sau một thời gian ổn định sản xuất, có tiềm lực về kinh tế, lúa gạo, cá mắm, muối ăn đủ khả năng cung cấp một phần nhu cầu chiến trường trong tỉnh và miền Đông Nam bộ. Nhưng ở đây vẫn còn gặp nhiều hạn chế do mối đe dọa thường xuyên của

địch có thể từ biển đột kích lên hoặc máy bay oanh kích, tàu thủy đánh phá. Do đó công tác bố phòng tuyến bờ biển, báo động trên không cũng là yêu cầu hết sức nặng nề. Trong lúc lực lượng dân quân du kích thường trực với nhiệm vụ bảo vệ phần đất của xã, bảo vệ sản xuất thì Lagi vẫn hoàn thành tốt việc thực hiện mệnh lệnh điều động lực lượng chiến đấu cho huyện và chiến trường lớn.

Tháng 4.1952, địch mở càn quét với một lực lượng có nhiều binh chủng tấn công vào Lagi và sau đó chúng theo đường sũ, ngã Gò Tôn với nhiều mũi thọc sâu vào vùng căn cứ (Bàu Ong, Suối Dứa, Thị Ngọt). Trong đợt này, đồng chí Võ Hoài Đức, Phó bí thư xã Tân Hòa bị phục kích tại lán Thị Ngọt (nay thuộc xã Tân An) bắn bị thương ở chân và bị chúng bắt sống. Địch khai thác đồng chí tại chỗ để mở cuộc tấn công vào căn cứ, nhưng đồng chí Đức dũng cảm không tiết lộ dù cách đó mấy trăm thước là ngõ vào chiến khu Thị Ngọt đang tập trung hàng trăm đồng bào tản cư. Cuối cùng, đồng chí Đức đã bị chúng giết một cách man rợ do chính chiếc rựa của mình mà địch đã giành được. Nhà cửa, đồng lúa, vườn tược, trâu bò bị địch đốt phá, giết hại... Trận càn đó gây cho ta thiệt hại khá nhiều.

Vừa tấn công quân sự vừa tuyên truyền chiêu an, thỉnh thoảng địch cho máy bay rải truyền đơn, in hình xuyên tạc đời sống kháng chiến của nhân dân, cán bộ làm lung lạc ý chí chiến đấu của ta.

Cùng với phong trào toàn dân tham gia chiến đấu, thanh niên hăng hái tòng quân với niềm tự hào. Nhiều chiến dịch chuẩn bị cho chiến trường lớn, đồng bào Lagi có mặt trong các đoàn dân công tải gạo, phá đường... như những chiến sĩ kiên cường.

Để tránh máy bay địch, đồng ruộng Lagi được cày cấy, thu hoạch vào đêm nhưng không lúc nào thiếu vắng tiếng hát, tiếng cười. Các hoạt động văn nghệ phong phú có tác động sâu sắc cho cuộc vận động "Tất cả cho tiền tuyến". Nhiều đêm biểu diễn dù cách xa mấy cây số đường rừng, qua trường sâu, rạp rình cộp dũ nhưng với cây đèn chai trên tay, bà con vẫn lũ lượt đến xem. Hình ảnh cây đàn măng-đô-lin và đôi muống nhôm bắt nhịp trở thành quen thuộc trong sinh hoạt văn nghệ quần chúng ở địa phương. Chiến công "công đồn đả viện" thắng lợi khắp nơi vang dội làm khắp khởi, động viên nhân dân sản xuất, bảo vệ vùng giải phóng để tiếp tục hoàn thành sứ mệnh hậu phương cho chiến trường của tỉnh.

Giữa năm 1952, tỉnh ủy Bình Thuận cử đồng chí Trương Đức Chính (tức Trương Cửu, Trương Công Huấn) Thường vụ tỉnh ủy vào làm Bí thư huyện ủy Hàm Tân ; đồng chí Đỗ Đơn Thơ, Chủ tịch căn cứ địa Lê Hồng Phong trở về làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ; đồng chí Ngô Quang Minh chuyển qua làm Chủ tịch Mặt trận Liên Việt ; đồng chí Phan Văn Võ, Tham mưu trưởng tỉnh đội Bình Thuận về làm Huyện đội trưởng... Các đoàn thể quần chúng đều có sự củng cố và chuyển mình mạnh mẽ cùng với việc chia xã nhỏ để đáp ứng cho yêu cầu chỉ đạo. Cán bộ từ huyện đến xã được tăng cường đồng thời với tinh giản bộ máy.

Trong tình hình địch mở nhiều cuộc càn quét bằng bộ binh rất quy mô và sử dụng máy bay oanh tạc, thả bom xăng đặc (napal) giết hại nhiều người, phá hoại mùa màng, nhà cửa... nhưng đồng bào, chiến sĩ địa phương vẫn chịu đựng gian khổ, vượt qua. Trận lụt Nhâm Thìn (1952), nước từ sông Dinh tràn lên đôi bờ hàng cây số, cuốn đi những nhà cửa, cây trái... là một tai họa lớn chưa từng có ở đây. Đảng

và chính quyền, đoàn thể huy động mọi lực lượng lao vào việc cứu vãn, khắc phục. Chỉ có sự tương trợ, đùm bọc của những người có tinh thần đoàn kết, đồng cam cộng khổ trong kháng chiến, trong gian nguy mới xoa dịu, hàn gắn được những mất mát vừa do địch vừa do thiên tai tàn phá.

Từ khi Hàm Tân trở thành khu căn cứ địa cách mạng của tỉnh, nhân dân và cán bộ Lagi đã đứng đúng vị trí "đầu sóng, ngọn gió" của mình để bảo vệ thành trì chiến lược này.

Sự hung hãn của địch bằng các cuộc đánh phá, tấn công vào vùng sâu của ta dữ dội thì bộ đội, dân quân du kích cũng lập nên nhiều chiến công vang lừng. Nhiều cuộc tập kích của lực lượng vũ trang, cảm tử đội vào tận sào huyệt của địch ở Hàm Thuận, Phan Thiết đã gây cho chúng tổn thất đáng kể.

Từ khi liên xã Tân Hòa được chia nhỏ lại thì địa giới và cán bộ lãnh đạo có sự điều chỉnh mới. Tách 2 thôn cũ Tân Lý, Tân Long ra thành xã Tân Hội do đồng chí Trần Văn Ấm (Sáu Tinh) làm bí thư, đồng chí Hoàng Minh Tâm làm chủ tịch. Một phần lớn của xã Tân Hòa trước đây (Lagi) chia làm 2 xã : xã Tân Hòa (thôn Tân Sanh cũ) do đồng chí Phạm Chí Thành, bí thư và Lê Tấn Ban làm chủ tịch. Một thời kỳ mới của phong trào sản xuất lúa gạo, mắm muối cho chiến trường và đáp ứng đời sống nhân dân như mệnh lệnh thiêng liêng. Làm đêm làm ngày, đắp đập dẫn nước từ Suối Sâu về ruộng Tân Sanh, củng cố đập Suối Dứa... nhưng năm ấy bị mất mùa, trâu bò bị máy bay địch giết hại đã ảnh hưởng không ít đến cuộc sống của nhân dân và ảnh hưởng khả năng ủng hộ chiến trường.

Chính sách ruộng đất, xử lý ruộng vắng chủ cấp cho nông dân, san sẻ cho người nghèo được thực hiện... Thu tô nhẹ từ 5 đến 10% để xây dựng quỹ Nghĩa Sinh được đồng

bào địa phương ủng hộ với tinh thần "vì tiền tuyến lớn".

Vào đầu năm 1954, lực lượng vũ trang của tỉnh có những bước lớn mạnh nhảy vọt, uy hiếp địch ở khắp các chiến trường, kể cả vùng tạm chiếm hoặc thị xã. Hàm Tân vẫn vững vàng là một căn cứ giải phóng rộng lớn. Phong trào quần chúng ở Lagi tiếp tục phát triển với nhiệm vụ sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu.

Thực hiện Hiệp định Genève, ta và địch ngừng bắn từ sau ngày 1.8.1954 của tỉnh ta vừa thông báo, nhân dân Lagi cùng với lực lượng huyện tranh thủ thời gian ngắn ngủi còn lại để tấn công đánh đồn địch ở ga sông Dinh. Theo kế hoạch của tỉnh, các lực lượng bộ đội, cơ quan dân chính của tỉnh trên đường vào Hàm Tân để tập kết trước ngày 15.8.1954 - Hàm Tân, Xuyên Mộc là điểm tập kết 80 ngày theo Hiệp định - dù có thay đổi vào giờ chót do ý đồ trá trở của địch, cuối cùng các đơn vị vẫn về Hàm Tân vào chiều ngày 14.8.1954 đầy đủ.

Đồng bào 3 xã Tân Hội, Tân Hòa, Tân Hải (bao gồm địa bàn xã Tân Bình và Lagi ngày nay) nhận lấy trách nhiệm hết sức thiêng liêng của lịch sử, tiếp đón hàng ngàn chiến sĩ, cán bộ, thương bệnh binh... từ các chiến trường về đây giờ chờ lên tàu đi tập kết ra Bắc. Lúc này, trải dài các xóm làng từ Phước Lộc, đến Tân Lý, Tân Long có 229 người thuộc đơn vị bộ đội 222 và 500 ; 128 thương bệnh binh và gia đình, 60 dân quân du kích và một phần lớn của 30 đại đội từ miền Đông Nam bộ... cũng đang có mặt.

Một bầu không khí nhộn nhịp tràn trề nghĩa tình dân quân chưa từng thấy. Đồng bào ở Phan Thiết, Hàm Thuận... nườm nượp kéo về đây thăm con, thăm chồng, thăm anh em đã diễn ra những cảnh hội ngộ của ngày hòa bình xiết bao

xúc động.

Dù năm đó mất mùa nhưng tình cảm của nhân dân Lagi chất chiu từng chén gạo thơm, gói nếp, những con cá tươi, cân rước... để ủng hộ anh em bộ đội, thương bệnh binh rất đổi chân thành. Hàng chục xe trâu, xe bò và công sức được huy động vận chuyển gần 10 tấn vũ khí, đạn dược, máy móc từ ga Suối Kiết về Lagi để chuyển đến địa điểm tập kết trong điều kiện thời gian hết sức khẩn trương.

Ngày 30.9.1954, đáng lẽ xuống tàu tập kết tại Lagi, nhưng giờ chót phải chuyển vào Vũng Tàu. Và kể từ ngày 1.10.1954, những cán bộ của Đảng được bố trí ở lại phải rút vào bí mật, tiếp tục cuộc hành trình lịch sử đầy nguy hiểm và gian khổ. Đến giờ này, nhân dân Lagi cùng với cán bộ, nhân dân trong huyện đi trọn một chặng đường chông gai nhưng cũng nhiều vẻ vang thắng lợi. Thấm thía với lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chủ tịch : "Cuộc kháng chiến rất lâu dài và đau khổ. Dù phải hy sinh bao nhiêu và thời gian kháng chiến đến bao giờ, chúng ta cũng nhất định chiến đấu đến cùng, đến bao giờ nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập và thống nhất..."⁽¹⁾

Trong thời gian này, với khẩu hiệu hành động : "Tất cả cho tiền tuyến", "Tất cả cho chiến thắng"... Huyện ủy chủ trương huy động sức mạnh nhân tài vật lực tập trung cho chiến trường lớn của tỉnh. Nhân dân Lagi đứng vững ở tư thế của một vùng đất địa đầu căn cứ kháng chiến, thực hiện các phong trào thi đua sản xuất, nhường cơm sẻ áo, động viên chông con lên đường chiến đấu... góp sức vào sự nghiệp cách mạng, đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược bằng niềm tự

(1) Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến 20.12.1946 - Những sự kiện lịch sử Đảng - trang 101.

hào và tin tưởng vào cuộc kháng chiến thắng lợi. Chặng đường ấy, thực lực phong trào quần chúng đã được Đảng ta khơi dậy vô cùng phong phú và sống động. Những tấm gương trung kiên, anh dũng vì dân, vì Đảng... những tấm lòng cao đẹp cho kháng chiến trở thành bài học về tinh yêu đất nước thiêng liêng và làm rạng rỡ truyền thống quê hương.



Đồng chí Đỗ Đơn Thơ



Đồng chí Hứa Tự An

Ý NGHĨA THẮNG LỢI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP TẠI LAGI

CUỘC kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Lagi được đánh dấu từ trận đầu độ sức dù không cân xứng với kẻ thù nhưng nhờ có lòng dũng cảm, truyền thống yêu nước cao độ mà nhân dân ta đã làm nên chiến thắng và trong giờ phút thiêng liêng có tính quyết định của lịch sử, chính mình đã nỗ lực làm nên điều kỳ diệu : giành lấy chính quyền ! Sự kiện đó như một bài ca hùng tráng đã theo suốt dặm đường 9 năm kháng chiến đầy gian khổ, chông gai.

Là một địa bàn chiến lược quan trọng của tỉnh Bình Thuận và cực Nam Trung bộ, Hàm Tân đã sánh vai hùng cứ một góc trời của Tổ quốc, mang sứ mệnh lịch sử vừa đánh địch vừa tạo thế về sức người sức của cho chiến trường. Trong đó, Lagi với vị trí thiên nhiên đặc biệt đã trở nên lũy thành, kiên gan thách thức trước những âm mưu tiến công xâm lược của kẻ thù. Phải chăng ở đây có điều kiện hội nhập các luồng tư tưởng yêu nước, tiến bộ từ cao trào giải phóng dân tộc thành tiền đề cho bước phát triển đi lên của cách mạng.

Đến khi có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, ý chí kiên cường, lòng quả cảm hy sinh của nhân dân địa phương càng được khẳng định và phát huy mạnh mẽ. Vì thế, trong kháng chiến dấu những lúc thăng trầm biến động, nhân dân Lagi vẫn vững niềm tin vào thắng lợi sau cùng. Thử thách ban đầu của thời kỳ xây dựng chính quyền cách mạng và bài học kinh nghiệm phong phú trong thế trận "Tiêu thổ kháng chiến" đã làm cho địch bị cô lập rồi sớm phải tháo lui. Tự hào thay, nhân dân Lagi đã thực hiện trọn

ven Lời kêu gọi của BÁC HỒ kính yêu : "Thà hy sinh tất cả chứ không chịu làm nô lệ...". Chặng đường dài 9 năm mà nhân dân Lagi đã vượt qua bằng xương máu, mồ hôi và tinh thần đoàn kết của đồng bào các dân tộc hết sức vẻ vang.

Điều đó cho thấy rằng, ý nghĩa thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Lagi có những yếu tố sau đây :

+ Đó là truyền thống yêu nước nồng nàn, tinh thần bất khuất chống ngoại xâm của nhân dân Lagi đã thấm đượm trong tư tưởng, trong các phong trào đấu tranh dân tộc, được chất lọc và làm phong phú thêm cuộc hành trình lịch sử chống ngoại xâm.

+ Đó là tinh chiến đấu kiên cường, sức chịu đựng gian khổ khi giặc Pháp chiếm đóng, nhân dân Lagi đồng lòng nghe theo lời kêu gọi của Đảng rời bỏ nhà cửa, ruộng vườn, sẵn sàng hy sinh để thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến, bất hợp tác hoàn toàn với địch.

+ Đó là vai trò chiến lược của Lagi đối với căn cứ địa kháng chiến, cùng nhân dân cả huyện cung cấp nhân tài, vật lực góp phần to lớn vào thắng lợi của chiến trường.

Với sức mạnh được nung đúc từ lý tưởng chiến đấu vì độc lập dân tộc, vì đất nước quê hương. Nhân dân Lagi đã dũng cảm và mưu trí trong cách đánh, cùng với lực lượng của huyện sớm nhổ chiếc gai cứ điểm cuối cùng của địch để giữ trọn phần đất giải phóng, tự do của Hàm Tân.

Với tinh thần tích cực tấn công bằng lòng dân, bằng thế mạnh dân quân du kích trên trận tuyến trực diện với địch hoặc khi giữ vị trí địa bàn hậu phương cách mạng, nhân dân Lagi đều dồn địch vào tình trạng khốn đốn, hạn chế sức cản phá, bảo vệ căn cứ kháng chiến và ghim chân địch làm

chúng lún sâu vào thất bại.

Thời gian hơn 3 năm bị địch chiếm đóng và 5 năm trong sứ mệnh tiên tiêu căn cứ địa kháng chiến, Lagi đã rút ra những bài học kinh nghiệm về xây dựng chính quyền nhân dân và phương pháp tiến hành chiến tranh du kích ở địa phương là phù hợp với hoàn cảnh lịch sử. Quá trình đó, Lagi không thiếu những tấm gương dũng cảm trong chiến đấu, bèn bỉ trong phong trào và không thiếu những bà mẹ, người vợ đã tận tụy hy sinh, sớm khuya vất vả đùm bọc dưỡng nuôi chiến sĩ, cán bộ kháng chiến trên đường ra trận.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, nhân dân Lagi tự hào về truyền thống đấu tranh cách mạng, phát huy sức mạnh ý chí để tô đậm nét son rạng rỡ trên từng trang sử quê hương.

chúng ta đã có những thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những thành tựu này là kết quả của sự đoàn kết, nỗ lực của toàn dân tộc. Chúng ta đã vượt qua những khó khăn, thử thách để đạt được những thành tựu này. Những thành tựu này là niềm tự hào của dân tộc ta. Chúng ta sẽ tiếp tục nỗ lực, phấn đấu để đạt được những thành tựu mới, cao hơn nữa.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, nhân dân ta đã đạt được những thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những thành tựu này là kết quả của sự đoàn kết, nỗ lực của toàn dân tộc. Chúng ta đã vượt qua những khó khăn, thử thách để đạt được những thành tựu này. Những thành tựu này là niềm tự hào của dân tộc ta. Chúng ta sẽ tiếp tục nỗ lực, phấn đấu để đạt được những thành tựu mới, cao hơn nữa.

LAGI
TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC
1954-1975

PHẦN BA
LAGI TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ
CỨU NƯỚC
1954-1975

Chương I

TRƯỚC BÃO TÁP VẤN SẮT SON NIỀM TIN
CÁCH MẠNG
(1954-1959)

Tháng 7.1954, Hiệp định Genève được ký kết là một thắng lợi to lớn của nhân dân ta sau 9 năm kháng chiến đầy gian khổ. Cũng từ đây mở ra trang sử mới, đất nước ta lại phải đương đầu với một kẻ thù nguy hiểm hơn, đó là đế quốc Mỹ. Với âm mưu xâm lược lâu dài, chúng tìm cách phá hoại Hiệp định để biến Miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.

Vừa hoàn thành nhiệm vụ góp phần vào việc đón tiếp các lực lượng tập kết, nhân dân Lagi phải lao vào vị trí chiến đấu mới gay go, phức tạp. Tự hào với sứ mệnh vẻ vang của một vùng căn cứ cách mạng kiên cường, được tôi luyện bằng mồ hôi và xương máu ; thì giờ đây, Lagi dưới con mắt của kẻ xâm lược là mảnh đất chất chứa ý chí đấu tranh, tiềm năng cách mạng.

Ngày 10.10.1954, bằng đường biển, nguy quyền Ngô Đình Diệm đưa bộ máy chỉ huy và tiểu đoàn 23 lính Cộng

hòa vào tiếp thu Hàm Tân do Nguyễn Bá Giảng làm Quận trưởng. Quận ly và đồn bót được nhanh chóng tổ chức, đặt tại trung tâm Lagi. Địch bắt tay triển khai đồng loạt một số biện pháp khủng bố tinh thần nhân dân bằng các hình thức phô diễn lực lượng quận sự, tuyên truyền những luận điệu lừa mị, gây chia rẽ trong nhân dân, đồng thời mở ra nhiều điểm phát chẩn, khám bệnh rộng rãi, thực hiện mục tiêu chiến tranh tâm lý.

Trên ngọn cây cao ở trụ sở Quận, những chiếc loa có công suất lớn không ngừng những lời chiêu dụ ra rả của địch hướng về làng mạc xa xôi. Lagi lại trở thành xã Tân Phước với thành phần Hội đồng Hương chính gồm có 5 người. Trong đó có những quân chúng tốt như các ông Lê Văn Pháo (Cửu Pháo), Nguyễn Hữu Phước (Tổng Lâu)... được ta khuyến khích tham gia để có điều kiện nắm bắt ý đồ của địch. Với địch thì cũng có thủ đoạn sử dụng tổ chức này làm công cụ thu hút sự hợp tác của nhân dân.

Mạng lưới tình báo, mật vụ của địch nhanh chóng thực hiện việc phân loại, dò xét một số cán bộ kháng chiến để chiêu an, ly gián. Đối với những gia đình có người chúng nghi là cán bộ hoạt động bí mật thì bị rình rập, khủng bố. Trước áp lực của địch đè nặng, một vài cán bộ kháng chiến cũ có tư tưởng bất mãn, cầu an ra đầu thú, khai báo lời theo những quần chúng dao động để địch lấy cơ tuyên truyền, xuyên tạc cách mạng.

Nhưng với sự kiện xảy ra trong tháng 11.1954, khi địch đưa tình báo, lính Hiến binh vào bắt anh Nguyễn Văn Thanh, là đảng viên hoạt động Thanh niên trong kháng chiến. Lúc này, do tổ chức bí mật bố trí anh Thanh phụ trách dạy học ở Suối Dừa, địch ập vào bắt anh vì anh dạy học sinh theo chương trình kháng chiến. Tất cả học sinh, cha mẹ

học sinh mà đa số là phụ nữ được đánh động kéo đến công khai phản ứng. Trên đường chúng giải anh Thanh về quận khoảng 3 cây số đã làm tăng thêm số người hưởng ứng đấu tranh đòi chúng thả. Dù trong thế trận mới chưa đủ cân sức nhưng các cán bộ nằm lại đã nắm lấy tình hình, chỉ đạo kế hoạch đấu tranh. Hầu hết nhân dân lúc này, ai cũng có tình cảm sâu sắc với những cán bộ kháng chiến cũ nên bà con từ các xóm Hồ Trạm, Mũi Đá, Bưng Sinh, Bàu Ong... hợp nhất kéo về trụ sở quận yêu sách ngụy quyền trả tự do cho anh Thanh để tiếp tục dạy dỗ học sinh. Biết trước ý đồ của địch sẽ đưa anh Thanh về tỉnh bằng đường biển, đồng bào đến chặn ở bến ghe, ngồi lý trên ghe máy làm ngăn trở hành động của chúng. Đặc biệt là ảnh hưởng náo động trong nhân dân bởi lực lượng đông đảo như thế, địch phải nhượng bộ và thả anh Thanh qua ngày sau đó. Giữ được truyền thống kháng chiến, những bà mẹ, những chị em phụ nữ đã đứng lên ghi dấu thắng lợi ban đầu bằng sự dũng cảm và biểu lộ niềm tin vào cách mạng.

Cuộc đấu tranh chính trị hoàn toàn thắng lợi của đội quân tóc dài địa phương nhanh chóng lan truyền, động viên cổ vũ nhiều nơi và đã làm cho bộ máy ngụy quyền bối rối vì phải đối phó với một lực lượng đối kháng của nhân dân hết sức táo bạo, bất ngờ.

Trong những ngày cuối cùng của thời hạn tập kết, một số đồng chí cán bộ cốt cán của Đảng đã rút vào bí mật. Huyện ủy Hàm Tân gồm các đồng chí Nguyễn Văn Tiêm, Nguyễn Đăng Kỳ, Nguyễn Chu, Nguyễn Hồng Phấn, Nguyễn Mai và Trần Văn Ấm⁽¹⁾. Đồng chí Nguyễn Văn Tiêm là Bí thư, đồng chí Nguyễn Mai phụ trách các xã phía Nam của

(1) Từ đây, các đồng chí trong huyện ủy cũ đổi tên: Tiêm (Tiên), Kỳ (Tri), Chu (Thiên), Phấn (Hạ), Hai (Sự), Ấm (Tĩnh)

huyện. Trong đó có Lagi tức là xã Tân Hòa (gồm xã chia nhỏ Tân Hòa, Tân Hải cũ), cùng các đồng chí Sô, Tạo, Kinh, Công, Huấn... Kế thừa tổ chức lãnh đạo trước khi địch tiếp thu, còn lại một số đồng chí cấp ủy địa phương cũ là Phạm Chí Thành, Đỗ Đơn Chiếu, Nguyễn Rút, Đỗ Đơn Bút, Văn Công Tâm, Nguyễn Hữu Thọ, Lê Văn Lý... Chủ trương lúc này là hoàn toàn bí mật để tránh địch tạo cơ phá hoại Hiệp định mạnh hơn, với khẩu hiệu hành động : "đấu tranh có lý có tình...". Phạm vi xã chỉ lựa chọn những đồng chí còn giữ được khí tiết cách mạng, có hoàn cảnh thuận lợi để thực hiện thể hợp pháp nhằm đợi thời cơ hành động. Ở Lagi, số cán bộ cốt cán trước đây không đi tập kết có nguy cơ địch trả thù, phải lui vào hoạt động bất hợp pháp, tạm thời lánh mình trên nương rẫy chờ bố trí chuyển vùng để tiếp tục nhiệm vụ cách mạng. Trước tình hình chuyển biến quá nhanh, việc tổ chức và chỉ đạo của ta chưa kịp thời gây lúng túng không ít cho hướng hoạt động mới. Vì vậy có những cán bộ phải tự thích nghi đối phó, ẩn náu trước sức ép tới tấp của địch.

Mở đầu chiến dịch khủng bố, địch nhằm vào những cán bộ kháng chiến cũ ; đêm 6.12.1954, Phòng nhì của quận cho tay chân ác ôn bí mật vây bắt đồng chí Phạm Phú Đạm tại nhà ở ngay trung tâm dân cư đưa đi biệt tích ⁽¹⁾. Về sau mới biết đồng chí bị chúng thủ tiêu. Hành động khủng bố hèn hạ của địch qua trường hợp này đã gây bất mãn và xúc động lớn trong nhân dân. Nhưng đối với địch đây là đòn răn đe thâm độc hòng làm suy giảm ý chí đấu tranh của quần chúng.

Trước tình hình đó, một số cán bộ đã ra hợp pháp nay phải cải dạng, đổi tên họ, làm căn cước giả để chuyển vùng

(1) Đồng chí Phạm Phú Đạm là một nhà giáo yêu nước, nguyên là Phó Bí thư, Chủ nhiệm Mặt trận Liên Việt của huyện Hàm Tân. Đồng chí đang nghỉ bệnh tại nhà giữa lúc có Hiệp định 1954

hoặc sống tách biệt vào các rẫy căn cứ cũ, chờ tình thế lắng dịu. Ngụy quyền đã tổ chức ổn định bộ máy của quận và tiến hành mở rộng. Chúng bắt đầu triển khai những biện pháp trấn áp phong trào bằng các cuộc khủng bố ngấm ngấm, sử dụng lực lượng phòng nhì, công an thọc sâu lũng sâu các xóm xa hẻo lánh để đánh hơi dấu hiệu hoạt động của cách mạng. Dịch đẩy mạnh chiến dịch tuyên truyền, đả phá tinh thần Hiệp định Genève và cổ xúy đường lối quốc gia chống Cộng, suy tôn Ngô Đình Diệm... Cán bộ kháng chiến ở lại hợp pháp có người do động lực cá nhân, bất mãn, thói động đã sớm ra trình diện, đầu hàng địch. Thậm chí có người hèn nhát, lập công chuộc tội bằng việc khai báo mối liên hệ trong tổ chức trước đây. Sự thâm độc của địch là khai thác triệt để các phần tử này để đưa vào bộ máy chính quyền của chúng, thực chất làm công cụ tay sai cho địch, lừa mị nhân dân. Lagi trở thành nơi ngụy quyền làm trung tâm thực hiện nhiều thủ đoạn đàn áp, mua chuộc để phân hóa phong trào quần chúng.

Trước khó khăn của địa phương, cuối năm 1954, tỉnh ủy Bình Thuận tăng cường đồng chí Nguyễn Ngô (Sáu Ninh) vào huyện ủy Hàm Tân để tham gia tổ chức chỉ đạo. Ban cán sự Miền ủy Lagi được củng cố do đồng chí Bùi Sô phụ trách. Các đồng chí Bùi Sô, Trần Văn Tình... phải tiếp cận với phong trào để xây dựng cơ sở hoạt động. Những địa chỉ cơ sở nuôi giấu cán bộ không những vì nghĩa thủy chung với cách mạng mà còn là sự dũng cảm chấp nhận hiểm nguy như các gia đình của anh Ba Quít, anh Quế, anh Hiện... Về tổ chức bước đầu xây dựng từ những cán bộ kháng chiến cũ có mối quan hệ gia đình để nhen nhóm phong trào, củng cố thực lực, được chú ý tới là các anh Ba Đen, anh Ty, anh Bảy Rèn, anh Rọt, anh Tám Cạn... Ở Phước Lộc lúc này có gia đình

ông Mười Triều, ông Kiểm Khoa, ông Sáu Rút, anh Sáu Dậu, ông Sáu Ngọc, ông Sáu Xiếu... Ngay giữa trung tâm Lagi có anh Đại, anh Thuận (Lùn), anh Tám Lộc, anh Mười Thọ và các chị Sáu Lài, Hai Cảnh... Mảng ngoài ô có các anh Nguyễn Ngọc Long, Năm Vinh, Võ Xuân Đài... Với tinh thần trách nhiệm của người đảng viên trong hoàn cảnh khó khăn chung, anh Phùng Văn Việt, chị Nguyễn Thị Đào đang ở thế hợp pháp dù thường xuyên bị địch theo dõi, vẫn nối được các đầu mối liên lạc cơ sở với gia đình ông Nguyễn Tùng Cương, Lê Thị Lừa (Má Sĩ), ông Lê Tấn Tâm (Sáu Vịt), chị Lê Thị Tiên...

Kể từ khi địch tiếp thu Lagi, ngoài tổ chức Đảng do huyện ủy tăng cường phụ trách miền, ở đây trực tiếp có đồng chí Đỗ Đơn Chiếu, Bí thư xã Tân Hải (theo xã cũ) cùng với đảng viên Lê Văn Hai (Chung, Phạm Công, Bùi Xường...) bằng sự vận dụng tình hình để thúc đẩy hoạt động đấu tranh công khai với địch. Đồng chí Năm Sô, phụ trách miền ủy sử dụng một hầm bí mật dưới lòng cống ở xóm Rầy (nay thuộc Thôn 2, Tân Thiện) để bám sát cơ sở.

Tháng giêng năm 1955, nhằm khai thác vụ nguy quyền bất 4 cán bộ kháng chiến của ta hồi cuối năm là các anh Kinh, Chi, Mỹ, Phát để tố cáo hành động vi phạm Hiệp định, ta kịp thời có chỉ đạo phát động quần chúng đấu tranh. Được tin có đại diện phái đoàn Ủy hội quốc tế Kiểm soát đình chiến (UHQTKSDC) đến Hàm Tân, ta đã chuẩn bị khá đầy đủ nội dung đơn kiện và huy động chữ ký của nhân dân đòi địch thi hành các điều khoản trong Hiệp định Genève, không được trả thù người kháng chiến cũ, đòi hiệp thương tổng tuyển cử và thống nhất đất nước. Đây là lần thứ hai chiếc trực thăng chở phái đoàn quốc tế đáp xuống đám ruộng cách quận lỵ khoảng 500 mét, để đón Quận Giảng cùng đi Hàm

Thắng giải quyết vụ kêu kiện của nhân dân. Một đại diện nhận nhiệm vụ mang đơn trao cho phái đoàn khi máy bay vừa đáp. Đồng đảo đồng bào vây kín nơi đáp của phái đoàn, dù không băng cờ, khẩu hiệu nhưng vẫn biểu lộ thái độ đấu tranh quyết liệt với địch. Trước áp lực của quần chúng ở Lagi và khi đến Hàm Thắng điều tra, phái đoàn đại diện Ủy hội quốc tế đều gặp phải sự phản ứng mạnh mẽ của đồng bào địa phương. Do sự tác động nhiều mặt có tính pháp lý trên cơ sở Hiệp định, cuối cùng ngụy quyền phải trả tự do cho tất cả.

Kết quả cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng qua vụ áp lực địch trả tự do vô điều kiện cho các đồng chí Kinh, Chi, Mỹ, Phát là thắng lợi của sự chỉ đạo đúng đắn xuất phát từ tổ chức Đảng ở địa phương và cơ sở. Ngụy quyền tỏ ra lúng túng nhưng không thể nào làm khác hơn. Không còn ở phạm vi địa phương mà dư luận về thắng lợi này lan rộng đến khắp nơi trong tỉnh. Cuộc đấu tranh chính trị ở Hàm Tân bằng lực lượng nòng cốt của Lagi là tiền đề cho bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo phong trào quần chúng đấu tranh công khai, được coi là sự kiện có ý nghĩa lịch sử nổi bật nhất trong giai đoạn này với tên gọi : "Vụ Kinh - Chi - Mỹ - Phát..."

Cũng qua sự kiện này, cơ quan an ninh mật vụ của địch đã rình rập và thăm dò được dấu hiệu chỉ đạo từ bên trong của ta. Sau đó một số cán bộ bị lộ phải nhanh chóng chuyển vùng mới thoát khỏi tay địch. Nhiều cán bộ phải ra đi vội vã, không kịp lời từ biệt vợ con. Có ai nghĩ rằng, không ít những trường hợp trở thành cuộc xa cách vĩnh viễn hoặc mãi đến hai mươi năm sau mới gặp lại. Biết bao hoàn cảnh ly tán bắt đầu từ những ngày tháng nghiệt ngã của lịch sử diễn ra như thế.

Sau khi ổn định bộ máy, địch tổ chức "Tập đoàn công dân" để khép chặt nhân dân vào khuôn khổ kiểm soát cũng như hình thức "Ngũ gia liên bảo", cứ 5 gia đình sinh hoạt thành một nhóm để kiểm soát lẫn nhau và cam kết báo cáo những hiện tượng có liên hệ Cộng sản. Một đội quân mới dưới tên "Công dân vụ" với phương thức thâm nhập vào dân để vận động tuyên truyền "lý tưởng cách mạng quốc gia" và "diệt Cộng". Trong vòng kèm kẹp của địch ; rất khéo léo, hoạt động của Hội đồng hương chính Lagi không đặc lực thực hiện ý đồ của chúng, chúng đã cải tổ lần thứ hai, có người phải trốn tránh.

Từ đầu năm 1955, nhiều đợt dân Miền Bắc di cư bị ép vào Nam đã đến ở các điểm tạm cư Long Thành, Sài Gòn... Có đến hơn 5.000 người nguyên quán Quỳnh Lưu (Nghệ An) theo đạo Thiên Chúa đã bị địch lôi cuốn nhằm thực hiện ý đồ làm sức cản sự phát triển Cách mạng tại những nơi là vùng kháng chiến cũ. Các xứ đạo được thành lập ngay trung tâm Lagi như Thanh Xuân, Vinh Tân, Vinh Thanh rồi lần lượt ở ngoại ô có thêm Tân Lập, Tân Tạo, Phước An... Sự bố trí dân cư của địch có ý đồ thâm độc nhằm chia cắt tập quán xã hội ở địa phương đã trở thành truyền thống và đau xót hơn là tình trạng kỳ thị Nam - Bắc, lương - giáo bị khai thác triệt để. Những mảnh đất bị bỏ phế trong chiến tranh, cỏ cây um tùm ở ven chợ, bờ sông Dinh, xóm biển Phước Lộc... trở thành làng mạc đông đúc với mái tôn viện trợ Mỹ mọc lên. Cánh rừng đầu Láng - Găn (ngã tư Quán Cảnh Tân Thiện) nguyên là một nghĩa địa và đốc cầu Suối Đó được ủi quang để hình thành khu giáo dân Tân Lập, Tân Tạo... Dân số ở Lagi tăng nhanh, một số bà con ở vùng rẫy kháng chiến cũ trở về, từ miền Trung vào lập nghiệp tạo sự phát triển tương đối phong phú.

Lúc này các cơ sở bí mật, nơi xuất phát sự chỉ đạo phong trào với đầu mối cơ sở Lagi từ xóm Ráy (Phước Thiện), Múi Đá (Hồ Tôm), Suối Dừa (Phước Thọ)... chuyển mình hoạt động, hâm nóng lại niềm tin vào cách mạng của nhân dân. Những tờ truyền đơn, biểu ngữ thô sơ với nội dung đòi địch tổ chức Hiệp thương Tổng tuyển cử bắt đầu xuất hiện làm cho chúng tức tối, dè chừng.

Tháng 7.1955, chủ trương của Đảng về việc đẩy mạnh đấu tranh đòi Hiệp thương tổng tuyển cử, thống nhất đất nước được sự hưởng ứng của quần chúng khắp nơi. Cuộc vận động lấy chữ ký, kiến nghị chuyển thành hình thức đấu tranh công khai trong tỉnh và ở xã Tân Hiệp đã có tác động mạnh với nhân dân địa phương.

Bộ máy cai trị của chế độ Ngô Đình Diệm ở Sài Gòn và các thành phố lớn tổ chức tấn công thô bạo vào các cơ quan Ủy hội quốc tế Kiểm soát đình chiến, bộc lộ thái độ xóa bỏ Hiệp định Genève bằng cuộc trưng cầu dân ý vào ngày 26.10.1955 để truất phế Bảo Đại và suy tôn Ngô Đình Diệm, đưa chúng dần thêm một bước trong âm mưu mới. Ở Hàm Tân, theo hệ thống chỉ đạo từ Sài Gòn, tổ chức Phong trào Cách mạng quốc gia ra đời do Hoàng Tiểu làm Chủ tịch, trụ sở đặt tại Lagi, ngay trong cơ sở quận lỵ của địch. Mục tiêu của chúng là dùng tổ chức này làm công cụ đàn áp phong trào cách mạng quần chúng và chiêu dụ những người kháng chiến cũ. Màu sắc một đảng chính trị của ngụy quyền biểu hiện rất rõ qua tổ chức đây quyền lực này.

Về tổ chức bộ máy hành chánh, địch định hình Lagi trở thành xã Phước Hội (thuộc quận Hàm Tân), bao gồm các phần rộng lớn của xã Tân Thiện, Tân An, Sơn Mỹ ngày nay. Địch chỉ định Lê Tấn B. nguyên chủ tịch ủy ban nhân xã Tân Hòa (trong kháng chiến) làm xã trưởng, giải tán Hội

đồng hương chính. Tổ chức cơ cấu các ngành ở quận, dịch chú trọng nhất là Chi Công an và Chi Thông tin. Có một đại đội Bảo An được trang bị khá đầy đủ, sẵn sàng ứng phó đàn áp phong trào quần chúng đấu tranh.

Đầu năm 1956, Ngô Đình Diệm thành lập Đảng Cần lao nhân vị làm nòng cốt cho chế độ, nắm giữ chính quyền. Phong trào cách mạng quốc gia giữ vai trò công khai thực hiện các âm mưu thâm độc của địch và củng cố lại với việc đưa Phạm Bá Thương, một tư sản có nhiều thế lực lên thay vị trí của chủ tịch phong trào này. Chiến dịch Trương Tấn Bửu của địch với mục tiêu đánh phá vào miền Đông Nam bộ, trong đó có Hàm Tân là vùng giáp ranh nên không tránh khỏi sự khủng bố ác liệt. Tướng Mai Hữu Xuân đến Lagi để lượng định tình hình trước khi mở những đợt đánh phá.

Lagi và các xã phụ cận bị địch buộc những gia đình có người thân đi tập kết hoặc theo cách mạng, trốn rừng phải treo bảng trước nhà "gia đình Cộng sản" gây nên sự phân biệt và nghi ngờ lẫn nhau. Tình cảm xóm giềng, thân tộc, bạn bè trong hoàn cảnh bấy giờ đã bị địch phân hóa đến đau xót.

Ngày 20.01.1956, buổi mít-tinh tố Cộng tổ chức trước rạp chiếu bóng Dân Tiến (nay góc đường Lê Lợi - Nguyễn Ngọc Kỳ) đã diễn ra một cảnh tượng hết sức khủng khiếp và bộc lộ bản chất dã man của địch. Từ sáng sớm, địch tập trung dân về địa điểm Tố Cộng, chờ khi chiếc xe hơi bít bùng chở 11 người tù vừa đến thì bọn tay sai được cài sẵn, lập tức lao ra đánh đập. Người đầu tiên mang số 1 cài trên áo là anh Nguyễn Tuấn, rồi lần lượt là các anh Võ Xuân Đài, Nguyễn Ngọc Long, Bùi Thép, Lê Văn Hai, Đặng Bình Sanh, Nguyễn Hiệu... Trong đó có những người là bộ đội hoạt động thời kỳ kháng chiến chống Pháp đang sống hợp pháp ở địa phương.

Nhiều người đã cao tuổi như ông Ba Bàu, ông Việc Lê, ông Cơ... và có cả anh Trọt, bị địch bắt trong vụ hỏa hoạn ở chợ cũ Lagi mà chúng vu anh là người thực hiện theo chỉ đạo của Cách mạng để gây chia rẽ trong nhân dân. Không đợi một lời tuyên xử, bọn tay sai đánh anh Nguyễn Tuấn lúc đôi tay còn bị còng chặt. Máu ở mắt, tai vọt ra nhuộm đỏ cả mặt làm anh rũ xuống, ngất xỉu. Những tiếng hò hét trấn áp của địch vang lên kích động nhưng da số đồng bào cúi đầu lặng im kèm giữ xúc động trong lòng. Gặp lúc Tỉnh trưởng Bình Thuận Lưu Bá Châm từ Phan Thiết vào, nhận ra thái độ phản kháng của quần chúng và hành động cực kỳ man rợ của đám thuộc hạ nên ra lệnh ngưng lại. Sau đó địch chuyển số người này ra giam ở nhà lao Phan Thiết.

Song song tiến hành bạo lực đàn áp quần chúng đấu tranh, đánh bật gốc cơ sở cách mạng, địch tăng cường một số biện pháp mị dân qua các hoạt động xã hội, văn hóa nhằm cổ vũ chính nghĩa quốc gia chống cộng của chúng là đúng đắn. Phong trào có lúc phải lắng xuống nhưng vẫn còn sự sôi sục trong lòng và nuôi nấng niềm tin vùng dậy ở những người lao động có ý thức tự hào về truyền thống cách mạng dân tộc.

Trong tình hình căng thẳng, gay gắt đó, ta đã kịp thời lãnh đạo giữ vững được phong trào quần chúng, đủ sức đương đầu với những thử thách mới.

Ngày 3.2.1956, địch mở cuộc đột kích vào Suối Sâu (nay thuộc xã Tân An) theo diêm chỉ của tên Thuận Ất và tên Quang mặt báo, chúng vây bắt được đồng chí Phạm Chí Thành tại địa điểm sinh hoạt của Miền ủy. Địch có chủ trương bắt sống đồng chí, còn đồng chí thì quyết liệt chống trả dù bằng đôi tay không. Khi kiệt sức, chúng không chế được đồng chí là lúc không còn mảnh vải che thân. Nhốt tại

quận lỵ, đồng chí Phạm Chí Thành vẫn dũng cảm không một lời khai báo tổ chức và không chịu chào cờ 3 que của ngụy. Đối thoại với Quận trưởng Nguyễn Bá Giảng, đồng chí hùng biện về lý tưởng cách mạng, niềm kính yêu Bác Hồ và không ngớt lên án chế độ bù nhìn Ngô Đình Diệm. Địch giam giữ và tra tấn đ/c 3 ngày nhưng thấy không lay chuyển được nên giải giao về nhà lao Phan Thiết rồi sau đó bị đày đi Côn Đảo đến 8 năm sau mới được thả về.

Thực hiện ý đồ xâm lược lâu dài, năm 1957, Mỹ - Diệm chia nhỏ đơn vị tỉnh ở một số nơi để dễ dàng kiểm soát, quản lý. Địch tách quận Hàm Tân và Tánh Linh khỏi tỉnh Bình Thuận và lấy thêm một phần đất Long Khánh - Lâm Đồng lập quận Hoài Đức. Tỉnh Bình Tuy gồm có 3 quận Hàm Tân, Tánh Linh và Hoài Đức bởi sắc lệnh số 143/NV ngày 26-10-1956.

Quận Hàm Tân có 06 xã : Tân Phước (gồm Lagi, Tân Thiện, Tân An, Sơn Mỹ bây giờ), Văn Mỹ (Tân Thành), Tân Hiệp (Tân Hải, Tân Thuận), Bình Tân (Tân Bình), Bà Giêng (Tân Xuân, Tân Hà, Tân nghĩa, Tân Minh và Hiệp Hòa (Tân Thắng) do Mai Đức Thiệp làm Quận trưởng.

Ban đầu, trụ sở tòa hành chánh tỉnh Bình Tuy đặt tại Lagi (Khu Công ty Thủy sản hiện nay) và tiến hành xây dựng cơ sở mới ở Láng Cát, cách trung tâm Lagi 4 cây số (hiện giờ là cơ sở UBND Huyện Hàm Tân). Cùng lúc quận lỵ Hàm Tân dời về Tân Hiệp (Tân Hải). Ngụy quyền chọn Lagi, từ xã Tân Phước chuyển thành xã Châu Thành Phước Hội là trung tâm kinh tế - xã hội của tỉnh. Xã Phước Hội có các ấp Phước Hòa, Phước Lợi, Phước Lộc, Phước Thiện, Phước Thọ, Phước Thuận, Phước Thành rồi Phước An, Phước bình. (1)

(1) Theo số liệu thống kê của chế độ cũ năm 1975, dân số xã Phước Hội (Lagi) có 31.366 người. Toàn bộ Quận Hàm Tân có 68.422 người. Địa phương chí 1975.

Sau vụ cháy nhà ở chợ cũ Lagi có thiệt hại lớn cho nhân dân, tiếp đến nguy quyền lấy gỗ làm mý quan cho bộ mặt tỉnh lỵ, ra quy định bắt buộc những gia đình ở dọc các con lộ chính (nay là đường Lê Lợi, Nguyễn Ngọc Kỳ, Trương Vĩnh Ký, Trần Hưng Đạo...) và khu vực chợ mới phải xây nhà gạch kiên cố trong một thời gian nhất định. Đất đai ở đây phần nhiều thuộc quyền sở hữu của người dân địa phương nhưng vừa thoát ra khỏi 9 năm kháng chiến thì không thể nào có khả năng xây dựng. Được dịp một số tư sản ở Phan Thiết nhẩy vào với hình thức cho vay nặng lãi bằng thế chấp thiết kế, chủ quyền căn nhà. Hằng chục năm sau, có người còn mắc nợ phải bán đi nơi khác kiếm sống. Cũng do vội vàng trong xây cất nên nhiều nhà bị xuống cấp nhanh chóng. Tầng lớp nhân dân lao động là những người chịu đựng khó khăn hơn hết.

Theo quy hoạch, nguy quyền định đưa các cơ sở thương mại lên khu vực tỉnh lỵ mới (Tân An) nên tiến hành giải tỏa nhiều khu nhà ở Lagi và xây ngôi chợ Bình Tuy⁽¹⁾. Cán bộ cơ sở của ta chộp lấy thời cơ này phát động quần chúng hỗ trợ 9 gia đình bị lấy đất và bà con tiểu thương ở Lagi viết đơn đòi hỏi nguy quyền tỉnh chấm dứt việc thi hành quyết định cưỡng ép quyền dân sinh, dân chủ của nhân dân. Kết quả cuộc đấu tranh thắng lợi.

Lúc này cán bộ chỉ đạo có điều kiện vào sâu thị xã là nhờ các cơ sở được củng cố phát triển. Dù bị bọn tinh báo, mặt vụ theo dõi thường xuyên nhưng ta kịp thời đối phó, đánh lạc hướng địch rất tài tình. Tuy vậy, cuối năm 1957 địch ráo riết khủng bố, chúng bắt cùng lúc 30 người là cán bộ kháng chiến cũ, quần chúng tốt, trong đó có cơ sở đang hoạt động.

(1) Nay là Nhà Văn hóa xã Tân An.

Phong trào có chừng lại.

Từ tháng 10.1954 đến cuối năm 1957, địch đã sử dụng địa bàn Lagi làm cơ sở triển khai bộ máy đánh phá cách mạng với quy mô lớn vì đây là vùng căn cứ kháng chiến chống Pháp còn ẩn giấu lực lượng cách mạng, sẽ cản ngại việc thực hiện các âm mưu của chúng. Trong tình hình tổ chức lãnh đạo ban đầu, cán cân lực lượng giữa ta và địch rõ ràng còn chênh lệch lớn, tinh cảm nhân dân bị phân hóa trầm trọng bởi những thủ đoạn lừa bịp của địch cho thấy đây là một thời kỳ hết sức khó khăn, quyết liệt. Nhưng với xu thế cách mạng tiến công, thông qua những cuộc đấu tranh hợp pháp, đòi dân chủ, tự do, chống bắt bớ, đàn áp đạt được những kết quả đáng kể đã gây được lòng tin trong nhân dân.

Sau khi bộ máy nguy quyền tỉnh Bình Tuy đi vào hoạt động thì cường độ đánh phá cách mạng của địch gia tăng hơn. Địch phát triển hệ thống hành chánh đến tận đơn vị ấp, thôn, liên gia... bằng nhiều biện pháp quản lý từng người dân khá chặt chẽ. Trước dự báo nổi dậy của phong trào quần chúng ở một số nơi làm cho địch nao núng, gấp rút đề ra chủ trương dồn dân, lập ấp. Đồng bào ở Phước Thiện (Tân Thiện 2) phản đối, tự tháo gỡ cột mốc phân lô của địch định xóa bỏ ruộng đồng để tập trung dân vào ấp.

Thời gian này, đồng chí Bùi Sơ trực tiếp chỉ đạo phong trào thị xã Lagi. Nơi thường xuyên trụ lại hầm bí mật Mũi Đá (Hồ Tôm), một động cát cao có cây cối rậm rạp nối liền với vùng rừng căn cứ.

Thông qua mối quan hệ gia đình có người tham gia kháng chiến, đi tập kết, các cơ sở vận động, giác ngộ thu hút thêm quần chúng tốt vào tổ chức hoạt động phong trào. Liên lạc các đầu mối liên lạc giữa cơ sở bên trong với tổ chức chỉ

đạo từ bên ngoài được nối lại.

Từ tháng 2 đến tháng 7.1958, ta xây dựng được một số cơ sở và quần chúng có cảm tình cách mạng. Ở nội ô, chị Lâm Hồng Nhạn phát triển được các chị Tú Anh, Hồng Oanh, Thu Liễu... Ở Hồ Tôm, anh Võ Xuân Phụng (Quýt) thu hút một nhóm nhỏ thanh niên tham gia hoạt động. Cài sâu vào lực lượng học sinh lúc này có các anh Nguyễn Ngọc Mỹ, Trương Văn Bảo, Trương Văn Dương...

Đầu năm 1959, đồng chí Minh Công về trực tiếp chỉ đạo và củng cố lại tổ chức cơ sở Lagi. Qua nhiều đợt khủng bố, bắt bớ của địch gây cho ta nhiều khó khăn do bị dao động, lo sợ trong hàng ngũ cơ sở. Nhiều cơ sở, quần chúng tốt trước đây sau một lần bị địch đàn áp thì đâm ra hoài nghi, mất tin tưởng đối với tổ chức và có thái độ thờ ơ, tránh né công tác.

Sinh mạng của quần chúng đều lệ thuộc vào yêu cầu thận trọng, khôn khéo trong liên lạc, truyền đạt và nguyên tắc tổ chức. Do đó bản thân của từng cơ sở phải biết vận dụng điều kiện thực tế mà phát triển thêm những quần chúng tích cực. Với tác phong của người chiến sĩ Cộng sản từng trải gian nguy, dạn dày kinh nghiệm, đồng chí Minh Công đã đưa các chỉ thị, chủ trương của Đảng, của huyện ủy đến với cơ sở bằng những biện pháp cụ thể, củng cố thêm niềm tin của phong trào trước cơn bão táp phong ba.

Phong trào cách mạng quần chúng lại có điều kiện tiếp tục phát triển. Mối quan hệ xã hội và lượng thông tin giữa các địa phương đối với thị xã có điều kiện thu nhận nhiều sự kiện chính trị diễn ra ở khắp nơi. Đó là sự thuận lợi cần thiết cho yêu cầu thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị.

Lần đầu tiên giới ngư phủ Lagi bày tỏ thái độ phản kháng chính sách kinh tế kèm hãm của địch. Từ giữa năm

1958, ngụy quyền lập Hợp tác xã ngư nghiệp, bắt ngư dân phải đóng cổ phần 100 đồng. Sản lượng đánh bắt được phải bán cho hợp tác xã, thực chất do tư sản có thể lực chi phối, với giá mua rẻ mạt. Không những đồng bào ngư dân Phước Lộc, mà do thấy được sự bất công đó những ngư phủ người Bắc di cư cũng cùng đứng lên tranh đấu. Nhân Tết nguyên đán, bà con ngư dân đánh bắt được nhiều cá nhưng hợp tác xã không mua vì không có nước đá dự trữ. Ta vận động đồng bào đòi bồi thường, cử người vào Sài Gòn kêu kiện, đặt lại những vấn đề bất hợp lý mà ngụy quyền cùng với tư sản chèn ép, bóp chẹt đời sống của ngư dân. Hợp tác xã ngư nghiệp tồn tại đến cuối năm 1959 thì giải thể. Từ kinh nghiệm đấu tranh về quyền sống, ta theo đà tiến bộ này mở đợt chống Mỹ - Ngụy bắt thanh niên đi quân dịch, lừa dối nhân dân với những luận điệu trắng trợn. Cơ sở với những việc làm phù hợp khả năng như bồi xóa, thêm bớt vào các khẩu hiệu tuyên truyền của chúng viết vẽ ở nơi công cộng, chuyển thành ý nghĩa phản tác dụng mà địch chủ trương. Cụ Lương Hữu Đạo, một nhà giáo uy tín được ngụy quyền vận động đứng tên vào bản kiến nghị thành lập tỉnh Bình Tuy với tư cách nhân sĩ địa phương, nhưng sau đó bị nghi có liên hệ với cách mạng, chúng thẳng tay bắt giữ tra vấn. Ông khảng khái trả lời với những tên mặt vụ : "Chỉ có loài bò mới xử sự như vậy, mới ngày nào cần đến tao ký tên để xin lập tỉnh, dựng chính quyền nay lại cho là cộng sản... vậy chữ ký của tao là của cộng sản hay sao ?".

Thời gian này, trụ sở Tòa hành chánh tỉnh Bình Tuy từ Lagi dời lên địa điểm mới xây dựng. Địch cho tu sửa lại tỉnh lộ 2 từ ngã ba 46 vào và đường lên quận lỵ Hàm Tân (Tân Hải), phóng mới đường liên tỉnh 23 thông với Xuyên Mộc.

Xã trưởng Lê Tấn B. được thay bởi Trần Trọng H.. Các

ấp trưởng, ấp phó được dịch sắp xếp lại để phục vụ cho kế hoạch mới. Ngoài ra, rất nhiều hình thức phô trương về thành tích "cải tiến dân sinh", "công bằng xã hội" mà dịch coi đó là sản phẩm của chủ thuyết "nhân vị, duy linh" do Đảng Cần lao nhân vị khởi xướng. Sơn phết cho bộ mặt phát triển giả tạo, ngụy quyền tỉnh Bình Tuy tăng cường các hoạt động tuyên truyền để hưởng nhận thức của nhân dân về cuộc sống mơ hồ, quên đi thực trạng đất nước. Bài ca "Đường về Bình Tuy" được chúng cho ra đời vừa ca ngợi cái giàu đẹp của thiên nhiên vừa chuyển tải nội dung thúc dục thanh niên đi lính cho chúng.

Tuổi trẻ Lagi không bị ru ngủ bởi những lời chiêu dụ của dịch và thật tự hào khi nhìn thấy lá cờ đỏ sao vàng được cắm lên trên nóc nhà Cầu lạc bộ Thanh Niên (nay là cơ sở Hợp tác xã cơ khí Quyết Thắng) ngay giữa lòng địch. Một đêm tối trời giữa tháng 7.1959, anh Nguyễn Ngọc Hiếu được cơ sở bố trí giả người say rượu, đánh lừa sự theo dõi của công an, mật vụ để treo được lá cờ này. Tiếp đó là những tờ truyền đơn, thư cảnh cáo ác ôn luôn luôn làm cho bọn tay sai hoang mang và lỏng lẻo.

Luật 10/59 của Mỹ - Diệm ban hành. Căn cứ vào việc phân loại của cơ quan an ninh, dịch bắt hàng loạt người nhằm tạo uy thế cho chiến dịch đàn áp. Nhà lao tỉnh Bình Tuy lúc này chật ních người do chúng bắt từ các xã và tại Lagi. Nhắm vào những gia đình có người thân là chồng, con, anh em đi tập kết hoặc thoát ly kháng chiến để dựng hồ sơ, bắt giam. Một danh sách 7 người ở Lagi bị khép tội hoạt động cho cộng sản (1), dịch bắt giữ và ra lệnh phong tỏa tại

(1) Gồm có bà Hứa Tự An (tức Trương Thị Ruồi), Hứa Thị Tâm và các ông Đỗ Đơn Thanh, Võ Thiện Tường, Nguyễn Đức Hiệp, Trần Trọng Nhân, Lê Văn Anh (Bảo Anh)... bị dịch ép cung nhận là Ban chấp hành thị ủy Bình Tuy.

sản. Được tôi luyện trong kháng chiến và có ý chí vững vàng, có người đã dũng cảm đấu tranh với địch, chấp nhận những đòn tra tấn độc ác chứ không khai báo cơ sở. Tòa án quân sự lưu động vào cuối năm 1959 do địch điều từ Sài Gòn ra Bình Tuy mở phiên tòa xét xử để răn đe phong trào quần chúng. Sự khác thường đây về sát khí đã diễn ra ở đây khi địch mang theo chiếc máy chém kỳ dị và ghê rợn, ai cũng nghĩ rằng sắp phải chứng kiến cảnh máu đổ đầu rơi kiểu thời Trung cổ. Nhưng điều bất ngờ cho chúng là tất cả những người bị bắt mạnh dạn phản cung, tố cáo hành động ép cung khai và sự tra tấn tàn bạo của bọn tay sai. Với sự phản ứng có lý lẽ như thế, địch phải đình xử và chỉ chuyển 5 người vào các nhà lao Chí Hòa, Phú Lợi, Tam Hiệp... cầm tù suốt 3 năm mới thả.

Trước đợt khủng bố này có một trường hợp đã gây xúc động lớn đối với đồng bào ở Lagi. Anh Trần Quốc Sĩ, quê ở Hàm Thuận, do quá trình tham gia kháng chiến chống Pháp nên lánh vào sống hợp pháp với nghề Đông y sĩ. Bị địch bắt và tra tấn, ép cung anh phải nhận có liên lạc với nhóm người ở Lagi để tổ chức hoạt động cộng sản. Anh phản kháng bằng việc dùng lưỡi dao lam của đứt tĩnh mạch tay mình sẵn sàng chấp nhận cái chết. Dù anh được cứu sống nhưng cũng gây cho địch bối rối trước sự lên án gắt gao của dư luận.

Về quân sự, dưới sự viện trợ ò ạt của Mỹ, địch đã xây dựng bộ máy và phát triển khá nhanh. Chính sách quân địch cho lứa tuổi thanh niên, địch buộc các địa phương phải triệt để thực hiện. Lực lượng Địa phương quân của tỉnh được thành lập, cải danh thành Tỉnh đoàn thay tên gọi Bảo an và mỗi xã đều có ít nhất một trung đội Nghĩa quân.

Tuy có chủ trương vũ trang đánh địch nhưng lực lượng của ta còn yếu và đặc điểm địa phương là địa bàn đứng chân

của bộ máy nguy quân, nguy quyền tỉnh đã làm hạn chế rất lớn cho phong trào hoạt động ở cơ sở.

Nhìn lại thời kỳ 1954 - 1959, địch tập trung xây dựng bộ máy chính quyền, tiến hành các biện pháp quản lý, kèm kẹp nhằm triệt hạ, khủng bố khả năng phong trào cách mạng quần chúng ở địa phương. Có khó khăn, tổn thất nhưng với truyền thống kháng chiến kiên cường được Đảng ta nhen nhóm lên ngọn lửa đấu tranh trong nhân dân, từng bước xây dựng thực lực. Từ những cuộc đấu tranh chính trị của một bộ phận quần chúng tạo thành tiền đề chống trả mạnh mẽ chính sách "Tố cộng, diệt cộng" của địch.

Trải qua 9 năm kháng chiến chống Pháp, nhân dân Lagi đã được rèn luyện tinh thần chịu đựng gian khổ, ý thức đấu tranh và nhận thức rõ âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ nên khi bắt được những tín hiệu của Đảng thì lập tức khí thế cách mạng bùng lên, nhận lấy sứ mệnh mới của lịch sử.

Chương II

BƯỚC THĂNG TRẦM TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG THỰC LỰC PHONG TRÀO (1960 - 1965)

Vào năm 1960, tin tức về Phong trào Đồng khởi ở Bến Tre, lực lượng vũ trang của tỉnh tiến công đánh địch ở quận Hoài Đức thắng lợi có tác động lớn đến phong trào quần chúng địa phương. Sự ra đời của Ban cán sự nội ô thị xã Lagi là chuyển biến mới nhằm tập trung sự chỉ đạo, nối liền đầu mối các cơ sở để đáp ứng cho nhiệm vụ trước mắt. Dưới sự chỉ đạo và tổ chức của đồng chí Minh Công, Ban cán sự nội ô được thành lập gồm các đồng chí Lâm Hồng Nhạn, Trần Công Khanh và đồng chí Trương Văn Tôn (Trưởng ban). Một số nỗ lực của Ban cán sự lúc này là thực hiện công tác binh vận, tổ chức cơ sở cảm tình ngay trong ngục quân vốn có quan hệ gia đình cách mạng, tuyên truyền lôi kéo những quần chúng tốt vào hoạt động ủng hộ cách mạng. Nhờ đó ta có phần chủ động trước ý đồ của địch về các cuộc hành quân, lùng sục để báo tin với bên ngoài kịp thời ứng phó.

Phong trào thanh niên, học sinh có định hướng bắt nguồn từ Đoàn Thanh niên Lao động Miền Nam do Ban cán sự xây dựng theo chủ trương của Đảng trong tình hình ban đầu. Tuy phát triển chưa rộng nhưng đó là những nhân tố đáng tin cậy, đã gây được sức thuyết phục đối với phong trào trong xu thế mới của con đường cách mạng giải phóng dân tộc.

Trên cơ sở nội dung bản Đề cương Cách mạng Miền

Nam : "... Con đường phát triển cơ bản của cách mạng Miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng sức mạnh quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang..." (1) được truyền đạt đến các cơ sở cốt cán. Đây là ánh sáng cho sự vận dụng của phong trào, phù hợp với điều kiện hoạt động của nội ô.

Để ngăn chặn sự phát triển phong trào cách mạng và mối liên hệ giữa cơ sở nội ô với bên ngoài, ngụy quyền quy định biện pháp treo đèn đầu trước hiên nhà vào ban đêm và gõ mõ, khua thùng khi có bóng dáng cán bộ, chiến sĩ cách mạng về hoạt động. Thừa cơ hội này, đêm 19.12.1960, ta chủ trương báo động đồng loạt gõ mõ, khua thùng ở một số nơi vùng ven Lagi. Việc làm đó không những gây cho địch bị bối rối do không xác định được hướng có lực lượng bên ngoài của ta xuất hiện mà còn là dịp ta đánh thức lòng tin nhân dân về cách mạng.

Sau ngày 20.12.1960, Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam Việt Nam được thành lập, từ các nguồn tin đưa đến với nhân dân, ý thức rõ ràng về một sự kiện lịch sử đã đến, có tính quyết định quan trọng cả vận mệnh cách mạng Miền Nam. Là những cán bộ hoạt động cơ sở, đồng bào ở đây cảm nhận đang sống trong một bầu không khí mới đây niềm hy vọng ngày chiến thắng không xa.

Nhảy bèn trong công tác tuyên truyền về sự ra đời của Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam Việt Nam, dưới sự chỉ đạo của đồng chí Phùng Văn Việt, các anh Nguyễn Ngọc Mỹ, Phan Văn Lượng, Nguyễn Tùng Cư đã cắm lá cờ Tổ quốc lên ngọn cây dương liễu cao nhất trong sân trường Tiểu học Lagi (nay là trụ sở UBND Thị trấn Lagi). Cờ được bí mật

(1) Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam (1959)

treo từ đêm ở một nơi cách xa đơn vị Tiểu khu quân sự tỉnh vài trăm thước, ngay giữa trung tâm thị tứ đã làm náo động xôn xao cả buổi sáng địch mới hạ được. Vai trò của đồng chí Phùng Văn Việt lúc đó thật tích cực. Là một cán bộ lãnh đạo phong trào thanh niên huyện thời kỳ chống Pháp, được bố trí nằm lại, ngay từ những ngày đầu chuyển qua thời kỳ mới, đồng chí đã trực tiếp xây dựng nhiều cơ sở ở Phước Thiện và nội ô Lagi. Bằng uy tín và kinh nghiệm lãnh đạo, đồng chí Phùng Văn Việt đã thu hút được sự tin cậy của quần chúng, đặc biệt là của lực lượng thanh niên, học sinh.

Từ ngày có biến cố đảo chánh Ngô Đình Diệm (11.11.1960) do một số tướng lãnh thực hiện, bất thành nhưng cũng gây khí thế mới đến với phong trào cách mạng địa phương bằng những tín hiệu đầy tin tưởng lạc quan. Ai cũng nghĩ rằng sự tồn tại của ngụy quyền Sài Gòn sắp đến hồi cáo chung.

Ảnh hưởng của phong trào Đờng khởi đã đẩy địch vào thế lúng túng thật sự. Nhưng khi đã đánh giá lại cục diện chiến trường, Mỹ - Diệm quyết định chuyển hướng chiến lược "Chiến tranh Đặc biệt". Từ sách lược "Tố Cộng" bị thất bại, địch lúc này được Mỹ tiếp sức một cách mạnh mẽ để tiến hành kế hoạch "Bình định", tăng cường nguy quân, phát triển kinh tế... Các cuộc hành quân của địch, biệt kích lấn sâu vào vùng căn cứ của huyện buộc ta phải tập trung đối phó và thay đổi phương thức hoạt động.

Tháng 8.1961, địch đẩy mạnh chiến dịch "Xây dựng nông thôn". Bình Tuy là một trong 3 tỉnh (Bình Tuy, Tây Ninh, Bình Dương) làm thí điểm chiến dịch này. Các hình thức dồn dân vào "khu trú mật" để lấn rừng, án ngữ thế phát triển của cách mạng. Ở Lagi thường xuyên có 1 đại đội Địa phương quân, 1 đại đội Biệt động và nhiều sắc lính Dân vệ,

Cảnh sát, Quân cảnh... rải dài trên các trạm kiểm soát, các ngã ra vào thị xã.

Chủ trương của Huyện ủy bấy giờ là phát huy thế đông khởi tiến công địch nhằm phá bộ máy kềm kẹp xã, ấp, giải phóng nông thôn. Vận dụng sự chỉ đạo của huyện, đồng bào xã Phước Hội (Lagi) chống đấu giá công điền, chống đấu giá Hồ Tôm... đạt được thắng lợi.

Phát huy khí thế đấu tranh của quần chúng, đẩy mạnh cuộc vận động chống bắt lính, cổ vũ thanh niên tham gia lực lượng vũ trang cách mạng... Ban cán sự thị xã đã tổ chức các đợt thanh niên thoát ly. Đợt đầu tiên có các anh Đỗ Hữu Nghị, Hồ Hoàng Duẩn, rồi tiếp theo có các anh Võ Minh Trung, Phan Văn Hà, Nguyễn Hữu Vĩnh,... Đây là một sự kiện đặc biệt trong phong trào vận động thanh niên thoát ly kháng chiến, mở đầu cho những bước chân trai trẻ lên đường đánh Mỹ cứu nước sau này.

Cùng lúc, tiếng súng diệt ác ở nội ô bắt đầu nổ. Tên Mười Chim, nhân viên Phòng nhì Chi khu Hàm Tân, phụ trách dò thám đánh phá cơ sở ta ở Lagi đã phải đền tội. Nhưng tổn thất lớn đối với phong trào cách mạng địa phương, đó là cái chết vô cùng anh dũng, bi thương của đồng chí Minh Công (1). Vào đêm 21.10.1961, đồng chí Minh Công một mình đột nhập vào nội ô Lagi để tiếp xúc cơ sở. Trên đường vào gặp địch phục kích, bắn bị thương nặng, đồng chí Minh Công dồn hết sinh lực còn lại vượt chạy, nhưng chỉ kịp thời gian xé hủy tài liệu và tháo rời khẩu súng ngắn ra từng bộ phận vùi giấu dưới cát, quyết không để rơi vào tay địch. Sáng hôm sau địch dùng xe Dogde buộc dây thừng kéo lê xác đồng chí về phơi nắng ở vườn bông thị xã.

(1) Đồng chí Lê Minh Công, nguyên Bí thư Thanh niên huyện Hàm Tân trong chống Pháp và phụ trách địa bàn Lagi (1959 - 1961).

Nói làm sao hết nổi xúc động âm thầm của những cán bộ cơ sở, của bà con lao động đã có quan hệ, gần gũi với anh trong những ngày gian khổ, hiểm nguy. Sống và chiến đấu cho lý tưởng cách mạng, đồng chí Minh Công trở thành hình ảnh cao đẹp, khí tiết của những người cộng sản yêu nước. Cái chết của đồng chí Minh Công là một chấn động lớn đối với tổ chức cơ sở cách mạng, đồng thời làm nao núng không ít cơ sở trước sự hung hãn của địch lúc bấy giờ. Là đầu mối chỉ đạo phong trào, khi đồng chí hy sinh nhiều cơ sở lo lắng bị lộ nên hoạt động bị lắng xuống một thời gian để nghe ngóng tình hình và bắt mối lại với đường dây chỉ đạo bên ngoài. Tuy nhiên Ban cán sự cùng với đồng chí Phan Thị Xuân Lan bằng mọi mối liên hệ, đã nối lại sự chỉ đạo của huyện và tiếp thu những kế hoạch mới. Cũng do bước đầu việc thiết lập đường dây liên lạc trở lại chưa chặt chẽ nên đợt thoát ly của các anh Khánh, Minh không đến được điểm hẹn (cây số 30) mà phải trở ngược vào Bà Tô (Xuyên Mộc), trải qua nhiều nguy hiểm trong vòng vây của địch.

Về tổ chức lãnh đạo có một số thay đổi. Đồng chí Nguyễn Đăng Kỳ (Tri) về thay đồng chí Nguyễn Tiêm (Tiên) làm Bí thư huyện ủy Hàm Tân (từ năm 1960 đến 1962). Đồng chí Kỳ về tỉnh, đồng chí Võ Khánh Tôn (Sáu Trung) thay thế ở chức vụ bí thư. Tổ chức chỉ đạo của huyện ủy chia ra làm 3 mảng : Mảng Miền Nam có đội công tác Lagi do đồng chí Hoàng Tấn Vinh (tức Hoàng Trung Thông) làm Đội trưởng cùng với các đồng chí Nguyễn Ngọc Hiếu, Lê Xuân Thái (Điển), Nguyễn Lợi...⁽¹⁾

Trong những lần đột nhập nội ô hoặc vào áp chiến lược

(1) Tháng 8.1961, đồng chí Nguyễn Ngọc Hiếu thoát ly cùng đồng chí Lê Xuân Thái (Điển) ; sau đó 3 ngày đồng chí Vinh, Lợi (Châu) ở Phước Thiện cũng đi thoát ly đều do d/c Lê Minh Công tổ chức

ta không thể sử dụng hết lực lượng mà phải thay phiên nhau. Không phải vì sợ lộ mà cái nhược của ta là cả đội công tác chỉ có một súng Mi-ki-ten, 18 viên đạn và 1 lựu đạn. Thực tế vũ khí trang bị còn nghèo nên hạn chế nhiều đến tâm hoạt động của đội cần có mặt để hỗ trợ phong trào. Ấp chiến lược kiểu mẫu Phước Thọ chỉ cách cứ điểm Bộ chỉ huy quân sự tỉnh của địch không quá 3 cây số, được tập trung xây dựng rất quy mô. Đa phần đồng bào ở đây là những người có liên hệ cách mạng, nhiều cơ sở của ta trong đó. Bao quanh ấp là hàng rào kẽm gai, hào chông sâu có gài lựu đạn, trái sáng. Từng quãng đều có chòi canh quan sát. Địch quy định chặt chẽ việc ra vào ấp của người dân, kể cả biện pháp khám xét đồ dùng mang theo để sản xuất nhằm ngăn chặn đồng bào tiếp tế bên ngoài hoặc đưa tài liệu truyền đơn vào ấp. Nhân dân địa phương vốn cần cù, chịu đựng nhưng có lúc đã bị dao động trước sức ép bằng bạo lực của địch nên có một số trường hợp thoái thác nhiệm vụ cách mạng.

Đầu năm 1962, vào một đêm tối trời, mũi tấn công của đồng chí Thái, đồng chí Hiếu xâm nhập vào ấp để bắt liên lạc. Các cơ sở Pha, Hân, Liêm, Quýt... có điều kiện nối lại sự chỉ đạo, củng cố niềm tin của quần chúng sau một thời gian dài bị bế tắc. Song song với việc lập ấp chiến lược, địch xây dựng đồn Phước Thọ, Phước Lộc có lực lượng Dân vệ chốt giữ. Đồng thời tăng cường một toán cán bộ Xây dựng nông thôn thường xuyên có mặt ở khu dân cư này, tạo thành tấm lá chắn mảng Nam thị xã nhằm chặn chặn sự xâm nhập của ta.

Về phía ta lúc này gặp không ít khó khăn nhưng đối với mạng lưới cơ sở đã khắc phục vượt qua. Đánh vào tình cảm của con em những gia đình có quan hệ cách mạng, đang đi lính cho địch để vận động, tranh thủ hoặc làm ngư cho ta

trong lúc làm nhiệm vụ bắt buộc phải khám xét. Ta cũng tác động có kết quả với 1 ấp trưởng và một vài nhân viên làm nhiệm vụ chỉ điểm cho địch trong những công tác vận chuyển lương thực, thuốc men tiếp tế cho bên ngoài. Thấy tình hình thuận lợi ta tổ chức phát động từng bước chống phá ấp chiến lược. Vận động bà con Phước Thọ, Phước Lộc, Phước Thiện đòi địch mở rộng giờ ra vào ấp vì sinh hoạt và đồng áng. Lợi dụng đàn trâu bò để phá dần từng mảnh rào, mở nhiều ngõ đi lại, không theo cổng vào quy định. Chẳng bao lâu, ấp chiến lược kiểu mẫu không còn là nơi bất khả xâm nhập đối với mũi công tác bên ngoài.

Trong khi đó ở nội ô Lagi, các cơ sở phát triển hoạt động hướng đến các đối tượng nguy hiểm, giáo chức, học sinh để gây ý thức và tình cảm đối với cách mạng, chuẩn bị cho thế đấu tranh quần chúng.

Tại Phước Lộc, địch đưa một đơn vị Hải thuyền đóng án ngữ cửa sông Lagi, là cái gai nhọn giữa lòng dân cư làm ảnh hưởng đến tâm hoạt động của ta. Tổ chức bắt mối xây dựng cơ sở nội tuyến từ chỗ anh Nguyễn Trọng (Nghĩa), thuyền trưởng đơn vị này, có người em đi tập kết, sẽ sẵn sàng hưởng ứng nếu kế hoạch binh biến nổ ra. Qua cơ sở, móc nối thêm các anh Bửu, Cò, Quảng cũng là lính Hải thuyền. Ban cán sự Lagi xin ý kiến lãnh đạo của huyện để có sự chỉ đạo thống nhất về kế hoạch tấn công nhổ chốt đồn này. Theo kế hoạch nếu thực hiện được, ta tiến hành làm binh biến và cướp thuyền tuần tiễu của địch chạy xuống vùng giải phóng Bình Châu để bảo toàn lực lượng. Nhưng do những yếu tố khách quan và thời cơ chưa chín, mệnh lệnh tấn công chưa phát động, mọi nỗ lực chuẩn bị phải dừng lại.

Sau này tổ cơ sở nội tuyến Hải thuyền bị bể do địch phát hiện có quần áo lính Hải thuyền trong đồ tiếp tế bắt được

trên đường chuyển ra cứ. Anh Trần Công Khanh, người liên hệ tổ chức này bị địch bắt, nhưng sau đó ta bố trí được đường dây liên lạc chuẩn bị cho một kế hoạch mới. Anh Trọng bị lộ phải thoát ly ra chiến khu. Tuy vậy cơ sở nội ô liên quan đến kế hoạch binh biến này vẫn an toàn do sự chịu đựng, dũng cảm của cơ sở dù bị địch tra tấn, khai thác dã man vẫn không một lời khai báo.

Được đồng chí Lê Minh Công tổ chức từ trước, anh Phan Văn Đoàn (tức Tám Chiêu) cùng với anh Châu cắm sâu vào đơn vị đồn Dân vệ Phước Thọ. Đêm 1.3.1962, được sự hỗ trợ, phối hợp của tổ vũ trang và mũi công tác do anh Nguyễn Ngọc Hiếu chỉ huy từ bên ngoài, anh Đoàn đứng lên nổ súng mở đầu cuộc binh biến, diệt tên tiểu đội trưởng Dân vệ, thu 2 súng, 300 viên đạn, 5 quả lựu đạn... cùng 3 anh em cơ sở nội tuyến ra ngoài. Phát súng đầu tiên nổ ra từ trong hàng ngũ địch trở thành sự kiện có ý nghĩa chính trị rất lớn, báo hiệu tình trạng âm ỉ ngọn lửa cách mạng đang tới lúc bùng cháy.

Một nơi không xa mấy tầm tay chỉ huy của ngục quyền, ngục quân tình nhưng lại xảy ra cuộc binh biến ở đồn Phước Thọ đã làm cho chúng lỏng lẻo. Các cơ quan tình báo, an ninh quân đội của địch nghi ngờ tất cả và đặt vấn đề rà soát lại nội bộ một cách gắt gao.

Ở huyện, lực lượng vũ trang bắt đầu phát triển có khả năng hỗ trợ cho phong trào ở địa phương. Một số xã với những hoạt động của du kích mật sôi nổi đã truyền sức cho nhau và cung cấp nhiều bài học kinh nghiệm trong phá kềm, diệt ác.

Tháng 2.1962, đồng chí Nguyễn Văn Năng (Hai Năng), Thường vụ huyện ủy Hàm Tân vào tổ chức chi bộ đảng cho

lực lượng vũ trang Lagi, cử đồng chí Hoàng Trung Thông làm Bí thư kiêm Đội trưởng và đồng chí Nguyễn Hiếu, Chi ủy viên kiêm Đội phó cùng các đảng viên Nguyễn Lợi, Lê Xuân Thái (Điển). Đội công tác chia làm 2 mũi : đồng chí Hiếu và Thái hoạt động mũi Phước Thiện, Tân Lý, Láng Gòn - đồng chí Thông và Lợi hoạt động mũi Phước Lộc, Phước Thọ, Phước Thuận.

Thời gian qua địch triển khai chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", tập trung binh lính với nhiều thủ đoạn, đánh phá phong trào cách mạng ác liệt. Có lúc nhiều cơ sở cốt cán bị địch bắt đồng loạt trong cùng một đường dây tưởng chừng như bị lộ. Đó là lúc tổ chức cơ sở nội ô thị xã mất liên lạc hẳn với bên ngoài, Ban cán sự lúng túng và phải xoi thông bằng con đường trung gian ngoài tuyến liên lạc quy định, với đến cơ sở Phan Thiết, có khi từ Sài Gòn để sớm nối lại sự chỉ đạo với huyện.

Gặp nhiều biến động lớn, địch lo ngại đến hốt hoảng nên bủa lưới tình báo bám sát hoạt động của ta. Dù thương tật nặng nhưng do yêu cầu cách mạng, đầu năm 1962 đồng chí Phùng Văn Việt được huyện ủy điều Khu giải phóng. Cùng với các anh Năm Trái, Năm Vinh... trong Ban cán sự Phước Thiện do chị Nguyễn Thị Đào phụ trách vẫn tiếp tục hoạt động, được 1 năm sau thì chị Đào bị địch bắt mãi đến năm 1967 mới thả về ⁽¹⁾. Chỗ tựa của đội công tác của ta lúc này là cơ sở Hồ Tôm, Phước Lộc có các anh Pha, Hân, Quýt, Liêm ⁽²⁾ và các cơ sở, cán bộ kháng chiến cũ trở lại hoạt

(1) Chị Nguyễn Thị Đào là cán bộ phụ nữ tinh Bình Thuận tăng cường cho Hàm Tân trong kháng chiến chống Pháp, người bạn đời của đồng chí Phùng Văn Việt từ sau ngày anh trở thành thương binh (1950). Sát cánh bên nhau, anh chị đã đứng vững ở vị trí hạt nhân của các phong trào. Nhất là những tháng năm khó khăn đầy thử thách, trong bí mật cũng như lúc hoạt động công khai.

động như : Sáu Dậu, Tám Xiếu, Sáu Ngọc, Ba Đen...

Trên mảnh đất không rộng lắm nhưng Lagi rất nhiều tấm lòng yêu nước, chấp nhận hy sinh vì sự nghiệp cách mạng. Có nhiều gia đình cả vợ lẫn chồng đều tham gia hoạt động. Trường hợp anh Lê Văn Triều và chị Mười Hương là một trong những tấm gương đáng quý đó. Vào tù, ra tội, anh chị biến nhà mình làm nơi nuôi giấu cán bộ, cùng với các cơ sở nội ô vận động lương thực, thuốc men, vải mặc... gửi ra chiến khu, không hề nao núng trước những gian khó, hiểm nguy.

Chủ trương của ta là kết hợp đấu tranh 3 mũi giáp công: chính trị, quân sự và binh vận. Chính quyền Ngô Đình Diệm thì tiến hành những biện pháp đàn áp phong trào đấu tranh của Phật giáo có tác động và gây sự phản kháng lớn trong các tầng lớp nhân dân, kể cả trong hàng ngũ địch.

Ở Hàm Tân, đã nhiều năm nhân dân thấy rõ thái độ kỳ thị tôn giáo của bọn cầm quyền. Từ việc tuyển chọn nhân viên, công chức cho đến việc ưu đãi trong thương mại, kinh doanh cũng bộc lộ sự phân biệt về tín ngưỡng của tập đoàn nhà Ngô. Tại Lagi, đồng bào Phật giáo không đồng nhưng vốn có truyền thống tín ngưỡng lâu đời ở địa phương. Chùa Phật học (1), cơ sở chính của Phật giáo tỉnh Bình Tuy trở thành trung tâm lãnh đạo phong trào đấu tranh đòi hỏi quyền tự do tín ngưỡng được công khai. Nguy cơ báo tố đối với đạo pháp, càng thúc đẩy các tổ chức gia đình phật tử, học sinh phật tử, các hội đoàn quần chúng chịu ảnh hưởng lãnh đạo tinh thần của Tỉnh giáo hội phải cấp thời liên kết lại trong tư thế sẵn sàng. Bất được tín hiệu này, cơ sở nội ô tranh thủ các tu sĩ, cư sĩ và phật tử có uy tín nhen nhóm

(1) Đổi tên chùa Quảng Đức từ sau Cách mạng 1.11.1963

tinh thần đấu tranh bảo vệ đạo pháp chuyển lên phong trào đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ. Từ phong trào này ta đã giác ngộ, tổ chức được một số thanh niên, học sinh trung học để bổ sung cho công tác cơ sở và thoát ly tham gia lực lượng vũ trang.

Tháng 7.1963, cuộc đấu tranh chống đàn áp Phật giáo ở Sài Gòn và các thành phố miền Nam lên cao có ảnh hưởng đến phong trào quần chúng địa phương. Nhiều buổi "thuyết pháp" tại chùa Phật học công khai lên án chế độ Diệm và với nỗ lực vận động của cơ sở cách mạng làm dao động tư tưởng trong hàng ngũ công chức, binh lính ngụy quyền. Áp lực chính trị của quần chúng có phần làm hạn chế sự chống phá của địch, tạo thế cho hoạt động vũ trang bên ngoài phát triển, chặn đứng những âm mưu đánh phá của địch vào vùng căn cứ giải phóng. Tuy vậy, trước đó 1 tháng (6.1963) địch đã làm cho ta tổn thất đáng kể. Các đồng chí trong đội công tác vũ trang có các anh Thông, Lợi, Hoàn bị thám báo địch phát hiện trên đường vào thị xã. Giữa vòng vây của một trung đội Địa phương quân, một trung đội Dân vệ và Cảnh sát, đồng chí Lợi hy sinh tại chỗ, mấy ngày sau tiếp đến đồng chí Hoàn ngã xuống rồi đồng chí Châu bị địch bắn chết và cơ sở ở Phước Thiện bị địch bắt do có tài liệu, thư từ liên lạc còn ở trong người đồng chí.

Ngày 1.11.1963, Cuộc đảo chính lật đổ chế độ Ngô Đình Diệm do nhóm tướng lĩnh chống đối thành công. Tình trạng nhốn nháo, hoang mang của đám đầu sỏ ngụy quyền ở địa phương là cơ hội cho ta ráo riết thúc đẩy sự phân hóa và làm sa sút tư tưởng trong hàng ngũ địch.

Chỉng lại một thời gian kể từ Cuộc đảo chính diễn ra, địch củng cố lại lực lượng và đây cũng là cái mốc đáng nhớ

của xâm lược Mỹ với kế hoạch tham dự sâu vào guồng máy chiến tranh, đánh phá phong trào cách mạng. Nhiều cuộc càn quét của địch với quy mô lớn nhằm chặn đứng sự phát triển lực lượng vũ trang và uy hiếp phong trào quần chúng ở vùng tạm chiếm.

Trước cao trào cách mạng của cả nước, vai trò quân sự rất cần thiết để đáp ứng cho yêu cầu nổi dậy của quần chúng. Giữa năm 1964, song song với việc xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang địa phương, Huyện ủy thành lập Đội biệt động 51 gồm các đồng chí Đoàn, Quý, Thắng, Công, Nhất do đồng chí Đoàn làm Đội trưởng, với hoạt động hỗ trợ phong trào phía Nam của huyện và thị xã Lagi.

Ngày 12.11.1964, lần đầu tiên có sự phối hợp với lực lượng vũ trang Miền, bộ đội địa phương của tỉnh tổ chức phục kích đánh một đoàn công-voa có thiết giáp loại Mã Lai yểm trợ tại dốc Sỏi cây số 18 (thuộc xã Tân Nghĩa bây giờ), đã diệt và làm bị thương trên 100 tên, thu hàng trăm vũ khí các loại. Viên đại úy Tỉnh đoàn trưởng Địa phương quân bị thương nặng. Chiến thắng này đã gây rúng động và hạn chế các hoạt động tiếp viện từ tỉnh đến các quận xa của địch.

Phát huy chiến thắng của các cuộc tập kích, phục kích đánh địch, tháng 2.1965 ta tổ chức tiến công Chi khu quận Hoài Đức (Mé-pu), địch phải thất thủ rút chạy về Vố Đắc. Tiếp đến được sự hỗ trợ của chủ lực Miền (trung đoàn 5 thuộc sư đoàn 5) ta xông lên giải phóng xã Hiệp Hòa (nay là Tân Thắng) có 2.000 dân.

Ngày 23.2.1965, địch mở cuộc hành quân tái chiếm Hiệp Hòa bị lực lượng ta phục kích tại dốc Động Đèn trên liên tỉnh lộ 23, làm thiệt hại 2 đại đội ĐPQ, cháy 3 xe thiết giáp. Địch chết và bị thương gần 200 tên, ta thu được nhiều vũ

khí. Một bầu không khí kinh hoàng, bị thảm bao trùm xuống bộ máy đầu não của ngụy quyền tỉnh Bình Tuy và gia đình vợ con binh lính. Mãi mấy ngày sau, những đám tang tập thể của lính chết trận mới hoàn tất. Phải co cụm để phòng thủ, địch không ngớt lo ngại lực lượng ta sẽ tiến công vào trung tâm thị xã, do đó chúng phải sử dụng máy bay ném bom và nả pháo vào vùng vừa giải phóng làm sập nhà thờ Hàm Thắng, có 9 đồng bào dân tộc Chăm chết và bị thương, dẫn đến cuộc đấu tranh của quần chúng ở Phò Tri kéo về tỉnh lỵ đòi bồi thường thiệt hại. Không thể giữ dân ở đó được, địch cần quét và xúc dân Hiệp Hòa đưa về địa bàn xã Phước Hội (Lagi) lập các xóm định cư mới là Phò Tri (Phước Thiện), Hàm Thắng, Hiệp Hòa (Phước Thành). Vùng giải phóng được mở rộng ở phía Nam của huyện nối liền với căn cứ kháng chiến Bình Châu, Xuyên Mộc.

Phong trào cách mạng ở Lagi lúc này có nhiều chuyển biến tốt. Ta đã xây dựng được 17 cơ sở trung kiên, 9 cảm tình. Tháng 3.1965, một số thanh niên, học sinh được cơ sở vận động lần lượt thoát ly gia nhập lực lượng vũ trang. Trong đó có Đỗ Hồng Hải, Trương Văn Bảo, Trương Văn Dương, Nguyễn Minh Hương...

Thời gian từ cuối năm 1963-1965, nhiều biến cố chính trị dồn dập xảy ra đối với ngụy quyền Sài Gòn. Bộ máy chỉ huy các lực lượng đánh phá cách mạng ở Bình Tuy cũng bắt đầu có sự thay đổi về phương thức hoạt động. Hệ thống hành chính được cải tổ đến tận thôn, ấp. Mỹ công khai tham dự trực tiếp vai trò chỉ đạo các đơn vị Cảnh sát, Biệt kích... Chúng tổ chức nhiều cuộc hành quân lấn sâu vào các vùng nghi có cơ quan Huyện ủy và căn cứ hậu cần của ta, đồng thời tăng cường các thủ đoạn chiêu hồi, gọi hàng để hòng làm xáo động ý chí của cán bộ, chiến sĩ ta.



Đồng chí Lê Minh Công



Đồng chí Huỳnh Đức Thối



◀ Đồng chí Phùng Văn Việt



Các đồng chí trong Ban chấp hành thị ủy Lagi (1968)

(Đỗ Hữu Nghị, Nguyễn Văn Hiếu, Ngô Văn Ly, Phan Văn Đoàn) - chụp lại 1992 - thiếu Đ/c Hoàng Trung Thông đã hy sinh.



Đồng chí Ngô Văn Ly
bí thư Thị ủy Lagi
khi mới thành lập (1968)

cách mạng. Má Hai Điều, người mẹ của 3 con và cháu là liệt sĩ trở thành tấm gương cao quý, anh hùng của người phụ nữ Việt Nam yêu nước, đi đầu trong phong trào đánh Mỹ cứu nước ở địa phương. Ở ngoại ô thị xã, Má Sý (Lê Thị Lúa) với lòng hăng hái trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp tiếp tục lăn lộn cùng phong trào. Khi người con trai đầu lòng hy sinh, (1) nén nỗi đau thương, biến căm thù thành hành động, Má tiếp tục hiên ngang đi đầu trong các cuộc đấu tranh quần chúng công khai với địch. Lực lượng phụ nữ ở đây đã phát huy truyền thống cách mạng dân tộc, chấp nhận gian nguy, chịu đựng mất mát để có mặt trong giai đoạn lịch sử đầy nổi thăng trầm diễn ra trên mảnh đất này.

(1) Đồng chí Võ Tấn Sỹ là cán bộ giao liên của Huyện ủy Hàm Tân đã hy sinh anh dũng tại bờ sông Đá Dựng vào đêm 16.4.1960. Trong vòng vây của 1 trung đội Bảo An, đồng chí bị thương nhưng vẫn không chịu đầu hàng địch và hiên ngang hô những câu khẩu hiệu trước khi ngã xuống.

Chủ trương của Đảng lúc này là "Động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nỗ lực chủ quan, tranh thủ thời cơ liên tục tấn công địch, phá từng mảng lớn áp chiến lược, giải phóng đại bộ phận nông thôn, bao vây chia cắt, cô lập địch ở thị xã, thị trấn tạo ra những điều kiện lớn nhằm thay đổi cục diện chiến trường, giành nhiều thắng lợi lớn quyết định góp phần đánh bại kế hoạch bình định của địch...". Với thế chiến lược 2 chân 3 mũi ở địa phương có những vận dụng khá hiệu quả đưa phong trào chung vượt qua những khó khăn, gay gắt.

Sức vươn lên đồng bộ của các lực lượng vũ trang trong tỉnh, hoạt động du kích mật diệt ác giữa lòng địch, thái độ công khai đấu tranh hợp pháp của quần chúng đòi quyền dân chủ, dân sinh đã dồn địch vào thế lúng túng. Tám gương anh dũng của Nguyễn Văn Trỗi về Chủ nghĩa Anh hùng Cách mạng trong chống Mỹ cứu nước đã cổ vũ tinh thần thanh niên, học sinh hăng hái tham gia hoạt động cơ sở, thoát ly chiến đấu.

Vai trò lực lượng phụ nữ ở Lagi chứng tỏ được tiềm lực đấu tranh cách mạng phong phú, dũng cảm và nhạy bén. Nhiều cơ sở hoạt động liên tục, từ kháng chiến chống Pháp và từ nơi chôn nhau cắt rốn, bị vào tù ra khám, bị truy nã nay vẫn có mặt trong hàng ngũ chiến đấu như Má Sĩ, Má Đò, Má Cửa, Chị Đài, Chị Ba Lương (ở Phước Thiện), Má Ty (Phước Thọ), Chị Mười Hường (Phước Lộc), Má Hai Diệu, Chị Ba Lan, Chị Nhạn, Chị Tú Anh, Chị Kim Anh, Chị Oanh, Chị Liễu... (Phước Lợi, Phước Hòa). Má Hai (Huỳnh Thị Diệu) với đôi vai gầy tần tảo từng đôi nước gánh thuê, từng khạp mằm, chất chiu từng đồng mua gạo, thuốc men gọi ra căn cứ, động viên con cháu mình thoát ly tham gia chiến đấu với tấm lòng son sắt, tin tưởng vào thắng lợi của

Chương III

VƯỢT QUA KHÓ KHĂN GÓP SỨC VỚI CHIẾN TRƯỜNG

(1966 - 1969)

Với chiến lược "Chiến tranh Cục bộ" trên toàn Miền, Mỹ đưa vào chiến trường trong tình nhiều lực lượng quân sự trực tiếp chiến đấu. Nhằm mục đích thực hiện âm mưu "tìm diệt và bình định", Mỹ ngụy mở nhiều cuộc hành quân quấy phá lên khu căn cứ cách mạng, tổ chức gián điệp, biệt kích và gia tăng bắt lính đôn quân.

Tuyến giao thông đường bộ từ Lagi đi Sài Gòn bị lực lượng ta cắt đứt để bao vây kinh tế và hạn chế hoạt động quân sự của địch trong nhiều năm. Sinh hoạt thương mại ở Lagi chịu ảnh hưởng lớn. Nguồn kinh tế chủ yếu là các mặt hàng hải sản, lâm sản cũng như các nhu cầu thông thường trong đời sống phải lưu thông qua đường biển bằng ghe thuyền để nối liền với Sài Gòn, Phan Thiết... Đối phó với tình hình bế tắc về giao thông, địch tăng cường phương tiện máy bay trực thăng vừa chiến đấu vừa vận chuyển vũ khí, trang bị khác. Sân bay Láng-gòn (còn gọi sân bay Phước Thành) được xây dựng có sức chứa các loại máy bay vận tải, thực hiện lịch bay cho sĩ quan, viên chức và tư sản đi lại.

Hưởng ứng Chiến dịch Đông Xuân 1966 - 1967, lực lượng ta mở nhiều đợt phá ấp, chống cản chuyển lên thế tranh chấp, bảo vệ vùng căn cứ giải phóng. Từ khi có đội Biệt động 51, nhiều cuộc đột phá táo bạo vào nội ô thị xã rất ngoạn mục. Những tên chỉ điểm, tình báo ác ôn lo sợ vì ám ảnh sự xuất hiện bất kỳ lúc nào của các chiến sĩ gan dạ này.

Vào đêm, những ấp trưởng, ấp phó, viên chức có nợ máu phải ẩn sâu, tìm sự an toàn. Địch treo giá hạ thủ Tám Chiêu⁽¹⁾ với giải thưởng lớn nhưng lại càng làm cho bọn tay sai khiếp hãi hơn.

Để hỗ trợ cho phong trào chính trị "đô thị vùng lên", phương châm dùng cơ sở nội tuyến kết hợp với lực lượng vũ trang bên ngoài, ta phối hợp mở nhiều đợt tiến công vào yếu điểm của địch trong tình huống hết sức bất ngờ vừa hạn chế thương vong vừa phù hợp với lực lượng. Muốn đạt được những yêu cầu đó, cơ sở bên trong phải dày công nghiên cứu, bám sát tình hình của địch.

Tháng 3-1967, mục tiêu của trận đánh sắp diễn ra là sân bay Láng gần thường xuyên có phi cơ trọng tải C.130 lên xuống để chở vũ khí, đạn dược và chuyển quân. Lực lượng ta gồm đội công tác và đội Biệt động Lagi với 8 đồng chí nhận nhiệm vụ tấn công. Từ đêm ta đột nhập vào được trong vòng rào sân bay theo kế hoạch đã vạch, cách nhà khách sân bay khoảng 700 mét, bên kia đường băng thì ta cũng vừa gài mìn, lựu đạn xong. Nhưng thành linh, trái với thường lệ, 6 giờ sáng địch đưa 1 chi đội xe Thiết giáp của Tiểu khu tỉnh vào tuần tra sân bay để bảo vệ cho một tướng lãnh đi thị sát vào hôm ấy. Đội hình của ta đang phục ở ngay hướng xe thiết giáp địch càn vào. Tình thế thật nguy hiểm nhưng ta quyết bám ở vị trí và chấp nhận hy sinh nếu hàm của ai bị sập bởi xe địch vì chưa đạt tới mục tiêu để nổ súng. Nhưng xe địch dừng lại chỉ còn cách các hầm ta đang ẩn nấp không quá 10 mét, binh lính vừa mở nắp tháp xe nhảy xuống đất, ta đồng loạt nổ súng. Cánh địch bên kia đường băng phản ứng và binh lính nhảy xuống đất cũng bị vướng mìn.

(1) Tức đồng chí Phan Văn Đoàn, Đội trưởng Đội Biệt động 51

Lực lượng ta tuy có chuẩn bị nhưng tình huống chuyển biến bất ngờ, các chiến sĩ bình tĩnh và dũng cảm chớp lấy thời cơ tiến công. Với cách đánh linh hoạt diễn ra nhanh chóng đã gây cho địch hoảng hốt, không kịp ứng phó. Trận này ta diệt tại chỗ 5 tên, làm bị thương 10 tên và bên ta hoàn toàn vô sự. Một chấn động lớn đối với địch là trận đánh xảy ra ngay trước mũi Bộ chỉ huy của địch giữa ban ngày.

Theo đà phát triển chung, tháng 7.1967, lực lượng của Lagi được sự phối hợp của đơn vị 460 huyện⁽¹⁾ đánh vào trung đội Nghĩa quân Phước Thọ, diệt 1 tên và bắt Năm Thảo, mật báo viên cùng 5 tên khác.

Táo bạo trong cách đánh, đó là đặc điểm của Đội Biệt động và đội công tác vũ trang Lagi, gây ấn tượng sâu sắc trong lòng nhân dân, vững niềm tin cho cơ sở. Cũng trong tháng này ta đột kích vào trụ sở xã Phước Hội có lực lượng Nghĩa quân địch canh phòng, diệt 1 hạ sĩ quan Phòng nhì của Tiểu khu và treo cờ Mặt trận trước trụ sở xã.

Tháng 8.1967, lực lượng ta tiếp tục đột vào ấp Phước Thọ ban ngày diệt tên Cảnh, Ấp trưởng, nhân dân hưởng ứng bung ra làm ăn phá thế kềm kẹp của tề điệp.

Tuy lực lượng chưa nhiều nhưng với sự hỗ trợ cơ sở bên trong tích cực, cung cấp các nguồn tin về địch chính xác nên ta thực hiện tiến công nhiều trận có kết quả.

Cuối tháng 8.1967, ta nắm được quy luật đi lại của bọn sĩ quan chỉ huy của địch, đã bố trí 1 tổ phục kích gần ngã tư Quân Cảnh (nay là ngã tư liên tỉnh lộ 23 và tỉnh lộ 2 - Tân Thiện). Gần giữa đêm, tên Thiếu tá Ngọc, Phó tỉnh trưởng Nội an chở 1 nữ nhân viên từ Lagi lên bằng chiếc Jeep với

(1) Đơn vị 460 là đơn vị Bộ đội của huyện Hàm Tân thành lập từ năm 1961 do đồng chí Lê Minh Kính chỉ huy

tốc độ nhanh vượt qua quãng đồng vắng. Súng của ta nổ, tên Ngọc thoát chết nhưng nữ nhân viên Ly bị trúng đạn và văng ra khỏi xe, tên Ngọc vẫn tiếp tục tháo chạy. Cũng từ đó đoạn đường này có tên Cua Ly Ly là vậy.

Lệnh tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968, Hàm Tân là diện của tỉnh nên chủ yếu lực lượng vũ trang của ta làm nhiệm vụ kiềm chế giữ chân địch tại chỗ.

Ngày 2.2.1968, đội Biệt động và đội công tác phối hợp đánh bọn đi tuần tiểu ở khu chợ cá biển Lagi, diệt và làm bị thương 4 tên. Tình hình các ấp ở ngoại vi thị xã cũng bị ta đánh phá và treo cờ, rải truyền đơn cảnh cáo tề vạ. Do bị thua nặng ở các chiến trường lớn, binh lính địch tỏ ra hoang mang, sa sút ý chí trầm trọng nên dù chúng cố mở nhiều đợt càn quét để củng cố thực lực cũng không mang lại kết quả gì.

Theo quyết định của Trung ương Cục, giữa tháng 8.1968 tỉnh Bình Tuy của ta được thành lập theo địa giới hành chính của ngụy quyền. Đồng chí Lê Khắc Thành (Ba Thành) làm Bí thư tỉnh ủy. Mảng Lagi bao gồm xã Châu thành Phước Hội và xã Bà Giêng (Tân Xuân), xã Bình Tân (Tân Bình), Hiệp Hòa (Tân Thắng)... được chính thức thành lập thị ủy do đồng chí Ngô Văn Ly làm Bí thư ⁽¹⁾, đồng chí Hoàng Trung Thông, Phó Bí thư và các Đảng ủy viên Nguyễn Ngọc Hiếu, Phan Văn Đoàn, Đỗ Hữu Nghị...

Thời gian này được sự hỗ trợ của đơn vị 460, đội Biệt động cùng với các lực lượng du kích mật Lagi thực hiện nhiều trận tập kích, phát động quần chúng mở ấp phá kềm. Nhiều đợt cải trang đánh địch bất ngờ của các chiến sĩ Biệt

(1) Trước đó 1 năm (1967), Lagi có Ban cán sự Đảng do đồng chí Ngô Văn Ly làm Bí thư

động, Tổ trưởng Nguyễn Văn Hòa (tự Hòa Chùa) với mưu trí ứng phó ở mọi tình huống đã gây ấn tượng sâu sắc trong lòng nhân dân về sự lớn mạnh của cách mạng.

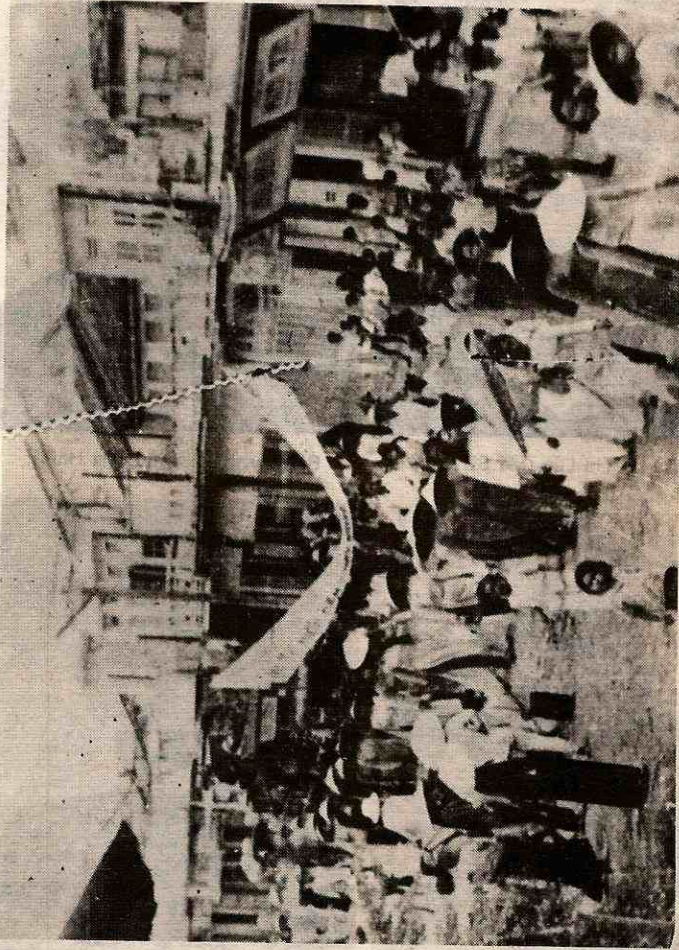
Ngày 11.11.1968, Đội Biệt động phục kích đánh 1 đơn vị Nghĩa quân ở phía tây Láng gòn bất ngờ đùng độ một bộ phận lữ đoàn bộ binh Mỹ, Đội Biệt động nổ súng làm tiêu hao lực lượng địch. Trong lúc đó, những cuộc đấu tranh chính trị đòi ngụy quyền bồi thường thiệt hại người và của do bắn pháo bừa bãi xảy ra ở Hiệp Phước, Hiệp Nghĩa... Đồng bào Láng gòn, Phước Thành tố cáo viên chức xã, ấp ăn hối lộ, ức hiếp nhân dân... Trong các đợt chồm lên của Xuân Mậu Thân, phong trào đấu tranh quần chúng và hoạt động vũ trang của Lagi có vai trò căng kéo địch vào thế phòng ngự, gián tiếp phối hợp với chiến trường lớn để đánh thắng địch về mặt quân sự.

Thời gian từ 1968 - 1969, địch đẩy mạnh hoạt động gián điệp, tổ chức cấy sâu vào nội bộ ta đã gây không ít thiệt hại cho cơ sở. Qua trung gian đường dây liên lạc giữa cơ sở nội ô với bên ngoài, cơ quan an ninh của địch đã mua chuộc được thị Lành ở Phước Thọ. Những thư từ, tài liệu bị địch sao chụp lại nội dung, bút tích rồi tạo điều kiện cho thị Lành chuyển đi để tránh sự nghi ngờ cho tổ chức. Khi đủ chứng cứ, địch bắt gặt hết những người liên quan đến cơ sở của đồng chí Lâm Hồng Nhạn. Nhưng với tinh thần trách nhiệm và chịu đựng, đồng chí Nhạn không khai đã hạn chế được mức tổn thất, bảo vệ được cơ sở hoạt động trở lại. Rồi tiếp đến vụ tên Đạt phản bội đã làm cho cuộc tiến công đồn xã Phước Hội bị lộ nhưng ta kịp thời chống trả nên không xảy ra những thiệt hại đáng tiếc. Qua đó, liên hệ lại vụ Tám Hiện nguyên là sĩ quan tình báo chiến lược của ngụy cài vào, giả dạng làm thuê để Công an ngụy tỉnh Bình Tuy bắt giam

rời vượt ngục, bám rừng và xin theo cách mạng. Sành sỏi với vai trò gián điệp, đã được đào tạo. Hiện từ nhiệm vụ liên lạc dần dần trở thành cán bộ chỉ huy một đội công tác vũ trang của huyện. Một thời gian khá dài, nhiều cuộc đột kích của ta bị lộ, bị đánh chặn và nhiều cơ sở bị bắt nhưng mai đến giữa năm 1966, cơ quan phản gián của tỉnh mới khẳng định được tên Hiện.

Cán bộ cơ sở đã rút ra những bài học kinh nghiệm qua những vụ phản bội gây hậu quả trong hoạt động cách mạng, nên vấn đề cảnh giác được đề cao, cẩn trọng về nguyên tắc tổ chức và quan hệ giữa các tuyến. Tuy gặp phải những sự cố do phản bội, nhiều anh chị em bị địch bắt và tra tấn dã man vẫn chịu đựng không một lời khai báo, có khi sử dụng lời khai để làm lạc hướng địch, tạo điều kiện thời gian cho cơ sở phân tán và bôi xóa dấu vết. Mỗi lần tổ chức bị lộ là phong trào chứng lại, hàng chục người lại phải vào tù chịu bao cực hình do bàn tay hung ác của bọn mật vụ. Nhưng chính ở nơi tù đầy, gian khổ, hiểm nguy đã làm phong phú thêm bài học về tinh thần cách mạng, về ý chí chiến đấu và hiểu thế nào là bản chất phi nhân của chế độ lao tù Mỹ - ngụy. Cho nên sau mỗi biến cố như thế, những cán bộ cơ sở nội ô thị xã vẫn tiếp tục sứ mệnh cách mạng với sự kiên định lập trường và kinh nghiệm đấu tranh vũng vàng, sắc bén hơn.

PHONG TRAO CÁCH MẠNG Ở ĐỊA PHƯƠNG
NHỮNG PHỤ NỮ TIÊU BIỂU TRONG



Cuộc xuống đường đuổi Mỹ của đồng bào Lagi ngày 2.10.1970

Sở Văn Hoá

Sở Văn Hoá (Bà Rịa)

**NHỮNG PHỤ NỮ TIÊU BIỂU TRONG
PHONG TRÀO CÁCH MẠNG Ở ĐỊA PHƯƠNG**



Bà Lê Thị Lửa (Má Sỉ)



Bà Huỳnh Thị Điều (Má Hai)



Bà Phan Thị Xuân Lan (Ba Lan)



Bà Trần Thị Ty

Chương IV
PHONG TRÀO ĐẤU TRANH QUẦN CHÚNG TRÊN ĐƯỜNG
ĐẾN ĐỈNH CAO THẮNG LỢI
(1970 - 1975)

DƯỚI áp lực của dư luận quốc tế và liên tiếp thất bại trong các ý đồ chiến lược đã dẫn Mỹ ngồi vào bàn Hội nghị Pa-ri từ tháng 5.1968, nhưng với những thủ đoạn trì hoãn vẫn không cứu vãn nỗi nguy cơ sụp đổ chế độ Sài Gòn. Bằng chiến lược mới "Việt Nam hóa chiến tranh", đế quốc Mỹ thực hiện kế hoạch rút quân ra khỏi miền Nam nhưng tiếp tục tăng cường trang bị cho đội quân tay sai Nguyễn Văn Thiệu. Chương trình "Bình định cấp tốc" nhắm vào nông thôn để đẩy lùi sức ép của ta. Nhiều tổ chức tình báo, mật vụ được khoác dưới nhiều màu áo như Phượng hoàng, Thiên nga, Cảnh sát, Xây dựng nông thôn, Dân ý vụ... bám chặt đời sống sinh hoạt của nhân dân để đánh hơi sự động tĩnh của các mạng.

Tại Lagi, đối tượng của địch là các gia đình có người hoạt động cách mạng, kháng chiến cũ... đều bị phân loại, theo dõi. Cứ trước những ngày kỷ niệm lịch sử dân tộc, của cách mạng hoặc tình hình có biến động lớn, địch bắt chấp pháp luật đưa hàng loạt người vào nhà lao để quản thúc.

Để hỗ trợ cho phong trào, công tác diệt ác được đẩy mạnh theo yêu cầu của cơ sở là cần triệt hạ sớm tên Quang, một nhân viên tình báo của địch hết sức lợi hại. Thường ngày hắn giả người mê cờ bạc hoặc đi câu cá, quanh quẩn ấp Phước Thọ, nơi bàn đạp của ta tiến vào nội ô để dò la, phát hiện. Trực tiếp chỉ đạo của đồng chí Tư Thanh, Tỉnh đội

trưởng Bình Tuy và tổ Biệt động nhận nhiệm vụ thực hiện. Các chiến sĩ ta ngụy trang quần áo Biệt động quân ngụy vào thẳng nhà có tên Quang và nhanh nhẹn hạ hẳn ngay sòng bạc, thu một súng ru-lô, gắn lên thi thể tên ác ôn một bản án trước khi rút lui. Đây là trận diệt ác không lớn nhưng làm khiếp đảm những tên tay sai, chỉ điểm cho địch.

Tiêu biểu cho phong trào diệt ác phá kèm với nhiều thành tích xuất sắc, ngày 1.2.1970 Thị ủy Lagi gửi giấy khen cổ vũ đội Công tác Hòa Thành ⁽¹⁾ đã lập nhiều chiến công hỗ trợ cho phong trào nội thị.

Đầu năm 1970, lực lượng ngụy quân ở Hàm Tân lên đến 3 đại đội Địa phương quân, 7 trung đội Nghĩa quân, 1 trung đội Thám báo, 1 trung đội Pháo binh, 1 trung đội Cảnh sát Dã chiến, 1 tiểu đội vũ trang Chiêu hồi, 23 toán Phòng vệ dân sự, 5 toán cán bộ Bình định... Tại cơ quan MACV, lúc nào cũng thường xuyên có từ 5 - 7 tên cố vấn Mỹ ⁽²⁾.

Giữa năm 1970, lữ 199 của Mỹ có mặt ở Hàm Tân, tiến hành qui mô các cuộc hành quân có máy bay, xe tăng, pháo binh yểm trợ. Địch đẩy mạnh tốc độ phát triển quân sự và gia tăng áp lực chính trị theo sách lược từ "Bình định cấp tốc" chuyển lên "Bình định đặc biệt", có quân Mỹ tham gia trực tiếp, lấn sâu vào vùng căn cứ giải phóng, làm sạch hành lang thị xã. Ở vùng nội thị và lân cận, địch tăng cường hoạt động chiến tranh tâm lý, bắt dân treo cờ quốc gia và treo hình Tổng thống Thiệu, hô hào chiêu bài đoàn kết dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của thị ủy, nhằm đối phó ý đồ chiến lược mới của địch, ta chủ trương đưa phong trào đấu tranh quần chúng đòi dân sinh dân chủ tiến lên những bước mới.

(1) Mặt danh của một đội công tác vũ trang thuộc thị xã Lagi.

(2) Theo sơ thảo lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Tân.

Lúc này phong trào đấu tranh chính trị ở khắp nơi có ảnh hưởng rất lớn đến các tầng lớp nhân dân địa phương. Qua các cuộc bầu cử Quốc hội, Hội đồng tỉnh dù ngụy quyền cố tạo bầu không khí dân chủ nhưng nhân dân thừa biết đó là giả hiệu. Khai thác bề mặt đối lập của các phe nhóm, cuộc giành phiếu giữa các ứng cử viên, ta đưa nội dung vạch trần tệ tham nhũng, độc tài của bộ máy cầm quyền bù nhìn ra công khai dư luận. Thế lực tôn giáo đang có ảnh hưởng khá lớn trong sinh hoạt chính trị ở địa phương. Ngụy quyền tỏ ra ve vãn một số người lãnh đạo của 2 tôn giáo lớn là Phật giáo và Thiên chúa giáo nhằm tìm hậu thuẫn quân chúng để chúng tỏ nên tự do, dân chủ của chế độ độc tài cũng được chúng "tôn trọng".

Ngày 1.9.1970, một sự kiện có tính lịch sử đã đưa phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng lên cao và lần đầu tiên đồng bào địa phương biểu thị thái độ đui Mỹ công khai. Tại ấp Hiệp Nhơn (nay thuộc xã Tân Thuận - Hàm Thuận Nam), bà Bạc và người con dâu tên Hồng đi cấy lúa ngoài đồng gặp một toán lính Mỹ thuộc lữ 199 đi phục kích trên đường về, chúng dã man hiếp hai người người phụ nữ này. Khi xong hành động man rợ đó, bọn Mỹ vùi xác 2 mẹ con dưới ruộng vì tưởng rằng đã chết. Bà con trong làng phát hiện tri hô cứu chữa. Chị Nguyễn Thị Hồng và bà mẹ chồng hơi hóp được đồng bào khiêng cáng về quận lỵ Hàm Tân (đặt tại xã Tân Hải bây giờ). Chị Hồng được đưa ngay về bệnh viện Bình Tuy và tiếp hôm sau bà Bạc cũng được chuyển theo, nhưng cả hai đều chết. Cơ sở kịp thời lãnh đạo, hướng cuộc đấu tranh của quần chúng được lực lượng Phật giáo ủng hộ, chuyển thành cuộc đấu tranh chính trị qui mô hơn. Khi biết đích xác cả hai nạn nhân đều chết, đồng bào các xã Tân Hiệp, Văn Mỹ và gia đình binh lính, công chức từ quận

ly Hàm Tân (Tân Hải) kéo về Tòa hành chánh tỉnh đòi quyền giải quyết. Tờ Quận trưởng Hàm Tân bắt lực trước làn sóng phản nộ của nhân dân nên làm nơ để cuộc tuần hành diễn ra. Lúc này, các cơ sở cốt cán của ta, chị Phan Thị Xuân Lan, anh Phan Châu, chị Mỹ Trang... nội ô Lagi, má Sĩ ở Phước Thiện cùng các cơ sở Phước Lộc, Phước Thọ vận động đồng bào phật tử mà đa số là phụ nữ kéo về chùa Quảng Đức để thống nhất sự lãnh đạo hợp pháp với Ban trị sự và cư sĩ của chùa. Từ đây cả đoàn người nhập với đoàn biểu tình từ quận ly Hàm Tân hợp thành một lực lượng đông đảo gần 3.000 người. Những nhà sư với chiếc áo Cà sa dẫn đầu dưới lá cờ ngũ sắc của Phật giáo, tiếp theo là dòng người với nét mặt phản nộ cùng cực tạo nên bức tranh sống động vừa bi thiết vừa hùng tráng. Đoàn biểu tình mang theo các biểu ngữ có nội dung đã được ta hướng về 3 mục tiêu : đấu tranh lên án hành động Mỹ hiếp dâm, đòi bồi thường thiệt hại nhân mạng và đòi Mỹ phải rút khỏi Hàm Tân. Đoàn tuần hành kéo đến Tòa hành chánh tỉnh đưa kiến nghị và hô khẩu hiệu đả đảo Mỹ, đòi Mỹ rút khỏi Hàm Tân rồi tiếp sang cơ quan MACV. (nay là cơ quan Quân sự huyện) cũng lập lại khẩu hiệu lên án hành vi tội ác của Mỹ. Những tên cố vấn Mỹ ở trong doanh trại đóng kín cổng và được lệnh giấu mặt, án binh bất động. Rừng rục khí thế, đoàn biểu tình càng lúc càng đông tiếp tục giữ đội hình từ đó đi trên 3 cây số về thị xã Lagi. Đây là cuộc biểu dương sức mạnh quần chúng có một không hai đã công khai diễn ra từ trước tới nay.

Trước tội ác đã rõ ràng và áp lực của quần chúng quyết liệt, ngụy quyền tỉnh Bình Tuy phải điện khẩn với Sài Gòn về những yêu sách của nhân dân địa phương. Sau đó mấy ngày, đơn vị 199 của Mỹ đang đóng quân ở Hiệp Nghĩa có lệnh gấp rút xuống tàu rời khỏi Hàm Tân. Phải nói rằng vai trò cơ sở

của các xã phía Bắc và Lagi nhạy bén trong vận động quần chúng đã bắt gặp nỗi hờn căm ngấm chấy của nhân dân tạo nên sức mạnh đấu tranh chống Mỹ thắng lợi, làm tiền đề cho phong trào cách mạng chuyển sang giai đoạn mới tại địa phương.

Trước cao trào đòi hỏi hòa bình, đòi quyền dân chủ dân sinh đang lan rộng đã làm thổi động tinh thần binh lính, công chức ngụy quyền. Lúc này đội công tác vũ trang Phước Lộc và nội ô Lagi do đồng chí Đỗ Hữu Nghị chỉ huy đã xuất sắc trong các trận đột kích và phản kích, gây cho địch thiệt hại khá nặng và có ý nghĩa chính trị trong tình hình bấy giờ.

Năm 1969 - 1970, nổi bật nhất trong phong trào cách mạng quần chúng địa phương là phát triển được cơ sở hoạt động, tạo ưu thế đấu tranh chính trị, phối hợp nhịp nhàng với các lực lượng vũ trang tiến công, hỗ trợ chiến trường lớn của tỉnh, bẻ gãy những âm mưu lấn chiếm của địch.

Ngụy quyền ra sức củng cố lại tổ chức bộ máy để tiếp tục thực hiện kế hoạch "Việt nam hóa chiến tranh" của Mỹ trước khi rút quân khỏi miền Nam. Ở địa phương, địch xúc tiến chương trình bình định dưới nhiều chiêu bài đồng thời phát triển lực lượng Phòng vệ dân sự có trang bị vũ khí đầy đủ. Đây là đạo quân mới cùng với hệ thống tình báo để tập trung đánh phá vào hạ tầng cơ sở, chia cắt mối quan hệ tình cảm cách mạng của quần chúng. Tổ chức Bình định từ nay được biên chế gọn lại mỗi đoàn so trước đây 30 người xuống còn 14 người, số thừa chuyển qua đội vũ trang Chiêu hồi. Một số cán bộ Bình định núp dưới danh nghĩa dân cử qua các cuộc bầu phiếu Hội đồng nhân dân xã, ấp để đảm nhận nhiệm vụ xã trưởng, ấp trưởng, ấp phó... Đường giao thông từ Phan Thiết, Sài Gòn về Lagi được khôi phục, địch cấm nhiều đồn bót dọc tuyến để bảo vệ.

Để chứng tỏ chế độ có dân chủ, tự do, tự quyền cho tay sai đứng ra tổ chức các đảng phái chính trị rập theo hệ thống chỉ đạo của lực lượng phản động hoặc thân chính ở Sài Gòn. Trên địa bàn Lagi lúc ấy có nhiều trụ sở đại diện cho các tổ chức chính trị như Đại Việt, Việt Nam Quốc dân đảng xứ bộ miền Nam, Việt Nam Nhân xã đảng, Dân xã đảng, Cộng hòa đại chúng... thực chất chỉ là hình thức để trang điểm bộ mặt "dân chủ pháp trị" của ngụy quyền.

Sau Hội nghị tỉnh ủy tháng 4.1971 và tiếp đến Hội nghị huyện ủy Hàm Tân mở rộng đã nhận định, đánh giá tình hình địch và ta, khẳng định rõ nhiệm vụ phát triển trong giai đoạn mới : "Trước hết là đánh suy sụp lực lượng kèm ở các cơ sở để mở rộng thể làm chủ tranh chấp và lỏng nhào trên đại bộ phận xã, ấp, phá lỏng hệ thống kèm kẹp của địch ở nông thôn, phát triển phong trào vào thị trấn, thị xã, giữ vững tăng cường xây dựng vùng giải phóng căn cứ của địch làm thất bại một bước nặng nề, tạo ra thế mới, lực mới trên cả 3 vùng, tạo ra một hình thái chủ động tấn công mới trên cơ sở phong trào quần chúng, phong trào du kích chiến tranh, 3 thứ quân đều khắp phát triển cân đối góp phần chung toàn tỉnh tiến tới một cao trào tấn công và nổi dậy làm thay đổi cục, diện, đồng thời sẵn sàng ứng phó và giành thắng lợi lớn mọi tình huống chiến tranh phức tạp" (1).

Hỗ trợ cho lực lượng tại chỗ, tỉnh tăng cường cho thị xã 2 đội Trinh sát, 1 khẩu đội nữ súng cối 82. Với đặc điểm của một thị xã, phần lớn gia đình, thân nhân binh lính, viên chức ngụy quyền đều có mối quan hệ giao tiếp nên cơ sở hoạt động có điều kiện tác động, lôi kéo vào phong trào đấu tranh dễ dàng. Con số đòi hỏi hòa bình ở khắp nơi lên cao, tư

(1) Nhiệm vụ chung được đề ra trong Hội nghị huyện ủy Hàm Tân tháng 5.1971.

tướng phản chiến đã xuất hiện trong hàng ngũ bộ máy chiến tranh của địch. Một số vụ tham nhũng, hà hiếp nhân dân diễn ra trước mắt càng thúc đẩy những người có suy nghĩ hành động, chọn lựa thái độ hợp lý của mình dù đang ở vị trí công cụ của chúng.

Tháng 5.1971, Phật giáo Trung ương chọn Bình Tuy làm điểm đăng cai cho Hội nghị 12 tỉnh hội Phật giáo của miền Đông Nam bộ. Chùa Quảng Đức, với tư cách chùa Tỉnh giáo hội trở thành điểm hội tụ cho nhiều đoàn sư sãi, cư sĩ và phật tử ở các nơi. Nội dung chính của sinh hoạt tôn giáo lần này là kêu gọi đấu tranh cho hòa bình, củng cố lại tổ chức giáo hội để bắt tay hành động. Thượng tọa Thích Thiện Minh Đại đức Thích Hộ Giác đại diện Viện Hóa Đạo về chủ trì và tổ chức những buổi thuyết pháp không ngoài các vấn đề phơi bày sự giả hiệu dân chủ của chế độ Nguyễn Văn Thiệu, đòi hỏi chấm dứt chiến tranh và để quốc Mỹ phải rút khỏi miền Nam. Hàng đêm, trước sân chùa Quảng Đức thu hút hàng ngàn người, đủ mọi thành phần đến nghe thuyết pháp. Động cơ chính là do bị ức chế về nỗi bất mãn sâu xa chế độ cầm quyền.

Trong khi đó đồng bào Thiên chúa giáo cũng đang hưởng ứng phong trào "Công lý và hòa bình" mà giáo hội đã thực hiện đường lối của Cộng đồng Vatican II. Những bài giảng thường ngày cho giáo dân đã thể hiện thái độ hòa dịu, liên kết sức mạnh dân tộc vì hòa bình.

Đây là cơ hội tốt, thị ủy Lagi chủ trương cho các cơ sở đẩy mạnh công tác binh vận và sử dụng lực lượng trí thức, giáo viên, học sinh vào cuộc vận động đấu tranh hòa bình. Thông qua đó, vạch trần âm mưu của địch như tậ tham nhũng, đàn áp, khủng bố đang trở thành mối đe dọa thường xuyên trong đời sống, sinh hoạt của nhân dân thị xã. Từ giữa

năm 1971, đội công tác Phước Thiện và Phước Lộc, Phước Thọ hợp nhất thành 1 đội cho đồng chí Hoàng Trung Thông làm Đội trưởng, có những cuộc đột nhập kết quả và thông qua cơ sở bên trong, nắm được 1 Trung đội trưởng Nghĩa quân đang chỉ huy án ngữ hành lang thâm nhập vào Phước Lộc. Theo quy ước, đơn vị này phải bất động để tránh đường cho ta vào hoạt động. Với thuận lợi đó, đội công tác có sự phối hợp của đội Biệt động 51 và 1 bộ phận D. 81 đã tấn công một đại đội Địa phương quân đóng gần ấp Phước Thọ. Nhưng sau đó, địch huy động đại đội Trinh sát 513 về án ngữ ở Phước Lộc, tạo thành vòng đai phòng thủ phía Nam thị xã bằng phục kích, gài mìn nên ta không chủ động được.

Đêm 27.7.1971, đội công tác phối hợp cùng khẩu đội 85 gồm 4 nữ chiến sĩ Hai, Thanh, Chắc, Lựu... đột áp vào thị xã để nghiên cứu địa hình chuẩn bị kế hoạch tấn công mới thì vấp phải mìn claymor gây cho đồng chí Hoàng Trung Thông, Đội trưởng và 7 chiến sĩ hy sinh tại chỗ, chỉ còn lại đồng chí Đội phó Nguyễn Minh Hương và 1 chiến sĩ bị thương nặng nhưng thoát được vòng vây. Đồng chí Thông bị gãy cả hai chân, biết mình không sống nổi đã từ chối không để đồng đội bận tâm, bình tĩnh dặn dò và chuyển toàn bộ tài liệu, thư từ liên lạc cho người còn lại. Nữ chiến sĩ Hai cũng biết mình sắp chết, với sức lực cuối cùng bằng động tác giả hàng để lừa địch sắp lại, chị nổ súng nhưng không kịp, địch đã bắn chết chị. Đây là tổn thất lớn và đau đớn nhất đối với thị ủy và phong trào cách mạng Lagi. Cơ sở đầu mối Phước Lộc và nội ô bị đứt liên lạc với bên ngoài vì nguyên tắc tổ chức như tình trạng cách đó 10 năm khi đồng chí Minh Công hy sinh. Nhưng chỉ 20 ngày sau, đêm 16.8.1971, đồng chí Nguyễn Ngọc Hiếu đã đưa đội công tác đột áp Phước Lộc để nối lại đường dây, củng cố tinh thần cơ sở.

Tình trạng mâu thuẫn, kinh chống nhau trong nội bộ
ngụy quyền bắt đầu công khai sát phạt vào những ngày
chuẩn bị cuộc bầu cử dân biểu Hạ nghị viện (3.10.1971).
Toàn tỉnh Bình Tuy, theo tổ chức của chúng chỉ cử 1 dân
biểu nhưng danh sách ứng cử viên có đến 11 người. Do quy
định, địch không ràng buộc người ra ứng cử phải làm việc
hoặc sinh sống tại địa phương nên có một số đông ứng cử
viên lần này là những tay chân quyền thế, quan hệ khá sâu
với Ngô Đình Diệm hoặc thân chính đương thời như Cao
Xuân Vỹ, một Cán lao gộc, thủ lĩnh lực lượng Thanh niên
Cộng hòa và trung thành bên cạnh Diệm - Nhu đến giờ sụp
đổ ; Võ Văn Hải, người thân cận Diệm với chức vụ Chánh
văn phòng Phủ Tổng Thống... còn lại là những viên chức, sĩ
quan trong bộ máy ngụy ở Trung ương và tỉnh muốn nhân
đây để ngoi lên địa vị cao hơn. Ngoài số ứng cử viên núp dưới
bình phong đảng phái chính trị còn có một số tranh thủ sự
ủng hộ của những người lãnh đạo tôn giáo. Gần ngày bầu
phiếu, Cao Xuân Vỹ được ngụy quyền hỗ trợ ra mặt, lập tức
Phật giáo sử dụng Đào Hữu Giao, là được sĩ giàu có ở Sài-gòn
như một ứng cử viên của Phật giáo. Bởi lẽ thành tích tội ác
của Cao Xuân Vỹ qua các cuộc đàn áp đẫm máu phong trào
Phật giáo trước đây còn là nỗi ám ảnh lớn trong nhân dân.
Tỉnh trưởng Bình Tuy Trần Văn Khoái bị các ứng cử viên
khác thấy không được ủng hộ, liền minh lại phản ứng, tố cáo
những tệ hại, bệ bối của ngụy quyền địa phương. Đây là dịp
thuận lợi về mặt công khai để cơ sở Lagi khai thác mâu
thuẫn trong nội bộ địch và sự đả kích của tôn giáo với ngụy
quyền tạo nên phong trào đấu tranh đòi hỏi dân chủ dân
sinh, vận động hòa bình và gieo tư tưởng chán ghét chiến
tranh, tiêu cực trong hàng ngũ công chức, sĩ quan, binh lính
của địch. Cuối cùng Đào Hữu Giao đánh bại Cao Xuân Vỹ

trong cuộc bầu cử không cách biệt lớn về số phiếu đắc cử.

Trong tình hình phải đối phó với phong trào đấu tranh quần chúng mà thị xã Lagi là điểm nóng của phong trào ở địa phương lúc này, các lực lượng vũ trang, du kích mật của thị xã đã triển khai một số hoạt động phá ấp, diệt ác vùng ngoại ô. Ta đã phá được 3.300 mét rào ấp chiến lược trên địa bàn Lagi, phát triển thêm 1 cơ sở mật, hai lần đột kích vào đồn Cảnh sát, diệt ác ôn diễn ra ban ngày.⁽¹⁾

Đầu năm 1972, triển khai kế hoạch của tỉnh "Đẩy mạnh 3 mũi tiến công địch mạnh mẽ, sôi nổi đều khắp nhằm tiêu hao, tiêu diệt và làm tan rã nhiều đối tượng ác ôn ngoan cố hỗ trợ cho phong trào quần chúng giành quyền làm chủ và tranh chấp mạnh ở đại bộ phận thôn, ấp trong huyện".

Với lực lượng 4 đội công tác vũ trang ở mảng Lagi, cùng với sự phối hợp 1 đại đội (thuộc tiểu đoàn 15) của huyện, trong 3 tháng đầu năm đã đánh bại được 11 trận, loại khỏi vòng chiến đấu gần 100 tên. Trong đó có trận đánh vào 1 đồn Địa phương quân tại ấp Phước Thành do phân đội 81 của tỉnh dùng mìn (ĐH.10) và đánh tập kích diệt 23 tên. Song song với các cuộc tiến công, ta phổ biến lập trường 7 điểm của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam, tuyên truyền sâu rộng 10 điểm Chính sách bình vận để chống lại luận điệu lừa bịp và Nguyễn Văn Thiệu và Mỹ. Ta tổ chức đưa 20 lượt cơ sở ra cứ học tập từ 3 - 5 ngày.

Mảng Lagi tức địa bàn xã châu thành Phước Hội, địch đã hình thành 9 ấp, có khoảng 30.000 dân. Riêng vùng nội ô thị xã (Phước Lợi, Phước Hòa, Phước Lộc) có 16.936 người.

(1) Theo Báo cáo của Ban an ninh Tân Đức. Tư liệu DC 197 lịch sử Đảng tỉnh Thuận Hải.

Trong lúc đó lực lượng của địch gồm 1 đơn vị tỉnh và tại chỗ có 5 đại đội Địa phương quân, 14 trung đội Nghĩa quân, 1 chi đội Thiết giáp, 1 đại đội Thám sát, 1 đại đội Cảnh sát Dã chiến, 1 đại đội võ trang Chiêu hồi, 2 trung đội Cảnh sát sắc phục, 42 toán Phòng vệ dân sự. Riêng nội ô có khoảng 1 đại đội Cảnh sát Dã chiến, 4 trung đội Nghĩa quân, 5 trung đội lính Quân cảnh, an ninh...⁽¹⁾ và 9 toán Phòng vệ dân sự. Ở địa bàn thị xã không rộng nhưng địch đã có ở đây 3 đơn vị Nghĩa quân cấp trung đội, 5 trụ sở Ty của tỉnh và 1 trung tâm Chiêu hồi, chưa kể đến các trụ sở đảng phái, tổ chức chính trị khác...

So với thực lực của ta tại chỗ và của tỉnh, huyện tăng cường cho thấy cán cân lực lượng còn nhiều chênh lệch. Sức ép về quân sự của địch rất lớn nhưng dưới sự chỉ đạo của thị ủy, các cơ sở đã chuyển hướng hoạt động, tập trung vào phong trào đấu tranh quần chúng, hỗ trợ chiến trường. Bất mối các tổ chức phong trào phụ nữ đòi quyền sống, sinh viên học sinh... ở Sài Gòn, cơ sở nội ô nhen nhóm được ý thức tranh thủ hòa bình trong nhân dân và thấy trước âm mưu của địch.

Công tác vận động và tiếp tế lương thực, thuốc men cho lực lượng cách mạng bên ngoài lúc này được coi là khẩn trương, là yêu cầu lớn. Cơ sở ta thừa khả năng đáp ứng nhưng vấn đề nan giải là các địa điểm chuyển tiếp từ bên trong ra bên ngoài bị địch bao vây, theo dõi, nhất là lúc địch khủng bố, bắt bớ một số cơ sở làm điểm giao chuyển không thực hiện được. Mảng Phước Lộc, Phước Thọ thường xuyên tiếp nhận lương thực, thuốc men, tài liệu ở địa điểm nhà bà Trần Thị Ty, bà Hai Ô... Có lúc địch theo dõi quá gắt gao.

(1) Theo báo cáo của Thượng vụ Tân Đức ngày 1.7.1972 do đ/c Lê Khắc Thành ký. Tư liệu số 3 Da 21 của Ban LSD/Thuận Hải.

Má Ty phải đánh lừa địch bằng cách ra thị xã ngủ đêm nhưng để lại chìa khóa một nơi báo trước cho đội công tác. Thế là ta vẫn vào được trong nhà để lấy lương thực hoặc giao thơ, chỉ thị lại mà địch không thể nào phát hiện được.

Nhân dân ở các vùng giáp ranh thị xã bắt đầu bung ra khẩn hoang, làm rẫy, làm rừng. Địch ngăn cản vì thấy nguy cơ lực lượng cách mạng có điều kiện phát triển mạnh hơn, nhưng trước lý lẽ đấu tranh của nhân dân chúng đành bất lực. Tất nhiên hoạt động tình báo, an ninh của địch được tăng cường ráo riết. Cũng trong thời gian này, Linh mục Nguyễn Việt Khai có thư xin gặp lãnh đạo thị ủy để giải dân ra vùng ngoại ô làm ăn, sản xuất. Nhưng cảnh giác với những hoạt động tình báo của địch mà ta chưa đánh giá được thực chất của yêu cầu này nên đồng chí Ngô Văn Ly, Bí thư thị ủy không chấp nhận vì thấy không chính đáng.

Thất bại trong chiến lược, ngày 27.1.1975 đế quốc Mỹ phải ký kết Hiệp định Pari chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Như một lời tiên tri, Bác Hồ đã chỉ ra con đường cách mạng miền Nam : "... Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào". Giờ đây nhân dân ta đã hoàn thành một giai đoạn lịch sử trong sự nghiệp giải phóng miền Nam, "Mỹ cút" và đang trên đà chiến thắng ta phải "đánh cho ngụy nhào" để thống nhất đất nước.

Thế nhưng Hiệp định Pari vừa ký, Mỹ - ngụy công khai tiến hành những hoạt động vi phạm các điều khoản một cách thô bạo với chiến dịch "tràn ngập lãnh thổ và bình định lấn chiếm". Với sự yểm trợ của Quân khu 3, địch sử dụng toàn bộ lực lượng hải, lục, không quân đánh nống ra vùng giải phóng. Tại Lagi, địch tổ chức nhiều cuộc hành quân phối hợp lấn chiếm vùng bàn đạp của ta và càn quét dọc lộ liên tỉnh 23. Ngụy quyền bắt buộc các trụ sở, cơ quan và nhà ở

của nhân dân phải sơn cờ 3 sọc trên mái tôn, tường gạch, phụ họa với luận điệu 4 không của Thiệu, nhiều khẩu hiệu chống Cộng, chống Hiệp định hòa bình được chúng đưa ra phải viết, vẽ trước cổng nhà, nơi công cộng... Chúng dùng nhiều chuyến máy bay vận tải đáp xuống sân bay Láng gòn để đưa một khối lượng lớn sơn màu đỏ, vàng cho chủ trương cắm cờ giành đất lúc này.

Cùng với sự gia tăng về quân sự, ngụy quyền ra sức củng cố lại thực lực chính trị cho chế độ vừa loại bỏ những tổ chức đảng phái không chi phối được. Lagi là nơi trung tâm của những tổ chức đảng thân chính hình thành trước đây như Đại Việt Cách mạng Nhân xã đảng, Việt Nam Quốc dân đảng, Cộng hòa đại chúng... Nhưng kể từ sắc luật 060 ngày 27.12.1972 ấn định quy chế đảng và đối lập chính trị do Nguyễn Văn Thiệu ban hành, thì các tổ chức này không đủ điều kiện tiếp tục hoạt động, phải tự giải tán.

Cuối tháng 1.1972, lễ ra mắt Tỉnh đảng bộ Dân chủ Bình Tuy tổ chức tại trung tâm công viên thị xã Lagi với cờ xí, lễ đài trọng thể vì thực chất của nó, cán bộ, đảng viên đều là tay chân thuộc hạ cùng phe phái với Thiệu, ngụy quyền địa phương phải tuân thủ tổ chức theo chỉ đạo từ Trung ương. Chủ tịch đảng Dân chủ Bình Tuy lần lượt từ Vũ Đán Bình, Hiệu trưởng trường Trung học Bình Tuy, rồi đến Bùi Đức Hạnh, nguyên trung tá ngụy và các chức vụ phó chủ tịch, ủy viên là những tên tư sản thân chính quyền, những ty sở trưởng đương nhiệm. Theo dịch khoe khoe thì có 14 xã bộ, 45 ấp bộ với 11.059 đảng viên trong đoàn tỉnh⁽¹⁾. Lúc ấy nhân dân thừa hiểu bản chất đảng Dân chủ do tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu dựng lên nhằm đối phó sự khủng

(1) Theo Địa phương chí Bình Tuy - 1975, tài liệu chế độ cũ. Dân số toàn tỉnh Bình Tuy lúc này có 123.459 người.

hoảng chính trị, củng cố quyền lực, loại bỏ những thành phần đối lập. Nhưng vì mối đe dọa trong cuộc sống áo cơm, sinh mạng nên nhiều viên chức, binh lính của chế độ Sài Gòn phải chấp nhận sự gán ghép, bắt buộc vào đảng.

Đảng Tự do cũng được công nhận hoạt động từ tháng 8.1973 nhưng thực tế yếu ớt do Trần Văn Hiếu làm Chủ tịch với báo cáo toàn tỉnh có 2.200 đảng viên. Tuy vậy ai cũng thừa hiểu đó chỉ là con số ma mà ngụy quyền dựng lên để tạo ra không khí dân chủ trong sinh hoạt chính trị mị dân. Ngoài ra chúng còn khuyến khích một số đoàn thể, hiệp hội có thể làm công cụ đặc lực được như Hội Cựu chiến sĩ, hội Thương phế binh, hội Tổ tiên chính giáo, Liên đoàn lao công... Do đó, Lagi trở thành tụ điểm của trò chơi chính trị dưới bàn tay khuynh đảo của ngụy quyền tỉnh Bình Tuy thao túng, hà hơi tiếp sức nhằm thực hiện cho âm mưu thâm độc sắp tới.

Đầu năm 1975, thị ủy Lagi với chỉ thị bung lực lượng bám sát vùng ven, tạo vùng lõm chính trị ở trung tâm nội ô, phải giữ được Phước Thọ để làm bàn đạp tiến công, chuẩn bị cho đợt "chồm lên". Theo mệnh lệnh hợp đồng toàn tỉnh và trong huyện, lực lượng vũ trang Lagi sẽ nổ súng áp đảo địch trước giờ ngừng bắn có hiệu lực.

Sáng ngày 27.1.1973, truyền đơn do các cơ sở của ta rải khắp các khu Phước Lộc, Phước Thọ, Phước Thiện và nội ô Lagi. Nội dung kêu gọi sĩ quan, binh lính ngụy bỏ súng, bỏ ngũ về nhà làm ăn, cảnh cáo viên chức xã, ấp hãy chấm dứt hành động kèm kẹp, ác ôn... và cổ vũ nhân dân tiếp tục đấu tranh đòi quyền dân chủ, dân sinh... Do thiếu cảnh giác, một cơ sở học sinh bị địch dò biết đang lúc dùng xe honda đi rải truyền đơn, sau đó bị bắt. Chúng huy động toàn bộ lực lượng Cảnh sát, an ninh cô lập khu vực chợ cũ, ập vào khám xét

tiệm tạp hóa Đại Đồng. Bọn mật vụ biết rõ người rải truyền đơn là Lâm Hồng Đờ, em ruột của đồng chí Lâm Hồng Nhạn, đối tượng theo dõi của chúng từ nhiều năm nay. Trước những chứng cứ cờ Mặt trận, tài liệu cất giấu trong nhà, cơ quan an ninh địch bắt đồng chí Nhạn và người cha là ông Lâm Quan, một nhân sĩ yêu nước. Lần tiếp đường dây cơ sở, địch bắt đồng chí Phan Thị Xuân Lan, Má Trần Thị Ty... qua các nhà tù Bình Tuy, rồi Sài Gòn, đến tháng 2.1974, chị Lan, Má Ty được thả, còn đồng chí Nhạn bị kết án 8 năm tù giam và đày đi Côn Đảo.

Cùng một lúc các cơ sở cốt cán, đầu mối bị bắt khiến cho hoạt động liên lạc ở nội ô với bề ngoài tưởng chừng bế tắc. Trong số này, cơ sở trực tiếp với điểm tiếp tế lương thực, thuốc men cho lực lượng bên ngoài đã phải mất một thời gian để tổ chức lại. Nhưng nhờ có sự tinh nhạy của các cơ sở Phước Thiện, Hồ Tôm, Phước Lộc và vài cơ sở nội ô còn lại kịp thời đáp ứng nhu cầu cách mạng trong lúc khó khăn nhất. Cơ sở lao động biển Phước Lộc đã táo bạo dùng ghe đánh cá hợp pháp để chuyển hàng tiếp tế từ Lagi ra chiến khu. Ghe phải cập bãi ngang, bờ biển Hiệp Hòa (Tân Thắng) và chuyển vào điểm hẹn trên 100 kg gạo, thuốc tây, nước mắm và tiền.

Tháng 4.1993, trên đường công tác chỉ đạo xây dựng phong trào, đồng chí Huỳnh Đức Thối, Phó Bí thư huyện ủy cùng đồng chí Nguyễn Khắc Thao và một số chiến sĩ lọt vào ổ phục kích của 1 đại đội Địa phương quân tại Láng Da. Đồng chí Thối hy sinh. Là một cán bộ lãnh đạo trưởng thành từ cơ sở, từng bị địch cầm tù ở Côn Đảo hơn 10 năm, vững vàng đấu tranh, tổ chức vượt biển về lại đất liền tiếp tục hoạt động với ý chí kiên cường, một lòng với Đảng cho đến ngày ngã xuống vĩnh viễn trên mảnh đất quê hương của

minh.

Phong trào đấu tranh của sinh viên, học sinh các nơi đã có tác động đến lực lượng trẻ ở địa phương. Một số sinh viên theo học tại Sài Gòn có nhiều người là con em gia đình cơ sở đã cùng với cơ sở đầu mối thị xã làm nhân tố gây dựng phong trào. Dưới các hình thức tổ chức hợp pháp như gia đình phật tử, học sinh phật tử, hội ái hữu... để tham gia vào các cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng.

Cũng trong thời gian này, với thành phần nòng cốt của học sinh cơ sở cách mạng và 8 giáo viên trường Trung học Bình Tuy đứng ra phản đối những hành vi đàn áp, bẻ phái của Hiệu trưởng Vũ Đán Bình. Về nội dung tố giác hiện tượng tham nhũng, quan liêu nhưng trọng tâm đấu tranh do ta chỉ đạo là chống chủ trương quân sự hóa học đường, hạ uy tín của Chủ tịch đảng Dân chủ mà Vũ Đán Bình đang giữ chức vụ đó. Đây là cuộc đấu tranh trong trường học được dư luận báo chí ủng hộ, khẳng định vai trò tích cực của tuổi trẻ trên mặt trận chống bất công xã hội, chống nền giáo dục nô dịch... Trước đây học sinh Trung học Bình Tuy cũng đứng lên bãi khóa phản đối tên thiếu úy Râu có hành động xâm xữ, xúc phạm một cô giáo của trường... đã tạo tiền đề cho nhiều cuộc đấu tranh chính trị sau này.

Thị ủy Lagi phân công cơ sở nội ô có kế hoạch bồi dưỡng và xây dựng các hình thức đấu tranh bằng lực lượng học sinh Trung học. Cũng từ mối quan hệ này, có một số học sinh tham gia hoạt động phục vụ công tác giao liên, rải truyền đơn và trưởng thành từ phong trào học sinh. Trường hợp Trần Nhật Nghĩa là tấm gương điển hình. Anh quê ở Hàm Thuận nhưng được sự động viên của gia đình, anh theo học tại Hàm Tân, tham gia bất cứ công tác khó khăn nào. Công an địch bắt đúng lúc anh viết thư cảnh cáo ác ôn và

anh đã chịu đựng tra tấn vẫn không khai báo tổ chức. Bằng hành động phản kháng, anh tự rạch bụng mình chọn lấy cái chết để bảo toàn cơ sở, làm địch phải chùn tay. Tại bệnh viện Phan Thiết, anh đã được cơ sở giải thoát, đưa ra bưng tiếp tục chiến đấu cho đến ngày quê hương hoàn toàn giải phóng.

Nhiều tấm gương tiêu biểu về chủ nghĩa anh hùng cách mạng mà thế hệ trẻ xuất thân từ phong trào học sinh ở Lagi đã gây được ấn tượng lớn như Phan Văn Hà, Đỗ Hồng Hải, Trương Văn Bảo, Trương Văn Dương, Võ Minh Trung, Phạm Văn Mùi (Cường), Đỗ Hồng Cường, Nguyễn Hữu Vinh, Trần Thanh Chinh, Nguyễn Văn Dũng... đã hy sinh anh dũng khi tuổi đời còn nhiều ước mơ, sôi nổi. Ngay giữa lòng thị xã, bao quanh những đồn bót và mật vụ nhưng không lúc nào vắng mặt tuổi trẻ trong phong trào cách mạng địa phương, chấp nhận tù đày qua các nhà lao từ Phan Thiết đến Tân Hiệp, Phú Lợi, Chí Hòa, Côn Đảo... trên mình đầy vết thương và di chứng như Nguyễn Ngọc Mỹ, Nguyễn Minh Hà, Lâm Hồng Đồ...

Cuối năm 1973, đồng chí Ngô Văn Ly, người có nhiều công lao xây dựng phong trào qua những năm gian khổ được tỉnh rút về và đồng chí Nguyễn Khắc Thao thay làm Bí thư thị ủy Lagi. Nội ô thị xã lúc này đã có 1 chi bộ gồm 9 đảng viên, 28 cán bộ cơ sở mật, một tổ trung tâm trong học sinh và các tổ chức phụ nữ, thanh niên, nông dân đều có cơ sở làm đầu mối.

Về lực lượng vũ trang hỗ trợ phong trào, Lagi sắp xếp lại còn 3 đội công tác : Đội 1 phụ trách nội ô gồm 6 ấp (Phước Hòa, Phước Lợi, Phước Lộc, Phước Thiện, Phước Thọ, Phước Thuận), Đội 2 phụ trách 5 ấp (Phước Thành, Hàm Thắng, Phò Trì, Phước Bình, Phước An) và Đội 3 phụ trách 2 ấp

(Láng Gòn, Đá Mài).

Bước vào năm 1974, đảng Dân chủ của Nguyễn Văn Thiệu đã hình thành bộ máy đến tận cơ sở. Công chức, sĩ quan và viên chức xã, ấp... đều được lập hồ sơ bắt gia nhập đảng và có nhiệm vụ thực hiện những nhiệm vụ của chúng. Dưới danh nghĩa "Cách mạng hành chính", nguy quyền sắp xếp lại bộ máy. Từ ấp phó trở lên phải đi tập huấn ở Trung tâm huấn luyện Bình định nông thôn ở Vũng Tàu. Về quân sự, đại đội 512 Địa phương quân được chuyển thành đại đội Trinh sát thứ 2 của tỉnh, sau đại đội Trinh sát 513 đã có trước đây. Lập các phân chi khu quân sự xã để điều phối lực lượng. Các cuộc hành quân cảnh sát ở thị xã triển khai liên tục nhằm ngăn chặn cao điểm "chồm lên" của ta. Giờ giới nghiêm được dịch quy định từ 9 giờ 30 đêm đến 5 giờ sáng hôm sau. Tình hình chung có nhiều dấu hiệu căng thẳng, ngột ngạt.

Trước giờ cáo chung của chế độ, một số sĩ quan, viên chức cao cấp của tỉnh đã câu kết với tư sản ra sức khai thác gỗ, phá rừng làm than với tốc độ chưa từng thấy. Vành đai rừng không xa với địa bàn Lagi sớm bị cạn kiệt, nguồn lâm sản quý trở thành hiếm hoi. Lợi dụng tình trạng này, dịch trà trộn tay sai để dò thám dấu vết hoạt động của ta và tiến hành những cuộc đánh phá thâm độc.

Qua vụ các nghị viên Hội đồng tỉnh và những nhà lãnh đạo tinh thần Thiên chúa giáo tố cáo hành vi tham nhũng của Tỉnh trưởng Bình Tuy : đại tá Huỳnh Công Thành trong năm 1973, tiếp đến trung tá Nguyễn Ngọc Ánh thay vào chức vụ tỉnh trưởng cũng bị tố cáo liên kết với tư sản ép dân khẩn hoang lập ấp mua gạo mục, chia bè chia cánh nên chưa đầy 1 năm lại phải mất chức. Thấy được xu thế đấu tranh

quần chúng của các tầng lớp xã hội, tôn giáo từ Sài Gòn, lay chuyển nhận thức sâu rộng trong nhân dân và có tác động lớn đến tinh thần công chức, sĩ quan, binh lính dịch ở đây, cơ sở đã khai thác những thuận lợi này để phát động phong trào, vận động quần chúng tham gia rộng hơn.

Ngày 12.2.1974, Đại đức Thích Minh Nhơn trụ trì chùa Bửu Hùng xã Tân Thuận, (nay thuộc Hàm Thuận Nam) tự thiêu và để lại bút tích với nội dung kêu gọi hòa bình, chấm dứt chiến tranh. Tỉnh giáo hội Phật giáo và đồng bào phật tử Lagi tổ chức lễ an táng, cử đoàn lên tận nơi rước linh vị về chùa Quảng Đức. Các buổi cầu siêu sau đó được nâng lên mục tiêu đòi hỏi hòa bình, yêu cầu ngụy quyền thực hiện tinh thần Hiệp định Pari...

Ngụy quyền tỏ ra lúng túng trước nhiều vụ đấu tranh nổ ra ngay giữa lòng thị xã. Gần 1.000 thương phế binh đòi cấp nhà và học theo phương thức đấu tranh càn quấy ở Sài Gòn, tự động lấn chiếm đất công cộng để cất nhà ở. Một số ứng cử viên Hội đồng tỉnh tố cáo những thủ đoạn loại trừ người không ăn cánh để độc quyền cho 5 ứng cử viên của đảng Dân chủ thắng thế. Rồi tiếp đến vụ Biện lý Nguyễn Đình Cán bắt giam trái phép một bác sĩ gây ra cuộc lãn công ở bệnh viện Bình Tuy kéo dài mấy ngày. Cuộc bãi khóa của học sinh trung học Bình Tuy chống Tổng giám thị Minh là điềm chỉ, gián điệp tẩy chay chương trình quân sự học đường.

Nhưng với cuộc biểu tình rầm rộ nhất của đồng bào Thiên chúa giáo đấu tranh với ngụy quyền về cái chết của Hồ Sĩ Nền có tác động tâm lý rất lớn trong nhân dân.

Ngày 28.6.1974, trên 3.000 người thuộc các giáo xứ trong thị xã tập trung tại sân nhà thờ Thanh Xuân có biểu

ngữ và chiếc cộ chở xác nạn nhân. Đây là cuộc đấu tranh công khai nên tỉnh trưởng Bình Tuy, Trung tá Nguyễn Văn Sỹ và Biện lý tòa án tỉnh có mặt, trả lời những chất vấn của giáo dân. Anh Hồ Sĩ Nền là nhân viên Ty Nhân dân tự vệ được địch dùng làm trung gian nhận hối lộ của những thanh niên trốn đi quân dịch để "nương nấu" vào lực lượng "ưu đãi" này. Có tố cáo cụ thể và sợ bại lộ, những tên đầu sỏ vội tạo ra hồ sơ vụ khống anh Nền để giam giữ. Khi trả về với gia đình thì anh Nền ngã bệnh chết đột ngột nghi là bị phe nhóm đầu độc để bịt đầu mối. Căn cứ vào thư viết để lại, anh Nền tố cáo đích danh thiếu tá Nguyễn Văn Công đương nhiệm nghị viên Hội đồng tỉnh, trước đây là trưởng ty Nhân dân tự vệ cùng một số sĩ quan, viên chức ở xã Phước Hội đồng lõa ám hại.

Trước sự căm phẫn của quần chúng, tên tỉnh trưởng và biện lý phải thừa nhận trách nhiệm gây ra cái chết oan ức của Hồ Sĩ Nền và hứa bồi thường tất cả thiệt hại cho gia đình nạn nhân.

Tuy đây là cuộc đấu tranh do quần chúng tự phát nhưng thị ủy và cơ sở kịp thời chủ trương mở đợt tuyên truyền, tố cáo chế độ thối nát, tham nhũng, bất công của ngụy quyền(*).

Để chuẩn bị cho các kế hoạch tấn công địch, ta huy động các nguồn tiếp tế mà chủ yếu là dựa vào phong trào quần chúng và "sức của" ở Lagi.

Tháng 9.1974, đồng chí Trần Cư, cán bộ an ninh được tỉnh tăng cường cho thị ủy Lagi, phụ trách mũi công tác Phước Lộc, Phước Thọ và nội ô, thành lập thêm một hệ cơ sở mới nằm trong đồng bào quê miền Trung (Bình Định) đang sinh sống tại Lagi. Trong số này có nhiều người từng hoạt

động cách mạng ở quê nhà bị địch truy lùng nên phải đổi vùng. Đồng chí Trần Cư bắt được đầu mối từ anh Lê Văn Mậu rồi phát triển thêm các anh Huỳnh Cổ, Huỳnh Dục, Huỳnh Xây, Lê Minh Phụng, Trần Đông Phú, Trần Xuân Phương...

Một số nhiệm vụ của cơ sở này là vận động đồng bào đóng góp ủng hộ cách mạng và sử dụng phương tiện ghe thuyền để vận chuyển lương thực, thuốc men ra vùng căn cứ. Có lần trên ghe gần cả tấn gạo và thực phẩm không cấp được vào điểm hẹn ở Bình Châu do sóng bờ vào mùa gió chướng tháng Chạp nên phải neo chờ, vừa đối phó với sự phát hiện của địch vừa tìm liên lạc giao chuyển lương thực cho lực lượng của ta. Nhiều chuyến ghe tiếp tế từ tuyến cơ sở này đã đáp ứng được một số nhu cầu cho chiến dịch vào những lúc khó khăn nhất.

Thời gian sau này, cơ sở phát triển thêm các hoạt động du lịch mật khu Phước Lộc và tham gia kế hoạch diệt ác ôn. Nghiêm ngặt trong nguyên tắc tổ chức và tính độc lập hoạt động nhưng với những nhiệm vụ công tác tuyên truyền, vận động và tiếp tế lương thực cho bên ngoài, hệ thống cơ sở do đồng chí Trần Cư tổ chức, chỉ đạo đã có nhiều thành tích đáng kể, góp phần không nhỏ trong phong trào cách mạng ở Lagi.

Những tháng cuối năm 1974, để thực hiện kế hoạch lấn đất giành dân, địch chọn Bình Tuy làm nhiều điểm khẩn hoang lập ấp, đưa dân từ các tỉnh Quảng Trị, Quảng Ngãi... gần 70.000 người vào. Ở địa bàn Phước Hội chúng lập ra khu khẩn hoang lập ấp Cam Lộ, Gio Linh nay thuộc xã Tân Thiện, Sơn Mỹ) 28.990 người. Xa hơn là các điểm Phúc Âm (Tân Minh), Bình Ngãi (Tân Nghĩa, Đông Hà (Tân Hà)...

cũng hình thành trong thời gian này...

Cuộc tiến công quân sự của ta trên toàn lãnh thổ Bình Tuy chuyển lên quyết liệt.

Đêm 9.12.1974, mặt trận Hoài Đức - Tánh Linh đồng loạt nổ súng tấn công địch. Sau 15 ngày vây ép liên tục, ngày 24.12.1974 ta giải phóng hoàn toàn huyện Tánh Linh.

Ngày 22.3.1975, tiếp đến ta giải phóng huyện Hoài Đức, mở ra một vùng chiến lược quan trọng cho cả Miền.

Bị thất bại nặng nề, binh lính, viên chức ngụy quyền bỏ chạy về Hàm Tân tạo ra tình trạng khủng hoảng lớn đối với địch. Bộ máy chỉ huy quân sự, các cơ quan an ninh, tình báo của địch tại tỉnh lỵ chuẩn bị tư thế phòng thủ. Chúng mở nhiều đợt càn quét tăng cường kiểm soát, điều chỉnh lại lực lượng đồn bót để đối phó với tình huống xấu xảy ra.

Nắm được chủ trương chiến lược của trên, thị ủy Lagi chỉ đạo các cơ sở nội ô củng cố lại thực lực, đề ra những biện pháp chiến đấu trước tình thế bất buộc phải ứng phó với địch. Từ tháng 1.1975, cơ sở bố trí cho anh Nguyễn Minh Hà và chị Nguyễn Thị Đào, là cơ sở cốt cán tránh sự khủng bố của địch, lần lượt ra vùng hoạt động bên ngoài. So với cuối năm 1973, cơ sở nội ô Lagi có giảm xuống do một số bị bắt, một số vừa ra tù tạm lánh hoặc thoát ly. Lực lượng đã mỏng nhưng phải cùng một lúc thực hiện nhiều công tác phục vụ cho yêu cầu cách mạng trong tình hình hết sức gay go. Các đội công tác vũ trang từ đầu năm 1974 đã ngưng các cuộc đột kích vào sâu nội ô vì địch củng cố phòng thủ tuyến dọc liên tỉnh lộ 23 quá chặt chẽ. Nhiệm vụ của cơ sở lúc này là phải tự xoay sở hoạt động.

Cơ quan an ninh, mặt vụ của địch thực hiện biện pháp trấn áp phong trào bằng việc tiến hành bắt bớ những người

mà chúng theo dõi và coi là phần tử nguy hiểm, có hại cho nền an ninh quốc gia. Các cơ sở anh Nguyễn Ngọc Mỹ, má Trần Thị Ty, chị Mười Triều, anh Lê Văn Mau, anh Huỳnh Cổ, anh Trần Xuân Phương... bị bắt trở lại.

Thời gian này các xã trong huyện, địch cũng bắt nhiều cơ sở và đối tượng nghi ngờ. Nhà lao Bình Tuy phải chứa số lượng tù lớn nhất với hàng trăm người. Như con thú bị đạn, lông lộn trước khi rầy chết, địch không từ bỏ tham vọng đây tội ác, phản bội quyền lợi dân tộc. Những kẻ có quyền lợi kinh tế nhờ chiến tranh, những sĩ quan, công chức cấp cao... cũng bộc lộ sự căm thù cách mạng đã ra sức đàn áp phong trào để củng cố tư tưởng cho thuộc hạ.

Sau khi Buôn Mê Thuột thất thủ, tin tức hàng ngày về các mũi tiến công vũ bão của ta giải phóng Nha Trang, Đà Lạt, Ninh Thuận... đã cổ vũ các tổ chức cơ sở và quần chúng trước tình thế mới đây thử thách của cách mạng.

Từ giữa tháng 3.1975, đường Quốc lộ 1 về Sài Gòn bị tắc. Gia đình binh lính, công chức ngụy quyền từ các tỉnh miền Trung, Tây nguyên di tản phải đổ xuống Lagi để thuê thuyền vào Long Hải, Vũng Tàu. Lượng người, xe cộ càng ngày càng đông. Lagi trở thành bến cảng với hàng trăm chiếc ghe chở thuê đi lại như con thoi.

Dự kiến một tình trạng hỗn loạn vô chính phủ sẽ xảy ra như ở Đà Nẵng, Nha Trang, Phan Rang... do binh lính cướp bóc và thanh toán nhau, gieo rắc tai họa cho nhân dân, cơ sở ta vận động một số anh em đang ở trong các đơn vị Nghĩa quân, Địa phương quân bỏ ngũ, cất giấu vũ khí để phòng khi có biến kịp thời bảo vệ bà con, tài sản.

Đối với bọn chỉ huy ngụy quyền đã thấy địa bàn Lagi là cửa ngõ của con đường độc đạo thoát chết của hàng vạn tàn

binh từ các nơi dồn về đây, tình huống xấu chắc chắn phải xảy đến. Tỉnh trưởng Bình Tuy lúc này là Đại tá Trần Bá Thành phải cầu cứu tướng Lê Văn Nhựt, tư lệnh sư đoàn 3 cũng vừa đến án binh, bàn biện pháp tước vũ khí của đám tàn binh trước khi vào địa phận Lagi ngay từ quốc lộ 1. Có như vậy mới hạn chế được sức hung hãn đập phá của bọn tàn binh phần nào nhưng đó cũng là mục đích của bọn đầu sỏ vì muốn ổn định tư tưởng thuộc hạ trong giờ phút sống còn mới quan trọng hơn.

Thị ủy Lagi chỉ đạo cơ sở trong tình hình phức tạp đó phải ém mình, khôn khéo để tránh địch lợi dụng lúc hỗn quân, hỗn quân mà gây ra những cuộc trả thù đẫm máu. Ban cán sự nội ô có lúc lúng túng trước tình hình dồn dập trong khi khắp nơi nổi dậy, kể cả một số vùng tranh chấp đã tự giải phóng. Đến đầu tháng 4.1975, từ căn cứ 6 vào ngã ba 46 quốc lộ 1, lực lượng ta đã giữ quyền kiểm soát.

Nhận định của ta, Lagi sẽ gặp nhiều khó khăn trong tình hình chuẩn bị nổi dậy vì các lực lượng tàn quân dồn về và bộ máy đầu não nguy quyền Bình Tuy trú lại đây cho đến khi thất thủ. Do đó, dù tin tưởng vào khả năng chiến thắng của quân đội ta nhưng đối với cơ sở nhân dân Lagi không khỏi lo âu khi trên đôi vai đang gánh lấy sứ mệnh lịch sử sắp phải hoàn thành.

Một yêu cầu lớn trước mắt của cơ sở là mối bận tâm về tình hình nhiều cán bộ, đồng bào ta đang bị địch giam giữ ở nhà lao Bình Tuy. Theo nhận định và sự chỉ đạo của thị ủy, cần cảnh giác về khả năng địch thủ tiêu một số cán bộ ta đã bị chúng bắt nếu xảy ra cuộc rút chạy. Cơ sở nội ô cử ngay đến nhà lao một đội viên tự vệ bắt liên lạc để thông báo tình hình chuẩn bị của ta về thời điểm giải phóng sắp bắt đầu và truyền đạt tinh thần cảnh giác trước âm mưu của địch. Lúc

này, cơ sở của ta bị địch bắt có tại nhà giam như má Trần Thị Ty, các anh Nguyễn Ngọc Mỹ, Lê Văn Mau, Huỳnh Cổ, Huỳnh Xây, Nguyễn Đắc Minh, Trần Hồng Thanh...

Sáng ngày 20.4.1975, nhân viên giám thị nhà lao nghe bên trong các phòng giam xôn xao và bị thúc ép bởi tình hình đang diễn ra căng thẳng bên ngoài nên chúng ném 2 quả lựu đạn ở sân trại giam nhằm đe dọa, trấn áp tinh thần các cán bộ, đồng bào đang bị giam cầm.

Với sự chủ động của các anh em cơ sở bị giam, có ý thức về tình thế một mất một còn trước âm mưu của địch liều lĩnh thủ tiêu tập thể ta và điều đó sắp phải xảy đến. Vừa phát động, toàn thể tù nhân từ chính trị phạm đến thường phạm trên 70 người đồng loạt đứng lên phá phòng giam, dạt diu nhau thoát ra ngoài. Tên giám thị trưởng và đồng bọn thấy sức mạnh nổi dậy của tù nhân nên hoảng sợ bỏ chạy. Thế là một số cán bộ cơ sở đã đứng lên phá ngục kịp thời và lại vị trí chiến đấu của mình.

Chủ trương của Đảng ta bấy giờ là "huyện giải phóng huyện, xã giải phóng xã". Chiều 20.4.1975, lực lượng du kích mặt nội ô và một số thanh niên cơ sở được thành lập một đội tự vệ, trang bị vũ khí lấy được của tàn quân do đồng chí Trương Văn Tôn và đồng chí Nguyễn Ngọc Mỹ phụ trách với phương án phối hợp các lực lượng huyện và chủ lực khi tiến công thị xã.

Các địa bàn ta đã bố trí khá chặt chẽ từng nhóm tự vệ để tham gia. Khu nội ô có các anh Võ Thành Đô, Nguyễn Tuấn, Nguyễn Công Luận, Nguyễn Trọng Anh, Trần Quyết Thắng...; khu Phước Lộc có các anh Nguyễn Đắc Minh, Trần Hồng Thanh, Trần Xuân Phương, Huỳnh Xây... cùng một số anh em cơ sở vượt ngục về phối hợp hành động.

Ở các cơ sở có phương tiện phục vụ sinh hoạt nhân dân, ta kịp thời vận động và liên hệ đảm nhận nhiệm vụ bảo vệ. Nhà máy nước có ông Huỳnh Văn Búp ; nhà máy điện có ông Nguyễn Văn Hanh... là những cán bộ kháng chiến cũ, hưởng ứng tham gia chuẩn cuộc nổi dậy.

Đồng chí Phan Thị Xuân Lan từ Tân Thuận trở về, chị Nguyễn Thị Lành (cơ sở Tân Lý) cùng với cơ sở nội ô vận động chị em phụ nữ có gia đình, thân nhân tham gia cách mạng may cờ Tổ quốc, cờ Mặt trận cho kịp bước phát triển của chiến dịch. Trước đây địch quản lý rất chặt chẽ vải có màu xanh, vàng, đỏ để ngăn chặn đưa ra ngoài trong chiến dịch "chôm lên cấm cờ" của ta. Nay ta phải huy động may cờ cất lượm, nhưng lúc này dưới con mắt của những tên mật vụ, chỉ điểm đành làm ngơ như chấp nhận một tình trạng công khai.

Ngày 21.4.1975 bộ đội địa phương đã đánh chiếm Đồng Hà và Láng Gòn. Một lực lượng áp sát sân bay và pháo kích phá hủy 1 máy bay vận tải làm tê liệt đường bay. Mọi phía mọi hướng, tàn quân từ chi khu Hàm Tân, các cứ điểm xung quanh tỉnh lỵ rút chạy hỗn loạn.

Chiều 22.4.1975, Bộ chỉ huy Tiểu khu Bình Tuy hoàn toàn không còn liên lạc được với các chi khu, đơn vị trong tỉnh. Lúc này thị đội Lagi và đội Biệt động làm nhiệm vụ trực tiếp hướng dẫn chủ lực vào tấn công trung tâm thị xã. Các đội công tác phối hợp, hỗ trợ các mũi tiến công được chia ra :

- Mũi Phước Thiện, Phước Thuận do đồng chí Trần Cư làm đội trưởng.
- Mũi mảng Nam thị xã (thuộc Sơn Mỹ) do đồng chí Lương Văn Tình chỉ huy.

- Mũi Láng Gòn do đồng chí Hà Giỏi làm đội trưởng.
- Mũi Phước Thành do đồng chí Nguyễn Thanh Thọ (tự Thọ già) phụ trách.
- Mũi Phước Thọ, Phước Lộc do đồng chí Nguyễn Ngọc Hiếu chỉ huy cùng các cơ sở tại chỗ với lực lượng tự vệ vừa hình thành.

Chiều ngày 22.4.1975, hai tiểu đoàn thuộc trung đoàn 812, trung đoàn bộ binh và đại đội xe tăng T.54, đại đội pháo của cánh quân Duyên Hải (Quân đoàn 2) cùng với lực lượng địa phương tỉnh, ta hợp đồng tấn công khu vực Láng Gòn và sân bay. Ở đây, lực lượng tiến công chia làm 2 hướng : một hướng thọc sâu vào Tòa hành chánh và Bộ chỉ huy Tiểu khu tỉnh và một hướng tiến thẳng xuống thị xã Lagi.

Khoảng 20 giờ ngày 22.4.1975 bọn đầu não bộ máy nguy quân, nguy quyền tỉnh Bình Tuy có một số đã tháo chạy về hướng cửa biển Lagi và đòi dương Tân Long. Tại Lagi, trụ sở xã Phước Hội, phân chi khu, cuộc Cảnh sát chỉ còn vài tên lai vãng, chần chờ. Sau đó thì nhiều chuyến xe nhà binh chở đầy lính nguy từ Tiểu khu, Trung tâm yểm trợ tiếp vận nối đuôi nhau chạy xuống Lagi. Vừa hốt hoảng vừa nổi loạn chúng đã bắn bừa bãi vào các nơi nghi ngờ có quân Giải phóng. Ở bãi biển Đồi Dương, Hồ Tôm, cảnh tượng tàn quân hoảng sợ, cởi bỏ quân trang, vũ khí tìm đường thoát thân bày ra hỗn độn. Nhiều tiếng súng, lựu đạn do chúng diệt nhau để cướp thuyền, giành tàu gậy biết bao chết chóc thảm thiết, kinh hoàng. Tên tỉnh trưởng cùng vài sĩ quan thân cận bí mật liên lạc bằng tín hiệu để có được máy bay trực thăng hạ xuống cánh đồng ở cua Ly Ly (Tân Thiện) lạng lẹ trốn đi. Đại đội 88 sau khi tập kích ở Động Đền tiếp tục lao về thị xã Lagi và bắt liên lạc được mũi tiến công của lực lượng chủ lực

đang có mặt. Mũi xe tăng của lực lượng chủ lực trên đường giải phóng Lagi gặp phải sự kháng cự của tàn quân tại của Ly Ly và đồn Cảnh sát (Lagi) nhưng đều bị ta diệt gọn.

Đúng 23 giờ ngày 22.4.1975, quân ta đã tràn vào và hoàn toàn làm chủ thị xã Lagi cùng lúc mũi tiến công chiếm được Tòa hành chính tỉnh Bình Tuy.

Ngày 23.4.1975, cờ Giải phóng, cờ Tổ quốc tung bay trên bầu trời thị xã Lagi, đánh dấu giờ phút lịch sử thiêng liêng trong cuộc đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc và quê hương đạt đến đỉnh cao thắng lợi.

LẠI VỤ TRƯỞNG TRUNG HỌC BÌNH TUY
 Như Dân Sáng đã loan tin trước đây về tình trạng
 bi đát tại trường Trung học Bình Tuy anh hướng dẫn
 trong hơn gần 2.000 học sinh, nhất là trong thời gian thi cử
 cuối năm. Họ quả của tình trạng trên do thành đồng những
 làm của ông Hiệu trưởng Vũ Văn Bình cũng ông Giám học

Đến khi ở đây, bộ Ai học
 của học sinh Trung học Bình
 Tuy vào được thành bình. Ủy
 là sinh hoạt đáng kể do những
 La gì, bộ mặt thật
 của Bình Tuy
 La gì là của một thị trấn cũ
 rất ních tình là
 ở trong
 hiêm
 hợp
 của
 La G
 bộ
 giúp
 chuyên
 một ph
 thành p
 Phước L
 Công b
 khu địa cư sống đồng n
 xã hội và từ "xã nước
 - là

Được thành lập (1)
 báo chưa đủ khả năng
 phổ - hưng phát học
 h và văn p. v. v. v. v.
 lập tại cũng do một
 nhiệm của ông công
 được biết số lượng
 Bình Tuy này cái bất
 chiếm một tỷ lệ kh
 các nơi khác.

Đến khi ở đây, bộ Ai học
 của học sinh Trung học Bình
 Tuy vào được thành bình. Ủy
 là sinh hoạt đáng kể do những
 La gì, bộ mặt thật
 của Bình Tuy
 La gì là của một thị trấn cũ
 rất ních tình là
 ở trong
 hiêm
 hợp
 của
 La G
 bộ
 giúp
 chuyên
 một ph
 thành p
 Phước L
 Công b
 khu địa cư sống đồng n
 xã hội và từ "xã nước
 - là

Được thành lập (1)
 báo chưa đủ khả năng
 phổ - hưng phát học
 h và văn p. v. v. v. v.
 lập tại cũng do một
 nhiệm của ông công
 được biết số lượng
 Bình Tuy này cái bất
 chiếm một tỷ lệ kh
 các nơi khác.

Được thành lập (1)
 báo chưa đủ khả năng
 phổ - hưng phát học
 h và văn p. v. v. v. v.
 lập tại cũng do một
 nhiệm của ông công
 được biết số lượng
 Bình Tuy này cái bất
 chiếm một tỷ lệ kh
 các nơi khác.

TỰ THIÊU ĐỀ CẦU NGUYỆN ĐẤT NƯỚC SỚM HÒA BÌNH

Đại Đức trụ trì chùa Bửu Hùng, Bình Tuy
 TIẾP THEO.
 Đồng bào ngư phủ báo động
BÌNH TUY
TẠI PHIỆT AN MINH XÂM PHẠM
ĐẾN THỜ LINH CHUẨN
 Đám rước Phật đản của địa phương. Thị sự được cử công là...
 chưa từ bỏ. An ninh vì đã là của...
 chắc chắn học với người đại diện...
 đã công ty Shell sau họ tiếp...
 bằng mọi cách hy vọng...
 pháp để lập cơ sở. Được

HỌC TẬP
SCU THÉ
 ★ PHÉ BÌNH BÌNH TUY KÈU THIÊU NHÀ
 Sáng ngày 15-9-74 vừa qua
 Tỉnh Giáo Hội Phật Giáo VNNT
 Bình Tuy đã triệu tập trên 100
 của bộ PG các cấp tại địa phương.
 cách hồ Lạc-ê chứng hạ cây số.
 Một hôm dân có đưa lưng về ngàn
 mình giữa một biển nước không
 sóng nước. Hòa đảo nhỏ kia có
 cái tên gọi nghe thật ngọt ngào
 nhưng mang một vẻ kỳ bí vô
 cùng. Đứng ở bờ sông thị trấn
 tôi có thể nhìn thấy hồ này được
 phủ với những cây xanh, thềm
 đá và khi cơn thủy triều dâng
 xuống lạc đặc những mảnh đá con
 lẻ lỏm ẩn hiện lo mờ dưới làn
 đảo thẳng dọc bờ đang tựa
 mình trên mặt nước biển xanh.

Sự phân mộ của đồng bào
 Tháng 6 năm 1963 (BT/HCQT)
 ngày 11.6.73 và tháng 6 năm 1963
 BT/HCQT ngày 7.9.73 của Thủ
 Hành Chính Bình Tuy đã làm sao
 xếp, không bằng đến đời sống
 của 26 gia đình đồng

CHE CHƠ CHO THAM NHỮNG NÊN HẠI NGƯỜI NHIỀU GIAO DÂN HỢP MỊT TINH ĐỒI ĐIỀU TRA CÁI CHẾT OAN ƯC
 Một biên bản trách nhiệm cái chết của...
 lập giữa các ông Tỉnh...
 thân nhân nạn nhân.
 Quang ảnh buổi mít tinh với thị hải nạn nhân Hồ...
 ảnh đặc biệt của BT

BÌNH TUY
Đền) đánh dân có thương tích
Phước Lộc, thí điểm trong tỉnh trạng
 (TIẾP THEO)
 Bình Tuy còn có cái đặc điểm mà mọi người đã sống và tìm hiểu sẽ thấy rõ vai trò kẻ quan trọng của 2 giáo hội Công giáo và Phật giáo tại địa phương có ảnh hưởng và chi phối đến tập quán đời sống và sinh hoạt quần chúng.
 Căn đây như tập tịch chuẩn bị cho lễ tế mới trong cùng một địa phương đang có những cái dở cấu, rộng, bằng 1 vài tờ chức hằm 2000 người hơn các lý.
 Trong những ngày gần đây, Bình Tuy mang như sự kết tinh của chủ nghĩa...
 lập giữa các ông Tỉnh...
 thân nhân nạn nhân.
 Quang ảnh buổi mít tinh với thị hải nạn nhân Hồ...
 ảnh đặc biệt của BT

Những bài báo viết về phong trào đấu tranh quần chúng đòi quyền dân sinh dân chủ dưới thời kỳ Mỹ - Ngụy tại Lagi



Mũi Đá - Từ nơi này các đội công tác tiến vào nội ô Lagi trong thời kỳ chống Mỹ.

[Faint, illegible text from a newspaper or document, visible through the paper and partially obscured by the dark object.]

Ý NGHĨA THẮNG LỢI CỦA PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG Ở LAGI TRONG THỜI KỲ CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC

Với truyền thống yêu nước, yêu quê hương nồng nàn, nhân dân Lagi có quyền tự hào về quá trình cống hiến trong sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp và đạt đến thắng lợi vẻ vang. Vừa trải qua chặng đường 9 năm gian khổ, lại tiếp tục sứ mệnh lịch sử, nhân dân ta phải đương đầu đấu tranh với đế quốc Mỹ, kẻ thù xâm lược mới.

Kể từ lúc chế độ tay sai của Mỹ tiến hành Chủ nghĩa thực dân kiểu mới bắt đầu đặt chân lên vùng đất Hàm Tân mà Lagi là nơi nhận chịu biết bao nỗi đau thương và mất mát. Nhưng suốt thời kỳ 21 năm chống Mỹ, nhân dân Lagi phát huy đến đỉnh cao lòng yêu nước gắn liền với niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Có những lúc phong ba bão táp giữa vòng vây của địch vẫn chắt chiu nuôi dưỡng phong trào, vẫn bền lòng thủy chung với cách mạng, tin tưởng vào thắng lợi tất yếu cuối cùng "toàn thắng ắt về ta".

Dưới con mắt của kẻ xâm lược, Lagi là tiên tiêu của một địa bàn chiến lược, một căn cứ kháng chiến có ảnh hưởng quan trọng về nhiều mặt đối với toàn vùng. Do vậy ngay từ đầu, Mỹ-Diệm đã ra sức dim phong trào cách mạng ở Lagi vào máu lửa để mở đường thực hiện chiến dịch "Tố Cộng" rồi "Bình Định"..., tiến hành ý đồ đánh bật tiềm lực kháng chiến của địa phương.

Sự ngiệt ngã của lịch sử, Lagi lại là nơi có bộ máy chỉ huy ngụy quyền với vị trí trung tâm của tỉnh, điểm khởi động triển khai những âm mưu có hệ thống nhằm tiêu diệt

nguyện vọng độc lập, tự do chính đáng của nhân dân. Cũng chính từ đó đã tạo nên động lực thúc đẩy phong trào đấu tranh quyết liệt sống còn vì quyền dân sinh dân chủ diễn ra sôi nổi ở đây.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Lagi trong từng thời kỳ với tinh thần cảnh giác cách mạng và tình cảm dân tộc sâu sắc được phát huy nên dù địch có âm mưu phân hóa xã hội bằng thủ đoạn khai thác đặc thù địa phương, bằng dị biệt tín ngưỡng, chúng đều thất bại.

Sự phân bố dân cư sau ngày lập lại hòa bình năm 1954, hàng vạn đồng bào di cư Thiên chúa giáo tại Lagi và các xã lân cận, song song với chiến dịch tố Cộng, ly khai Cộng sản mà địch đã thực hiện là những âm mưu thâm độc nhất nhằm xói mòn truyền thống tự nghĩa và ý chí sắt đá của nhân dân địa phương. Nhân dân Lagi vững vàng một khối thống nhất bằng hành động cho lẽ phải là niềm tin vào cách mạng, vượt lên những thử thách, gian nan.

Tương chừng như bể tắc, đó là thời kỳ 1954-1959, địch đàn áp, khủng bố dã man, đánh sâu vào tình cảm gia đình, người thân có quan hệ kháng chiến ; thời kỳ 1968-1969 cơ sở nội ô bị bao vây cắt với lực lượng bên ngoài, khó khăn dồn dập ; thời kỳ 1973-1974, dù dấy chết nhưng địch vẫn hung hăng, tương quan lực lượng giữa ta và địch còn chênh lệch đã gây cho ta những tổn thất đau lòng.. Nhưng cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Sức mạnh của quần chúng bao giờ cũng là sức mạnh tổng hợp của nhiều mặt đấu tranh. Gần với sự lãnh đạo của Huyện ủy Hàm Tân lúc bấy giờ và trực tiếp chỉ đạo phong trào của thị ủy Lagi, nhân dân Lagi sáng tạo ra nhiều cách đánh, nhiều vận dụng linh hoạt và bằng bạo lực cách mạng để giành thắng lợi. Khởi đầu từ tấm lòng, niềm tin để về với cách mạng ; từ những tâm huyết,

phần uất bị áp bức để tiến lên phong trào ; từ thế đứng âm thầm chịu đựng chuyển lên bước tiến công dữ dội. Có thể khắc họa phong trào quần chúng trong đấu tranh chính trị và phát động các cuộc nổi dậy vũ trang, đột kích diệt ác ở Lagi qua 21 năm chống Mỹ mang những đặc điểm tuyệt vời như thế.

Có lúc, như đầu năm 1974, lực lượng của bộ máy quân sự và hành chính ngụy quyền trên 2.000 người với nhiều cứ điểm, đồn bót, trang bị tối tân tràn ngập ở đây, trong lúc đó ta chỉ còn 28 cơ sở lại mất liên lạc bên ngoài, phải chắt chiu từng tấm lòng tận nghĩa với quê hương dân tộc. Sức ép của địch đến mức nặng nề, căng thẳng nhưng với tinh thần dũng cảm và được sự lãnh đạo của Đảng ta vận dụng đúng đắn các Nghị quyết, chủ trương của huyện, của tỉnh nên sớm khắc phục, vượt lên.

Từ cuộc đấu tranh chính trị với địch về vụ thầy giáo Thanh hồi cuối năm 1954 đến lần xuống đường công khai chống Mỹ (9.1970) và các hình thức đấu tranh chống đàn áp, chống bắt lính, chống tham nhũng, đòi dân sinh dân chủ của nhân dân Lagi là điển hình trong vận dụng quy luật và phương pháp khởi nghĩa quần chúng rất chặt chẽ.

Thật vậy, trong giai đoạn chiến tranh đặc biệt, đi đôi với những đòn tiến công của lực lượng vũ trang bên ngoài, quần chúng cách mạng ở Lagi đã tạo ra áp lực chính trị hỗ trợ cho các đợt phá ấp bung ra, cầm chân lực lượng địch, mở rộng địa bàn giải phóng của huyện.

Có thể coi đây là sự phối hợp tuyệt đẹp với phương châm 2 chân 3 mũi làm cho địch bị động, lúng túng, hạn chế rất lớn đến sức đánh phá của địch.

Trong quá trình xây dựng lực lượng cơ sở và phát động

đấu tranh chính trị với địch, Đảng và nhân dân Lagi đã dựa trên cơ sở ĐOÀN KẾT, TỰ LỰC và QUYẾT THẮNG. Tiên phong trong phong trào cách mạng quần chúng ở đây phải kể đến những đảng viên, cán bộ, chiến sĩ, cơ sở cốt cán và nhân dân đã từng tôi luyện qua 9 năm chống Pháp, sắt son niềm tin cách mạng. Những bà mẹ kiên cường, những chị em phụ nữ dám hy sinh đã đứng vững ở vị trí mũi nhọn, làm trung tâm cho lực lượng quần chúng ngay giữa sào huyệt của địch.

Đặc thù của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vừa qua ở địa phương, nhân dân ta đã thể hiện tấm lòng và ý chí đấu tranh một cách toàn diện. Ngay trong nhiều gia đình có con em bị cưỡng ép đi lính hoặc do hoàn cảnh phải làm việc cho chế độ Sài Gòn, kể cả đồng bào người Hoa cũng có cả thân nhân trực tiếp đóng góp sức người, sức của cống hiến cho sự nghiệp giải phóng quê hương, dân tộc.

Không ít những bài học kinh nghiệm về xây dựng thực lực chính trị, đảng bộ Lagi sáng suốt trong chỉ đạo tổ chức binh vận bằng tác động gây ý thức giác ngộ cách mạng, bằng tình cảm dân tộc trong sáng. Phong trào thanh niên, học sinh được nâng lên vai trò xung yếu cho các cuộc đấu tranh chính trị và lực lượng vũ trang. Bản chất chính trị của kẻ thù là gây chia rẽ đoàn kết dân tộc, chia rẽ tôn giáo, địa phương như một công cụ đặc lực mà Đảng ta đã chặn đứng bằng sức thuyết phục qua đường lối, chủ trương của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc vì thống nhất, độc lập, tự do...

Thực tiễn phong trào đấu tranh cách mạng ở Lagi cho thấy phải đứng trên quan điểm cách mạng của quần chúng để hiểu bạo lực cách mạng cần được kết hợp 2 lực lượng chính trị và quân sự. Đảng bộ Lagi không ngừng xây dựng

lực lượng chính trị để xây dựng lực lượng vũ trang.

Ý nghĩa thắng lợi đã được khẳng định. Thế hệ hôm nay và mai sau phải trân trọng ghi sâu sự cống hiến lớn lao của các tầng lớp nhân dân với tinh thần quả cảm hy sinh vốn có của truyền thống dân tộc, một lòng tin vào đường lối của Đảng và tư tưởng cách mạng vĩ đại của HỒ CHỦ TỊCH, đã góp phần cùng với cả nước tạo nên những chiến công vẻ vang trong sự nghiệp giải phóng dân tộc đầy gian khổ nhưng rất đổi tự hào.

KẾT LUẬN

Lagi, một địa danh lâu đời của huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận ngày nay. Từ buổi bình minh của lịch sử mở đất, lập làng cho đến khi trải qua chặng đường gian khổ đấu tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nhân dân địa phương không ngừng nung nấu ý chí bất khuất và rất đổi tự hào với truyền thống vẻ vang của dân tộc.

Với vị trí địa lý và tiềm năng kinh tế phong phú, Lagi trở thành địa bàn chiến lược của các thời kỳ lịch sử chiến tranh giải phóng, đóng góp tích cực sức người, sức của vào sự nghiệp kháng chiến chống ngoại xâm. Lịch sử cách mạng đã ghi nhận bao lớp người đã ngã xuống trên mảnh đất quê hương và kế tục đứng lên cùng cả nước đấu tranh với kẻ thù vì mục tiêu độc lập, tự do. Năm tháng ấy đã hòa nhập và làm nên bản anh hùng ca vô cùng bất tuyệt.

Trong khí thế của các cao trào đấu tranh đòi độc lập, người dân Lagi cảm thấy rưng rục niềm tin khi nhận ra tín hiệu về sự chuyển mình của đất nước và sức tác động của tổ chức Đảng Cộng Sản ở Tam Tân ra đời. Một vùng dân cư qua những năm dài đắm chìm trong nghèo đói của xã hội phong kiến, thực dân bắt gặp tia sáng cho lòng khao khát đổi thay cuộc sống.

Bởi thế, khi ngọn cờ khởi nghĩa của Đảng ta được giương lên thì nhân dân một lòng quyết xả thân đi theo con đường cách mạng. Trận đánh Đồi Dương bất Tây nhảy dù mang ý nghĩa cuộc thử lửa ban đầu và tiến tới giành chính quyền về tay nhân dân diễn ra nhanh chóng. Cũng từ đây, hành trang của nhân dân Lagi đi vào cuộc kháng chiến chống Pháp là niềm tin và lòng căm thù sâu sắc giặc ngoại xâm. Thực hiện

chủ trương "tiêu thổ kháng chiến", nhân dân ta đã tự tay mình thiêu hủy, gỡ phá nhà cửa, vườn tược để tản cư vào rừng sâu, chấp nhận khó khăn, thiếu thốn. Đòn bót giặc dựng lên, ta chế ngự chúng bằng thể trận du kích và tinh thần chiến đấu ngoan cường. Lagi là một trong số ít cứ điểm quân sự của Pháp phải rút lui sớm nhất vào năm 1949, tạo ra vùng căn cứ địa kháng chiến rộng lớn phía nam của tỉnh Bình Thuận lúc bấy giờ.

Trong cuộc sống bưng biên với vô vàn gian khổ, nhân dân Lagi tự lực cánh sinh, nhường cơm xẻ áo để phục vụ chiến trường cho đến ngày toàn thắng.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp củng cố thêm lòng tin của nhân dân vào sự sáng suốt của Đảng ta trong các chủ trương, chính sách và đường lối lãnh đạo của từng thời kỳ lịch sử. Nhờ thế khi bước vào cuộc chiến đấu mới vô cùng khó khăn, phức tạp trước một kẻ thù nguy hiểm - đế quốc Mỹ ; nhân dân ta chứng tỏ được bản lĩnh và ý chí mạnh mẽ ngay từ những ngày đầu giữa vòng kềm tỏa của địch. Khi bộ máy chính quyền Mỹ - nguy thiết lập trên địa bàn Lagi thì cũng từ đây chiếc nôi cách mạng bắt đầu hơi ấm của phong trào đấu tranh quần chúng sôi nổi và thực sự góp phần công sức vào sự nghiệp giải phóng quê hương.

Chặng đường 21 năm khởi đi từ tháng 10.1954 đến tháng 4.1975 đối với nhân dân Lagi là cả một quá trình đấu tranh cách mạng liên tục, dù có những lúc thăng trầm, tổn thất nhưng đã để lại nhiều kinh nghiệm quý báu, biểu lộ giá trị tinh thần hy sinh cao đẹp, truyền thống yêu nước nồng nàn và một lòng trung thành với Đảng.

Nếu cuộc kháng chiến Pháp là thời kỳ nhân dân ta tỏ rõ

thái độ căm thù giặc ngoại xâm, đứng vào thế trận tiến công quyết liệt thì những năm tháng chống Mỹ, trong bối cảnh xã hội khá đặc biệt ở một địa bàn đô thị, ta đã thực hiện linh hoạt sách lược của Đảng bộ địa phương rất sinh động và hiệu quả cao. Song song với việc phát triển cơ sở cách mạng, phong trào quần chúng công khai đấu tranh với địch đòi quyền dân sinh dân chủ, cung cấp cho chiến trường lớn những người con ưu tú, những tấm áo, cân gạo... chứa chan tình cảm cách mạng.

Qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ ở địa phương, nhân dân ta có thể khẳng định những nguyên nhân chủ yếu của thắng lợi đó là :

1) Ảnh hưởng của các phong trào yêu nước và vai trò lãnh đạo của Đảng :

Trước những diễn biến của từng thời kỳ, Đảng ta đã đánh thức được truyền thống yêu nước của các tầng lớp nhân dân, kịp thời đề ra những mục tiêu cụ thể, phù hợp với khát vọng cuộc sống ấm no, tự do, độc lập... Sự kiện tổ chức Cộng Sản ở Tam Tân có ý nghĩa dự báo về một thời kỳ mới, đòi hỏi lực lượng quần chúng nổi dậy, tạo ra cao trào cách mạng rộng lớn. Cuộc khởi nghĩa Cách Mạng Tháng Tám ở địa phương với những nét độc đáo xuất phát bởi tinh thần giác ngộ quần chúng được nâng lên.

Đi vào cuộc kháng chiến chống Pháp, bắt đầu bằng chủ trương "tiêu thổ kháng chiến", nhân dân Lagi đã thực hiện triệt để lời kêu gọi của Đảng và Hồ Chủ tịch. Càng gian khổ, thử thách càng khẳng định niềm tin tưởng và ý chí bất khuất của nhân dân. Chín năm kháng chiến đầy biến động nhưng lý tưởng cuộc chiến đấu cho quê hương, dân tộc của nhân dân không những được phát huy cao mà còn biểu hiện

qua những hành động cách mạng hết sức sôi động.

Có thời kỳ tưởng như bế tắc nhưng phong trào cách mạng ở Lagi trong kháng chiến chống Mỹ cũng được gây dựng và phát triển ngay trên địa bàn địch chiếm đóng. Nhiều cán bộ, đồng bào bị tù đày, tra tấn vẫn giữ vững lập trường và khí tiết cách mạng cao cả. Có nhiều gia đình, tất cả đều lao vào các hoạt động cách mạng bất chấp hiểm nguy. Vừa nghe tin con hy sinh ở chiến trường lại tiếp tục tiễn đưa người con khác lên đường ra trận. Những bà mẹ, những người vợ... âm thầm chịu đựng sự mất mát, hạnh phúc riêng tư để ước mơ ngày giải phóng quê hương sớm thành hiện thực. Thời gian đã khắc họa khá đầy đủ tấm lòng bao la của nhân dân Lagi đối với Đảng hết sức nồng nàn.

2) Tinh thần đoàn kết chiến đấu được phát huy mạnh mẽ :

Vũ khí đặc lực của kẻ thù trong chiến tranh xâm lược là khai thác sự phân hóa tinh cảm dân tộc, tình trạng kỳ thị tín ngưỡng, địa phương... nhằm chi phối sức mạnh quần chúng.

Khi chiếm đóng Lagi, Pháp có sách lược "chia để trị", chiêu dụ những người khá giả, hương chức ở lại làm việc với chúng nhưng dòng người tản cư vào các khu rừng căn cứ có sức cuốn hút mãnh liệt dù trước mắt là gian khổ, hiểm nguy.

Dưới thời kỳ Mỹ - ngụy, âm mưu chia rẽ của chúng càng thâm độc hơn. Với thủ đoạn cưỡng bức nhân dân ly khai Cộng sản, tổ Cộng và tạo ra sự phân biệt kỳ thị giữa các thành phố và dân cư, địa phương, tôn giáo... Chúng đã thành công ở một số vụ kích động những phần tử chống Cộng, những xung đột trong nhân dân. Nhưng với truyền thống đoàn kết dân tộc và có kinh nghiệm trong đấu tranh với kẻ

thù, nhân dân Lagi đã thực hiện đúng đắn sự chỉ đạo của Đảng làm thất bại những âm mưu của địch.

Những cuộc đấu tranh quần chúng đòi quyền dân sinh dân chủ, chống tham nhũng, tranh thủ hòa bình... cũng như những lớp trai trẻ thoát ly tham gia cách mạng, những đồng bào, đồng chí ngã xuống trên mảnh đất này vẫn là những người con trung hiếu của mọi miền đất nước. Điều đó cho thấy, Đảng ta là người tổ chức, tập hợp được sức mạnh đoàn kết với mọi tầng lớp nhân dân. Hồ Chủ tịch cũng đã từng nhắc nhở :

"Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết

Thành công, thành công, đại thành công".

Tư tưởng đó đã cổ vũ nhân dân ta vượt qua những thử thách tiến lên giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác.

3) Truyền thống yêu nước, yêu quê hương là nguồn sức mạnh trong quá trình đấu tranh quyết liệt :

Không có tình cảm nào sâu đậm hơn tình yêu đất nước, quê hương. Truyền thống đó chính là sức mạnh đích thực thúc đẩy nhân dân ta đứng lên giành lấy chính quyền, đấu tranh cách mạng vì độc lập, tự do.

Trước năm 1945, khi các cao trào cách mạng yêu nước trong tỉnh lên cao, nhân dân Lagi cũng sớm chuyển mình để chuẩn bị thế đứng đón nhận thời cơ mới. Chiến công đầu diễn ra ở Đồi Dương biểu thị cao độ tinh thần dũng cảm của nhân dân lao động. Với tay không, nhân dân ta chuyển lên thế chủ động, áp đảo kẻ thù không riêng cho ngày khởi nghĩa Cách Mạng Tháng Tám mà tinh thần đó còn lặp lại ở nhiều hoàn cảnh khác nhau trong hai cuộc kháng chiến ở địa phương. Tính triệt để trong việc thực hiện chủ trương "vườn

không nhà trống, bát hợp tác với địch, tuần lễ vàng, hũ gạo nuôi quân..." và trong những cuộc đấu tranh chính trị dưới thời kỳ chống Mỹ, lịch sử đã xác nhận giá trị truyền thống cao quý đó của đồng bào, chiến sĩ địa phương.

Mỗi thời kỳ lịch sử mang những dấu ấn rất đặc trưng, nhưng bất cứ ở vào hoàn cảnh nào, nhân dân Lagi vẫn thực hiện đầy đủ sứ mệnh thiêng liêng mà cả dân tộc đang gánh vác, thể hiện tư tưởng nhất quán, vận dụng đúng đắn sự chỉ đạo của Đảng.

Giờ đây, nhìn lại chặng đường đấu tranh cách mạng vẻ vang, Đảng bộ và nhân dân Lagi vô cùng tự hào, khẳng định niềm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Hồ Chủ tịch đã định hướng cuộc hành trình đầy thử thách đi đến đỉnh cao thắng lợi. Quê hương ta hôm nay đang sống trong bầu không khí Tổ quốc độc lập, tự do và khí thế xây dựng đất nước theo con đường Xã hội chủ nghĩa. Sự phát triển trên các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội... mang sức sống mãnh liệt và hứa hẹn một tương lai giàu đẹp hơn.

"Uống nước nhớ nguồn" là đạo lý thủy chung của dân tộc. Với niềm tự hào, trân trọng; nhân dân ta đời đời nhớ ơn công lao to lớn của các anh hùng liệt sĩ, đồng bào, đồng chí đã ngã xuống, thấm máu trên mảnh đất này, góp phần làm sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Vẻ vang thay những trái tim đầy nhiệt huyết và lòng quả cảm hy sinh của các thế hệ đã ghi đậm nét son trên trang sử truyền thống quê hương để Lagi mãi mãi xứng với một vùng đất hào hùng và tiềm tàng sinh lực mới.

không nhà nước, chỉ dựa vào một số người, một số
nhóm người... và trong những cuộc đời trước chúng ta đã
thời kỳ chống Mỹ, hiện tại là các nhà tư tưởng không
có qui định của Đảng, cũng là tư tưởng.

Một thời kỳ lịch sử mang những dấu ấn rất đặc trưng
nhưng lại có ý vào hoàn cảnh nào, nhân dân ta lại vẫn thực
hiện đây là sự nhận thức lý luận mà cả dân tộc đang phấn
vác, thể hiện tư tưởng nhất quán, vận dụng sáng tạo và linh
đạo của Đảng.

Chỉ đây, như là chúng ta đang đi trên con đường
vươn mình về phía dân tộc và công nghiệp hiện đại
như là chúng ta sẽ làm cho con người và là Chủ tịch Hồ
chí Minh chúng ta đang phấn đấu để thực hiện được
thành tựu. Các bước đi của chúng ta đang trong tình hình
khả thi được thực hiện, tự do và bình đẳng giữa các dân tộc
con người và hội nhập... PHỤ LỤC
tổ chức và hội... Đảng ta đang phấn đấu để thực hiện
một tương lai tươi sáng hơn.

"Đảng nước nhà chúng ta là đạo lý thực chứng của dân
tộc Việt Nam tự hào, trên thực tế, nhân dân ta đã đi một con
đường lao động của anh hùng liệt sĩ, đồng bào, đồng chí
đã xây dựng, hiện nay trên mảnh đất này, góp phần làm
sáng ngời cho nghĩa anh hùng cách mạng.

Về đây đây chúng ta đi tìm hiểu một chút về công
độc cảm bị tình cảm của thế hệ đi ghi dấu một con người
trong sự trường thành và hướng đi là một con người mới
một công dân hàng đầu trong tương lai tươi sáng.

VÀI MẸT VỀ LẠI TRONG THỜI KỶ XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN

Kể từ sau ngày giải phóng thì miền Bắc là trung tâm kinh tế - văn hóa của huyện Hòa Sơn.

Với đời sống xã hội phát triển do kinh tế nhiều mặt được cải thiện và tăng thu của chế độ cũ để lại nhưng nhân dân lại đã sớm khắc phục, từng bước ổn định đời sống.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện Hòa Sơn, nhân dân lại phát huy truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm vào công cuộc xây dựng kinh tế, công nghệ an ninh quốc phòng trong giai đoạn cách mạng mới. Đó là con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa.

1975 - 1982, công trường 17 năm qua, lại đã tạo ra cho sự chuyển biến ít lớn từ những kinh nghiệm, học hỏi của dân. Thế mạnh về hải sản từ thành phố kinh tế của địa phương, khai thác nhiều loại hải sản khác nhau và đã đang

Những tồn tại lớn trong đời sống xã hội và những vấn đề thực tế khác nhau có ảnh hưởng đến việc thực hiện chủ trương cải tạo quan hệ sản xuất vùng miền trước đây. Hàng loạt cơ sở chuyên về sản lượng khai thác có học bị giảm sút nhất là từ năm 1977-1981. Số lượng cho thuyền năm 1978 có 380 chiếc với công suất 6.250 CV đến năm 1981 chỉ còn 314 chiếc với công suất 4.800 CV. Nhưng khi được nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI tại sáng kiến của chủ trương, chính sách kinh tế của Đảng bộ tỉnh và huyện, kịp thời chấn chỉnh những bất hợp lý trong cơ cấu. Nhờ đó tình hình sản xuất nghề cá được khởi phục và đến nay tại tỉnh lại có 610 thuyền máy với công suất 20.880 CV, đạt sản

VÀI NÉT VỀ LAGI TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Kể từ sau ngày giải phóng, thị trấn Lagi là trung tâm kinh tế - văn hóa của huyện Hàm Tân.

Với bối cảnh xã hội phức tạp do gánh chịu nhiều hậu quả chiến tranh và tàn dư của chế độ cũ để lại nhưng nhân dân Lagi đã sớm khắc phục, từng bước ổn định đời sống.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện Hàm Tân, nhân dân Lagi phát huy truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm vào công cuộc xây dựng kinh tế, củng cố an ninh quốc phòng trong giai đoạn cách mạng mới. Đó là con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa.

1975 - 1992, chặng đường 17 năm qua, Lagi đã tạo đà cho sự chuyển biến đi lên từ những khó khăn, hạn chế ban đầu. Thế mạnh về hải sản trở thành mũi nhọn kinh tế của địa phương, khơi dậy nhiều hoạt động khác phong phú và đa dạng.

Những tồn tại lớn trong đời sống xã hội và những yếu tố thực tế khách quan có ảnh hưởng đến việc thực hiện chủ trương cải tạo quan hệ sản xuất vùng biển trước đây. Năng lực ghe thuyền và sản lượng khai thác có lúc bị giảm sút, nhất là thời kỳ 1977-1981. Số lượng ghe thuyền năm 1976 có 389 chiếc với công suất 6.250 CV đến năm 1981 chỉ còn 274 chiếc với công suất 4.808 CV. Nhưng khi được nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI soi sáng bằng các chủ trương, chính sách kinh tế của Đảng bộ tỉnh và huyện, kịp thời chấn chỉnh những bất hợp lý trong cải tạo. Nhờ đó tình hình sản xuất nghề cá được khôi phục và đến nay thị trấn Lagi có 619 thuyền máy với công suất 20.690 CV, đạt sản

lượng đánh bắt hàng năm từ 14 đến 18 ngàn tấn hải sản. Sự thay đổi về phương thức tổ chức, quản lý phù hợp với chính sách kinh tế mới đã thúc đẩy năng lực sản xuất nghề cá phát triển.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Lagi còn chịu sự giới hạn về đất đai và lực lượng lao động nhưng với đức tính cần cù, chịu đựng gian khổ, nhân dân đã tạo được sự chuyển biến, đặc biệt từ khi thực hiện cơ chế khoán 10 đưa sản lượng lương thực từ 667 tấn của năm 1976 tăng lên 1.184 tấn vào năm 1991. Năng suất lúa bình quân đạt 37,8 tạ/ha. Hoạt động chăn nuôi cũng tăng trưởng với đàn trâu bò gần 400 con và cung cấp cho đời sống trên 6 vạn kg thịt heo, gà hàng năm.

Các hợp tác xã phân hữu cơ, đóng tàu thuyền Tiên Phong, cơ khí Quyết Thắng, nghề mộc Trường Sơn, dịch vụ may mặc... và các cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu bằng lâm đặc sản cây buông (HTX Đoàn Kết, HTX Tiên Tiến) ra đời đã thu hút trên 7.000 lao động, mang lại hiệu quả kinh tế cao, ghi dấu ấn của một thời kỳ vàng son của ngành tiểu thủ công nghiệp ở địa phương.

Hoạt động thương mại được phát triển nhanh chóng, nhộn nhịp. Hàng hóa phục vụ cho đời sống và sản xuất ngày càng nhiều đáp ứng nhu cầu thường xuyên của nhân dân trong huyện. Từ một số cửa hàng quốc doanh, tập thể đến nay Lagi có hàng ngàn hộ kinh doanh, buôn bán lớn nhỏ của nhân dân chứng tỏ sự tiếp cận cơ chế mới của nền kinh tế thị trường đang được khẳng định.

Trước nhịp độ phát triển chung của toàn xã hội và yêu cầu sản xuất của nhân dân, nhiều công trình xây dựng cơ bản, sửa chữa về nhà ở, trường học, nhà văn hóa, trạm xá,

cảng cá... chiếm hàng vạn mét vuông từ các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ của tỉnh, huyện và địa phương. Trong đó việc biến khu đầm lầy gần 2 ha để hình thành khu dân cư mới có khả năng xây cất 108 căn hộ và phát triển mảng nam thị trấn (Hồ Tôm) là sự nỗ lực, nhanh nhạy đáng kể. Hệ thống đường sá giao thông, cống rãnh nội thị và vùng ngoại ô được sửa chữa nâng cấp, có một số được làm mới nhằm mở rộng thị trấn trong tình hình dân số ngày càng gia tăng.

Trước khí thế sinh động xây dựng và sản xuất, sự nghiệp giáo dục đối với thế hệ trẻ được chăm lo, bồi dưỡng hơn bao giờ hết. Hiện nay Lagi có 4 trường phổ thông cơ sở (3 trường cấp I, 1 trường cấp II) và 2 trường Mẫu giáo. Số học sinh hàng năm đến trường đều tăng, với 5.304 học sinh đang theo học, vượt trên 65% so năm 1976 (3.351 học sinh). Nhiều năm liền, Lagi đạt được danh hiệu tiên tiến 3 ngành học cấp tỉnh, là ngọn cờ đầu ngành giáo dục huyện.

Chất lượng cuộc sống của nhân dân được chú ý đến nhiều mặt mà Đảng bộ, chính quyền ở đây đã không ngừng tập trung thúc đẩy các biện pháp để nâng lên. Đời sống văn hóa có điều kiện thu nhận những tiến bộ văn minh từ các nguồn, các miền của đất nước. Nhờ vậy nhận thức của nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng được sâu sắc hơn. Màu sắc các lễ hội cổ truyền, tôn giáo diễn ra hàng năm biểu lộ niềm tin và tình cảm thiết tha cuộc sống của mọi tầng lớp nhân dân lao động.

Quá trình đấu tranh cách mạng giành độc lập, tự do và xây dựng đất nước có biết bao anh hùng liệt sĩ, đồng bào đã dũng cảm hy sinh. Sau ngày hòa bình lập lại, nhiều chính sách xã hội được triển khai, thực hiện. Với 136 liệt sĩ trên trang sử vàng và hàng trăm gia đình có công với cách mạng là vốn quý trong di sản truyền thống ở Lagi. Đây cũng là mối

quan tâm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân để thể hiện trọn vẹn sự thủy chung, đền đáp với những cống hiến, hy sinh vô cùng to lớn đó.

Cách mạng là sự đổi thay, triệt để nhằm đạt đến mục đích đó cao đẹp và thiết thực. Lễ tất yếu sẽ gặp phải sự đối kháng của những tư tưởng cơ hội, hẹp hòi khi chưa nhận thức đúng đắn về chủ nghĩa xã hội. Lagi trong những năm tháng đầu của sau ngày giải phóng, nhiều vụ vượt biển bất hợp pháp có đến hàng trăm người trong năm, nhiều ghe thuyền bị đánh cướp. Những âm mưu tác động từ bên ngoài cấu kết với phản động bên trong đã xảy ra ở Lagi một số vụ án có ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Nhưng với nguyện vọng chính đáng của nhân dân thiết tha cuộc sống lao động, thanh bình nên có tinh thần cảnh giác cao đã bẻ gãy nhiều ý đồ đen tối của các thế lực thù địch. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo vệ vùng biển được xây dựng vững vàng và đạt thành tích cao. Mười mấy năm qua, hàng ngàn người con của Lagi hăng hái lên đường làm nghĩa vụ quốc tế và giữ gìn đất nước. Nhiều tấm gương dũng cảm hy sinh trong chiến đấu và sản xuất giỏi làm rạng rỡ quê hương.

Từ các phong trào quần chúng sôi nổi đã rèn luyện, bồi dưỡng nhiều cán bộ, chiến sĩ trưởng thành để kế tục sự nghiệp cách mạng của các thế hệ đi trước.

17 năm - Lagi đã trải qua chặng đường mới đầy biến động, thử thách. Vừa thoát ra khỏi khung cảnh chung của đất nước sau mấy mươi năm chiến tranh tàn phá, đời sống văn hóa xã hội của nhân dân bị phân hóa. Cuộc đấu tranh giữa cái cũ và mới trở nên quyết liệt. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ địa phương với phương châm "Vững về chính trị, giàu về kinh tế, lành mạnh về xã hội", đã cố vũ,

động viên nhân dân đi vào mặt trận sản xuất, phát huy quyền làm chủ xã hội của mình. Các đoàn thể, tổ chức quần chúng từng bước đổi mới phương thức hoạt động, phát triển sâu rộng có sức tác động mạnh mẽ đến phong trào, giữ gìn sự đoàn kết sâu đậm giữa các tầng lớp nhân dân.

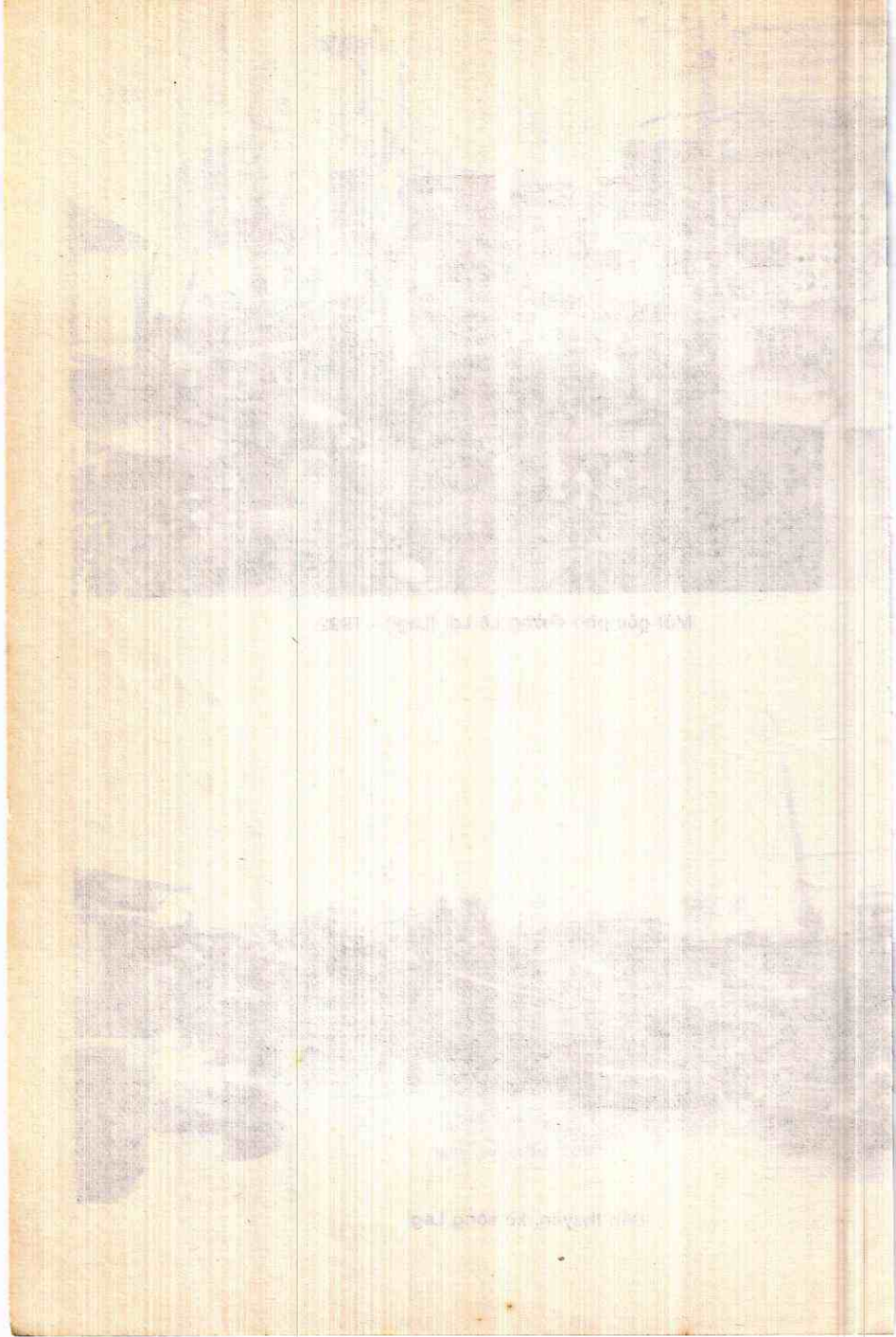
Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, nhân dân Lagi đi tiếp cuộc hành trình của dân tộc theo con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng và Bác Hồ đã chọn lựa. Nhân dân Lagi có đầy đủ cơ sở để đặt trọn sự tin tưởng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội đang mở ra, bắt đầu từ ngưỡng cửa triển vọng của đất nước ta trong cuộc vận hội mới.



Một góc phố đường Lê Lợi (Lagi) - 1992



Bến thuyền, kè sông Lagi



**THÀNH TÍCH CỦA CÁN BỘ, CHIẾN SĨ VÀ
NHÂN DÂN TRONG KHÁNG CHIẾN
CHỐNG PHÁP, CHỐNG MỸ VÀ THỜI KỲ XÂY
DỰNG TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TẠI LAGI**

**I.- THÀNH TÍCH TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG
PHÁP :**

- Huân chương Kháng chiến hạng 3 : 7 người
- Huy chương Kháng chiến hạng 1 và 2 : 11 người

**II.- THÀNH TÍCH TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG
MỸ :**

- Huân chương Quyết thắng hạng 1, 2, 3 : 99 liệt sĩ
- Huân chương Kháng chiến hạng 1, 2, 3 : 150 người
- Huân chương Kháng chiến hạng 1, 2 : 59 người
- Bằng khen của Hội đồng Bộ trưởng : 4 người
- Gia đình Vê vang : 44 người
- Gia đình Danh dự : 3 người

**III.- THÀNH TÍCH TRONG THỜI KỲ BẢO VỆ VÀ
XÂY DỰNG TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA :**

- Huân chương Lao động hạng 3 : 01 đơn vị (HTX Tiên Tiến)

- Bằng khen của UBND tỉnh Thuận Hải (cũ) : 25 (có 8 đơn vị)

- Giấy khen của UBND huyện Hàm Tân và các ngành : 224 (có 82 đơn vị)

Ngoài ra có 2 bằng khen của Bộ Quốc phòng về thành

tích chiến đấu và xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ. Nhiều
bằng khen, giấy khen của các ngành Công an, Giáo dục, Y tế,
Văn hóa thông tin, Tiểu thủ công nghiệp, Quân sự và các
đoàn thể, Mặt trận...

**DANH SÁCH LIỆT SĨ HY SINH TRONG
2 CUỘC KHÁNG CHIẾN VÀ THỜI KỲ
XÂY DỰNG XHCN TẠI LAGI :**

**I. TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN
PHÁP (1945-1954)**

● ĐỊA PHƯƠNG :

- | | |
|---------------------|--------------------|
| - Lê Như Hồ | - Nguyễn Sanh |
| - Nguyễn Minh Huy | - Đặng Ngọc Côn |
| - Từ Hòa Kiến | - Huỳnh Minh Bụi |
| - Nguyễn Ngọc Thạch | - Nguyễn Văn Hồ |
| - Từ Ngọc Chánh | - Nguyễn Văn Phụng |
| - Kiều Ngọc Khế | - Mai Văn Đá |
| - ... | |

● NƠI KHÁC CHUYỂN ĐẾN (Sau 1975) :

- | | |
|----------------------|--------------------|
| - Nguyễn Văn Oanh | - Thái Văn Dinh |
| - Võ Hữu Thành | - Nguyễn Hữu Phước |
| - Trần Văn Khanh | - Lê Ngọc Oanh |
| - Phạm Chinh | - Lê Hoàng Bảo |
| - Mai Thi | - Nguyễn Thị Dâu |
| - Võ Diêu | - Nguyễn Văn Tiếp |
| - Trần Văn Hòa | - Trần Văn Nhơn |
| - Nguyễn Phương Đông | - Nguyễn Kim Khánh |

- Nguyễn Văn Thoại
- Lê Xuân Hùng
- Tô Văn Luân
- ...

II. TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

● ĐỊA PHƯƠNG :

- Lê Minh Công
- Nguyễn Hữu Vĩnh
- Nguyễn Minh Huệ
- Bùi Thị Truyền
- Hoàng Trung Thông
- Nguyễn Thị Kim Liên
- Lê Thanh Hải
- Đặng Văn Cang
- Đỗ Hồng Hải
- Võ Minh Trung
- Trương Văn Bảo
- Trương Văn Dương
- Đoàn Thị Hồng
- Nguyễn Văn Dũng
- Lê Văn Hợi
- Trần Thanh Chinh
- Võ Văn Giá
- Võ Văn Thuận
- Nguyễn Thị Hiệp
- Nguyễn Đi
- Trần Thành Minh
- Nguyễn Rớt
- Nguyễn Hữu Thiện
- Nguyễn Văn Hiệp
- Nguyễn Thị Đen
- Phạm Văn Mùi
- Mai Văn Hùng
- Đỗ Hồng Cường
- ...

● NƠI KHÁC CHUYỂN ĐẾN (Sau 1975) :

- Phạm Xuân Vinh
- Trần Văn Mái

- Trần Nhứt
- Lê Minh Thành
- Trương Văn Hùng
- Hồ Đức Lưu
- Lê Văn Hội
- Mai Thanh Hương
- Huỳnh Thị Tùng
- Bùi Văn Bước
- Nguyễn Thị Phương
- Võ Hồ
- Đinh Hương Cáo
- Trần Gòn
- Đặng Văn Phương
- Phạm Thế Vi
- Nguyễn Hữu Triết
- Nguyễn Hữu Bân
- Nguyễn Thị Côi
- Trần Reo
- Trần Bình Trọng
- Nguyễn Cát
- Trần Chí
- Kiều Công Minh
- Trần Thị Ngọc Anh
- Lê Thị Lự
- Khương Đình Lộ
- Đặng Quốc Nam
- Huỳnh Minh Thân
- Bùi Thị Ngự
- Phan Thừa
- Mai Hội
- Phan Hoa
- Trần Sơn
- Võ Bảo
- Lê Văn Ngôn
- Nguyễn Min
- Nguyễn Đại
- Nguyễn Thị Phương
- Huỳnh Văn Luận
- Nguyễn Thành Long
- Giáp Có
- Nguyễn Kim Hùng
- Nguyễn Thị Luận
- Ngô Thanh
- Nguyễn Đắc Lâu
- Nguyễn Thị Đàm
- Huỳnh Thành Hóa
- Đỗ Bá
- Huỳnh Minh Thắng

- Võ Văn Chiến
- Nguyễn Tri Phương
- Dương Thị Lắm
- Nguyễn Lâu
- Đỗ Nai
- Phan Bồi
- Châu Văn Bông
- Nguyễn Ngọc
- Trần Ngói
- Nguyễn Trọng Thủy
- Nguyễn Phương
- Phan Văn Hạnh
- Trần Minh Bé
- Nguyễn Xiềng
- Lê Văn
- Nguyễn Bảo
- Nguyễn Tín
- ...

III. HY SINH TRONG THỜI KỲ BẢO VỆ VÀ XÂY DỰNG TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (Từ sau 1975)

- Nguyễn Bá Lý
- Ngô Ngọc Tân
- Nguyễn Thơ
- Nguyễn Đua
- Huỳnh Văn Năm
- Khương Đình Quý
- ...
- Hồ Văn Lý
- Nguyễn Minh Tiến
- Đoàn Văn Trí
- Nguyễn Phước Thọ
- Nguyễn Tấn Phương
- Trần Hồng Thanh

Danh sách này chưa đầy đủ do gia đình có liệt sĩ nguyên trú quán Lagi đã di chuyển khỏi địa phương, hoặc từ nơi khác đến đã hy sinh tại đây, đang tiếp tục bổ sung...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. SÁCH, BÁO :

- HỒ CHÍ MINH - tuyển tập - Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội 1979.

- 50 năm hoạt động của Đảng Cộng Sản Việt Nam, NXB Sự thật, Hà Nội 1979.

- Những sự kiện lịch sử Đảng tập 1 (1920 - 1945) NXB Sự thật, Hà Nội 1976.

- Sơ thảo lịch sử Đảng bộ tỉnh Thuận Hải tập 1 (1930 - 1945) Ban nghiên cứu lịch sử Đảng - 1984.

- Thuận Hải 30 năm chiến tranh giải phóng tập 1 (kháng chiến chống thực dân Pháp) BCH / QS / Thuận Hải - 1991.

- Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Lực lượng vũ trang Thuận Hải - Ban Khoa học quân sự Thuận Hải - 1984.

- Thuận Hải - Xuân 1975 - Ban khoa học quân sự Thuận Hải.

- Sơ thảo lịch sử đấu tranh cách mạng thị xã Phan Thiết.

- Tác phẩm Nguyễn Thông - Sở Văn hóa thông tin Long An xuất bản 1984.

- Đại Nam Nhất Thống chí - tập 12 của Cao Xuân Tào - Tu trai Nguyễn Tào - 1965.

- Sách báo dưới chế độ cũ : Địa phương chí tỉnh Bình Tuy 1975, một số nhật báo Điện Tín, Sóng Thần, Đại Dân Tộc, Dân Sống...

II. TƯ LIỆU LƯU TRỮ :

* Những tư liệu lưu trữ tại Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Thuận Hải cũ :

- Biên bản khảo sát về Chi bộ Đảng Cộng Sản ở Tam Tân giữa Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Thuận Hải với các cụ Lê Chạy - Nguyễn Hữu Lợi ngày 16 - 17. 1981.

- TỰ thuật của đồng chí Trần Quốc Thái - trung đoàn 812.

- Báo cáo của phái đoàn Dân Quân Chính Bình Thuận.

- Biên bản Hội nghị tỉnh ủy Bình Thuận (08.1949).

- Các báo cáo của Đảng bộ Tân Phước (1974), Thường vụ Tân Đức và tỉnh đội Bình Tuy...

* Những tư liệu của địa phương :

- Sơ thảo lịch sử Đảng bộ Hàm Tân (bản đã bổ sung) - 1992.

- Báo cáo Công tác điều tra quy hoạch tổng thể huyện Hàm Tân - 1984.

- Sơ thảo (lần 1 - 1986) lịch sử truyền thống cách mạng Lagi.

- Báo cáo khen thưởng 3 chính sách trong kháng chiến của các xã Tân Bình, Tân Thiện và Lagi...

- Biên bản tọa đàm, phát biểu, thư từ của các đồng chí lãnh đạo trong 2 cuộc kháng chiến tại địa phương : Lê Văn Ba (Lệ), Thượng tướng Nguyễn Minh Châu (Năm Châu), Nguyễn Văn Chu, Trương Cửu, Lê Thành Cộng (Mười Cộng), Nguyễn Văn Tiềm, Phan Văn Võ, Nguyễn Đăng Kỳ, Phùng Văn Việt, Phạm Quỳnh Đông, Trần Văn Tình...

- Thư của cụ Ngô Đức Dệ (anh ruột của đồng chí Ngô Đức Tốn), cán bộ hưu trí tại Hà Nội, nguyên Đại sứ nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ở Ba Lan (1955).

III. HỒI KÝ, TỰ THUẬT :

(Chức vụ trong thời kỳ chống Pháp hoặc chống Mỹ, theo thứ tự vần A, B, C...)

- Lương Văn Bằng (Bảy Bằng) - Trưởng Công an huyện Hàm Tân trong kháng chiến chống Pháp.

- Trần Thanh Chí - nguyên cán bộ Huyện ủy, Trưởng phòng Thông tin tuyên truyền huyện Hàm Tân trong kháng chiến chống Pháp.

- Đỗ Đơn Chiếu - nguyên Trưởng phòng Văn hóa thông tin, Bí thư chi bộ xã Tân Hải trong kháng chiến chống Pháp.

- Lê Văn Chung - nguyên cán bộ trong kháng chiến chống Pháp.

- Nguyễn Thị Đào - nguyên cán bộ Phụ nữ tỉnh tăng cường tại Hàm Tân, trong kháng chiến chống Pháp và cán bộ cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Lê Kim Đồng - nguyên Bí thư chi bộ xã Tân Phước (1948).

- Phan Văn Đoàn - nguyên Đội trưởng Đội biệt động 51 trong kháng chiến chống Mỹ.

- Nguyễn Ngọc Hiếu - nguyên Đội trưởng Đội công tác Lagi trong kháng chiến chống Mỹ.

- Trần Công Khanh - nguyên cán bộ Tỉnh báo trung đoàn 82 (1946 - 1948), cán bộ cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Phan Thị Xuân Lan - nguyên Hội trưởng hội Phụ nữ huyện Hàm Tân (1948 - 1951) và cán bộ cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Lê Văn Mau - nguyên cơ sở cách mạng nội ô Lagi trong kháng chiến chống Mỹ.

- Ngô Văn Ly - nguyên Bí thư thị ủy Lagi thời kỳ chống Mỹ.

- Ngô Quang Minh - nguyên Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến hành chánh huyện, Chủ tịch Hội Liên Việt huyện Hàm Tân trong kháng chiến chống Pháp.

- Nguyễn Ngọc Mỹ - nguyên Cán bộ cơ sở, phụ trách phong trào sinh viên, học sinh và binh vận trong thời kỳ chống Mỹ.

- Lâm Hồng Nhạn - nguyên Cán bộ Ban cán sự nội ô Lagi trong kháng chiến chống Mỹ.

- Phan Đình Quế (Cửu Long) - nguyên Bí thư huyện ủy Hàm Tân trong kháng chiến chống Mỹ.

- Nguyễn Pha - nguyên Trưởng ban cán sự Phước Lộc (1963) trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.

- Nguyễn Rút - nguyên Cán bộ tiếp tế huyện (1949), cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Huỳnh Văn Sáu (Dậu) - nguyên Chiến sĩ trinh sát trong kháng chiến chống Pháp và cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Phạm Chí Thành - nguyên Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chánh xã Tân Phước, Tân Hòa trong kháng chiến chống Pháp.

- Đỗ Đơn Thơ - nguyên Chủ tịch Ủy ban Cách mạng lâm

thời, Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến hành chính huyện Hàm Tân trong kháng chiến chống Pháp.

- Trần Văn Tình - nguyên Bí thư huyện ủy Hàm Tân trong kháng chiến chống Mỹ.

- Trương Văn Tôn - nguyên Trưởng Ban cán sự nội ô Lagi trong kháng chiến chống Mỹ.

- Trần Xuất - nguyên Chiến sĩ trinh sát trong kháng chiến chống Pháp và cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Bùi Xường - nguyên Bộ đội Phan Đình Phùng (1946 - 1951) và cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

Và nhiều đồng bào, đồng chí có quá trình tham gia hoạt động cách mạng ở địa phương trong 2 thời kỳ kháng chiến chống Pháp và Mỹ đã đóng góp tư liệu cho công tác nghiên cứu biên soạn.

MỤC LỤC

	Trang
- Lời nói đầu	
PHẦN MỘT : LAGI TRONG BỐI CẢNH XÃ HỘI VÀ PHONG TRÀO YÊU NƯỚC.	
- <i>Chương I</i> : Khái quát về vùng đất - con người.	9
- <i>Chương II</i> : Thiên nhiên và cuộc sống.	17
- <i>Chương III</i> : Hoàn cảnh xã hội và phong trào yêu nước.	23
PHẦN HAI : LAGI TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945 - 1954)	37
- <i>Chương I</i> : Trận đầu xông lên giành chính quyền.	37
- <i>Chương II</i> : Từ tiêu thổ kháng chiến đến thế trận tiêu hao sinh lực địch.	45
- <i>Chương III</i> : Tự hào là tiền tiêu của căn cứ địa kháng chiến.	59
- Ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tại Lagi.	69
PHẦN BA : LAGI TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)	
- <i>Chương I</i> : Trước bão táp vẫn sắt son niềm tin cách mạng.	73
- <i>Chương II</i> : Bước thăng trầm trong quá trình xây dựng thực lực phong trào.	92
- <i>Chương III</i> : Vượt qua khó khăn góp sức với chiến trường.	107
- <i>Chương IV</i> : Phong trào đấu tranh quần chúng trên đường đến đỉnh cao thắng lợi.	113
- Ý nghĩa thắng lợi của phong trào đấu tranh cách mạng ở Lagi trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước.	141
KẾT LUẬN :	146
PHỤ LỤC :	
- Vài nét về Lagi trong thời kỳ xây dựng và phát triển.	154
- Thành tích của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân...	159
- Danh sách liệt sĩ hy sinh trong 2 cuộc kháng chiến.	161
- Tài liệu tham khảo.	165

**LAGI
SỐNG MÃI
VỚI TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG**

(Sơ thảo)

LÀ GI
SỐNG MÃI
VỚI TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG

(số 198)

● *Chủ trương* : Đa ng bộ thị trấn Lagi.

● *Chỉ đạo biên soạn* :

NGUYỄN NGỌC HẢI

LÊ MINH CHÂU

NGUYỄN THIỆU

● *Với sự tham gia của* :

- TRINH VĂN DIỆN - LÂM HỒNG NHẬN

- NGUYỄN PHA - PHẠM ĐĂNG PHÚC

- NGUYỄN NGỌC HIẾU - HUỲNH VĂN SÁU

● *Biên tập* :

- TRƯƠNG VĂN TÔN

- LÊ VĂN HỘ

- PHAN CHÍNH

NGUYỄN VĂN GIỚI - TỈNH VÀNG MỸ
NGUYỄN VĂN PHIA - PHẠM ĐẶC PHÚC
NGUYỄN VĂN HỮU - HUYỆN VÀNG MỸ
NGUYỄN VĂN CHÁU
NGUYỄN VĂN THƯỜNG
NGUYỄN VĂN HỮU
NGUYỄN VĂN CHÁU
NGUYỄN VĂN THƯỜNG

Số lượng 1.000 cuốn khổ 13 x 19. In tại XN In Tổng Hợp LIKSIN, số 64 Tôn Thất Tùng - Q.1 - TP. Hồ Chí Minh. Giấy phép xuất bản số 95/GP-XBNT cấp ngày 19-12-1992 của Sở Văn Hóa Thông Tin - Thể Thao Tỉnh Bình Thuận. In xong và nộp lưu chiểu tháng 1/93.